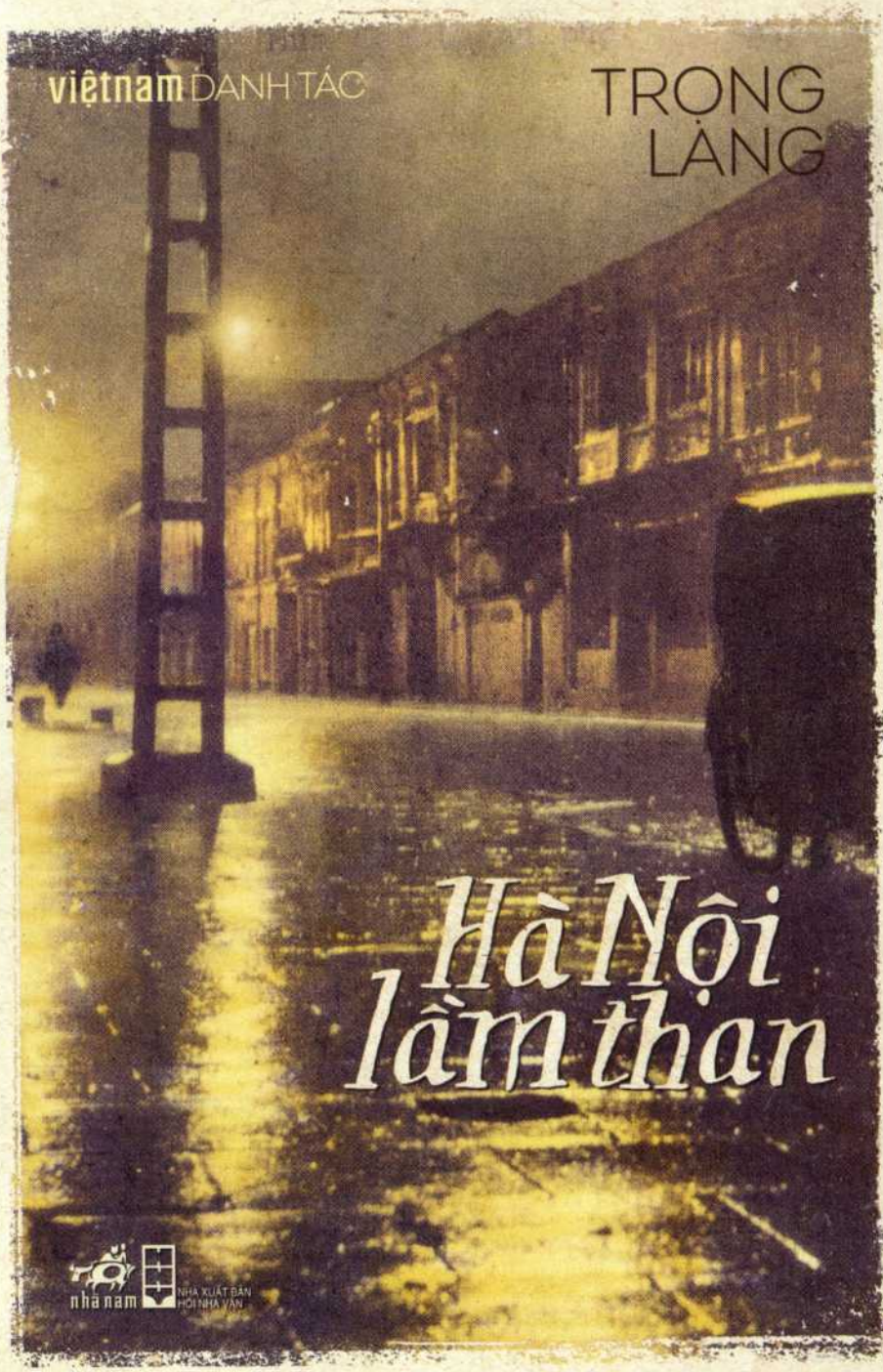
việtnam DANH TÁC
TRỌNG LÀNG
Hà Nội lầm than
nhã nam
NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

TRỌNG LANG
(1906-1986)

Tên thật là Trần Tán Cửu, quê ở làng Do Lễ, huyện Thượng Phúc, tỉnh Hà Đông, nay là huyện Thường Tín, Hà Nội. Ông học trường Bưởi, sau đó thi ra làm công chức và viết cho nhiều tờ báo đương thời. Nhưng chỉ từ khi cộng tác với tờ *Phong hóa*, được Nhất Linh khuyến khích chuyên sâu vào thể loại phóng sự, Trọng Lang mới nổi tiếng trên văn đàn. Ông được đánh giá là một trong những cây bút phóng sự tiêu biểu nhất của nền văn học Việt Nam.

Hà Nội lầm than

Ấn bản này có thêm 100 bản đặc biệt bìa cứng có jacket, in trên giấy Village thượng hạng, được đánh số từ 1-100, dành cho các bạn yêu sách đẹp. Ngoài ra, còn có 5 bản giấy Conqueror ký hiệu từ A-E không bán. Tất cả các bản này đều có đóng ấn son của Nhã Nam.

Bản: .....

HÀ NỘI LẦM THAN - Trọng Lang
Bản quyền © Gia đình tác giả Trọng Lang
Xuất bản theo hợp đồng sử dụng tác phẩm giữa Công ty Văn hóa & Truyền thông Nhã Nam và Gia đình tác giả, 2015

Ấn bản đầu do *Đời Nay* thực hiện năm 1938
Ấn bản 2015 của Công ty Văn hóa & Truyền thông Nhã Nam

Bản quyền tác phẩm đã được bảo hộ. Mọi hình thức xuất bản, sao chụp, phân phối dưới dạng in ấn hoặc văn bản điện tử, đặc biệt là việc phát tán trên mạng Internet mà không có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản là vi phạm pháp luật và làm tổn hại đến quyền lợi của nhà xuất bản và tác giả. Không ủng hộ, khuyến khích những hành vi vi phạm bản quyền. Chỉ mua bán bản in hợp pháp.

TRỌNG LANG

Hà Nội lầm than

Phóng sự

nhã nam
NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

LỜI GIỚI THIỆU

Những mặc định đánh giá nằm trong hệ thống sách giáo khoa, giáo trình văn chương về các cây bút phóng sự có thành tựu giai đoạn 1930-1945 dường như đã phớt lờ Trọng Lang và vì thế, trong trí nhớ và sự tìm đọc của công chúng hiện nay, Trọng Lang khá mờ nhạt bắt đầu từ tiểu sử trở đi, ngay cả *Từ điển văn học* (Bộ mới, 2004) cũng chưa kịp xác thực năm mất của ông. Nhưng cần nhớ rằng, Vũ Ngọc Phan, trong *Nhà văn hiện đại*, bằng khả năng chọn lọc nhanh nhạy của mình, đã giới thiệu Trọng Lang thật nồng nhiệt: "Trong số các nhà văn viết phóng sự gần đây, Trọng Lang có óc phê bình hơn cả. Văn ông đanh thép và sắc cạnh, chuyên về tả cảnh nhiều hơn tả tình".

Trọng Lang tên thật là Trần Tán Cửu, sinh năm 1906 tại Hà Nội trong một gia đình nho học. Sau khi học xong bậc trung học, ông bắt đầu viết văn viết báo, trở thành cây bút phóng sự thường xuyên trên các tờ *Phong Hóa*, *Ngày Nay*, *Hà Nội tân văn*... Sự nở rộ của phóng sự giai đoạn này, như ta thấy, đã được nuôi dưỡng bởi sự phát triển đa dạng

của báo chí và nhất là một môi trường xã hội mà những vấn đề cấp bách, thời sự trong đó chưa bao giờ lắng xuống, "những điều trông thấy" chưa bao giờ tạm ngưng thúc giục, khiêu khích người cầm bút phải đối mặt trực tiếp, mô tả và lý giải. Đời sống nhân sinh từ đô thị đến nông thôn, với tất cả những biến đổi khốc liệt, dữ dội, trái khoáy và thậm chí, đầy bẽ bàng, cay đắng của nó, trong giai đoạn các lực xung va chạm giữa hai thế giới (cũ-mới, truyền thống-hiện đại, phong kiến-thực dân, Việt Nam-Pháp...) đạt đến cao trào nhất, đã trở thành mảnh vỡ nguyên liệu để các ngòi bút phóng sự, vốn nhiệt huyết và sắc bén, giải phẫu một cách chi tiết. Khả năng xét nghiệm chân xác văn hóa đô thị của Vũ Trọng Phụng, mức độ lật tẩy kịp thời hủ tục làng xã của Ngô Tất Tố ở *Việc làng*, hay tài miêu tả chân thực của Tam Lang khi *Tôi kéo xe*..., về cơ bản, không chỉ làm đầy thêm các tri nhận về diện mạo, bản chất xã hội Việt Nam thuộc địa mà rõ ràng, còn thúc đẩy sự trưởng thành vượt bậc của thể phóng sự, của văn xuôi quốc ngữ. Giữa những tiếng nói nổi bật đó, Trọng Lang không hề bị mờ đi. Vì trước nhất, ông đã kiên trì theo đuổi nhiều đề tài gai góc như một cây bút ý thức rất cao trách nhiệm can dự xã hội của mình và thứ nữa, ông lựa chọn kênh phát ngôn chính yếu ở phóng sự, một loại hình lao động chữ nghĩa cần đến cả bản lĩnh và sự trung thực tận đáy. Phẩm chất đó, cùng với việc kịp đứng trong chiến tuyến của tinh thần duy tân sẵn sàng phê phán mọi đối tượng, đã giúp Trọng Lang hoàn thành văn nghiệp đáng kể của mình ngay trước 1945 với những *Trong*

làng chạy (1935), *Đời bí mật của sư, vãi* (1935), *Đồng bóng* (1936), *Làm tiền* (1939), *Với các ông lang* (1941), *Làm dân* (1942), *Thi vị đồng ruộng* (1944)... Năm 1954, Trọng Lang di cư vào Nam, tiếp tục hoạt động văn chương báo chí. Ông mất tại Sài Gòn ngày 29-4-1986.

Hà Nội lầm than (1938) có thể coi là thiên phóng sự đặc sắc và được nhắc đến nhiều nhất của Trọng Lang. Và *Hà Nội lầm than*, mà sự khác biệt ngay từ nhan đề, cho đến hôm nay, sẽ vẫn nằm trong số những diễn ngôn đáng chú ý nhất về mảnh đất này ở giai đoạn nó được tấm đẫm không khí thực dân đa sắc thái. *Hà Nội lầm than* là Hà Nội của giai tầng dưới đáy, của những hạng người và hạng nghề nghiệp từng bị đặt trong sự dè bỉu, coi thường và phi chuẩn mực của đám đông xã hội. Trong vai một tay chơi có máu điều tra, Trọng Lang đã lần lượt chứng kiến và tái dựng nguyên trạng tình cảnh của những phụ nữ "nô lệ tạm thời" tại các quán bar, tiệm nhảy, nhà thổ..., nơi lui tới thường xuyên của tầng lớp giàu có, và ưa thích thú vui xác thịt. Những nhân vật cụ thể được tiếp cận; các mánh khóe buôn da bán thịt được phơi bày; thói thực dụng tiền bạc được liệt kê; những ngóc ngách thân phận được chi tiết tường tận; những tàn tạ, nhếch nhác nhân hình được đặc tả..., tất cả, như vết chàm vô phương cứu chữa, đã là bằng cứ thuyết phục cho đời sống đô thị ở khía cạnh thị trường hóa, hàng hóa hóa len vào mọi nơi chốn, mọi mối quan hệ. Cố gắng giữ điềm tĩnh nhưng không ít lần, Trọng Lang đã phải thừa nhận sự bất lực trong việc miêu tả "những nỗi thống khổ

ê chề của một hạng nô lệ cho xác thịt", phải gay gắt mỉa mai thay vì cảm thương những nhà thổ "ô uế cực kỳ, một chỗ để chứng rằng tâm hồn, xác thịt của một đám đàn bà trụy lạc đã thối nát đến bực nào", hay đám "nhà thổ đực" - "một cái nhục rất đau đớn cho người "có râu"... Trong khi đẩy cao cảm giác bi phẫn, Trọng Lang đã dừng lại rất lâu ở sự phi lý, ngang trái của những biến đổi văn hóa (chẳng hạn, cô đầu khi xưa là "một cái thú nên thơ" nhưng giờ chỉ là trò mua vui giả dối), những tai ương, bệnh tật, khổ ải đổ xuống bất kỳ ai trong chốn ăn chơi và sau cùng, những thực tế khó lường của nếp sinh hoạt tiểu nông đang bị tha hóa khi xuất hiện "hạng ăn mày không đói, không rách, có khi sang trọng hơn người viết bài này, có tên là 'tụi se-cours', đi ăn xin nói bằng tiếng Pháp để lấy tiền bao gái và hút thuốc phiện". Không chịu im tiếng, người quan sát-tác giả đã tham gia vào các màn đối thoại sinh động, đã khéo léo huy động các tiếng lóng, "từ chuyên môn" và sắc sảo nhất là những so sánh tạt ngang để khóa chặt đối tượng trong không gian tương ứng ("Như chim sơn ca, buồn bã, với tiếng gọi của rừng núi rộng, các cô sống theo tiếng gọi của đàn tâm có trăm ngàn điệu"; "Nếu tất cả những nhà thổ có thể ví được là những miếng thịt trâu ngâm nước, thì ả này là một miếng bạc nhạc, bụng nhụng mà người đồ tể thường cắt vất đi cho chó ăn, và đã rữa ra rồi..."; "Ông khách đó là một mẩu người tủn hoẳn, vừa gầy vừa xanh, quần áo xốc xếch, ngực bó cao, ống quần hẹp"...). Đằng sau các thủ pháp viết lách linh hoạt, *Hà Nội lầm than* có

nhiều câu chuyện "có thể làm cho mặt trăng u ám đi được" vì mức độ tê tái, trắng phớ của nó.

Hà Nội lầm than, vào năm 1938, quả thật, đã khía rất sâu vào một trong những thực tế đang trương phình ở các đô thị thuộc địa: nạn mua bán dâm, sự phát triển thiếu kiểm soát của hệ thống nhà thổ, các địa điểm kinh doanh tình dục trá hình. Báo chí thời ấy đã không bỏ qua thực tế này, và theo nhiều cách khác nhau, lần lượt lên tiếng như một nỗ lực khảo tả kỹ càng hơn về vị thế người phụ nữ. Không phải ngẫu nhiên mà *Phụ nữ tân văn*, *Phụ nữ thời đàm*, *Phụ nữ tân tiến*, *Đàn bà mới*... là những tờ báo xông xáo theo đuổi vấn đề mại dâm và hầu hết đều coi đây là một vấn nạn xã hội cần bài trừ. Tờ *Trung Bắc Chủ nhật* ra ngày 27/9/1942 cho biết năm 1938 có tới 216 nhà hát, gần 2000 cô đầu ở vùng ngoại ô Hà Nội và nạn hoa liễu do các cô đầu gây ra lan nhanh đến mức không thể ngăn chặn. Cô đầu hay rộng hơn, gái mại dâm, là hình ảnh trung tâm của sự khó khăn, bế tắc, mâu thuẫn mà phụ nữ ở các đô thị rất dễ mắc phải bởi những cạm bẫy sinh kế liên tục bủa vây, trong khi khoảng cách giàu nghèo và địa vị hoặc sự nới lỏng đạo đức ngày một nhiều hơn. Trong thiên phóng sự của mình, Trọng Lang không hoàn toàn đứng về phía bênh vực những cô đầu, gái nhảy, tầng lớp xét cho cùng là bị bóc lột, bị gạt ra rìa dù ông "đàng hoàng bước vào nhà thổ, với ngòi bút và lòng thương". Về cơ bản, ông phê phán và liên tục chỉ ra thảm trạng bi đát mà họ đang chịu đựng. Với ông, nạn nhân cũng đồng thời là kẻ chủ ý chuốc lấy đau

khổ vì đã tự mình lựa chọn một đời sống như vậy. Vì thế, nữ giới trong *Hà Nội lầm than* không đem lại thiện cảm nhan sắc, tính cách hay những nỗi niềm trắc ẩn số phận. Thái độ này không có nghĩa ông vô can với tha nhân mà trái lại, muốn tỉnh táo ghi chép, phân tích những tiếp nhận thiếu phản kháng từ lối sống chú mục hưởng lạc tai hại trong một đô thị trên đà hiện đại hóa như Hà Nội. Tính chất lưỡng phân của sợi dây đạo đức, vừa căm giận, khinh bỉ vừa xót xa, cảm thông đối với nghề mại dâm, trong trường hợp này, đã không thắt chặt được các ngả rẽ văn hóa của thị dân, nơi nhu cầu thuận mua vừa bán là hiển nhiên công khai. Trọng Lang kết thúc thiên phóng sự của mình trong sự vỡ lẽ rằng, chẳng có một giọt nước cam lồ nào đủ tưới hàng vạn người lầm than, còn bản thân thì lại thêm đau đớn. Khả năng dấn thân của một nhà văn, dù quyết liệt đến đâu, cũng vẫn chỉ là "tiếng kêu thương", hy vọng xã hội và chính thể thời điểm đó lắng nghe và thấu tỏ hơn mà thôi.

Đọc *Hà Nội lầm than* để, bên cạnh những mỹ từ thanh lịch, hào hoa, hào hùng, văn hiến, cần thiết hiểu và cập nhật thêm một Hà Nội, xưa lẫn nay, không thiếu cơ cực, cam chịu và khuất lấp ngoài rìa muôn mặt nhân sinh. "Lầm than" chưa phải đã lùi hẳn vào quá khứ nên sẽ là nguyên cớ để hiện tại phải cố gắng tốt hơn, đẹp hơn lên.

Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.

MAI ANH TUẤN
An Yên, VIII-2015

PHẦN THỨ NHẤT

Trong lúc anh em lao động làm việc có giờ, có tiền và ngày nghỉ, tôi muốn nói đến một hạng phụ nữ Việt Nam, mà các bà "tử tế" vẫn thường bĩu môi coi như một lũ "thù nghịch chung số một" của người làm mẹ và làm vợ.

Tôi muốn nói đến một hạng phụ nữ nô lệ tạm thời trong những đêm mua vui, của người có tiền.

I - GÁI NHẢY

Bắt đầu, tôi nói đến ngay các cô nhảy đầm lấy tiền, tức là nói đến một nghề mới của phụ nữ Việt Nam.

Lịch sự, đáng thèm, nhưng vất vả và đáng thương, nếu người ta chịu khó xét kỹ đến.

Nghề nhảy đầm - bằng cứ ở việc tôi đã mục kích - là bực thang đưa các cô gái quê từ chỗ trong trẻo đến chỗ cặn bã của xã hội. Nó lại là "cuộc tu" của các ả giang hồ lão luyện.

Đối đãi với gái nhảy bằng tình thương, thì cũng như đối với cô đầu, gái đĩ, người ta sẽ là một nhà đạo đức dở dẩn và sẽ bị cho "đi tướt" (nghĩa là bị rẻ rúng).

Đối với gái nhảy bằng tình ái, người ta sẽ khổ sở vô cùng. Nhưng nếu người ta, chỉ có tiền và một

lòng muốn phù du, thì người ta sẽ được hưởng những "đêm đèn điện" thật đầy đủ, như những đêm thần tiên của Paris, Thượng Hải.

Nhưng mà...

Trong tiệm nhảy

Một đêm nặng nề sương lạnh và gió rét. Tôi dò xuống một tiệm nhảy ngoài châu thành. Vì hai lẽ: một là ở đó các cô nhảy là cô đầu kiêm nhảy không lương, vừa xấu, vừa cục kịch, vừa ghẻ lở, hình ảnh của sự tiều tụy đối với cảnh rực rỡ của các tiệm khác.

Hai là: trong các ông đi nhảy, thì tiệm đó được tiếp hằng đêm một số đông kỷ lục, các ông mới biết nhảy, không biết nhảy và Khách lai.

Tôi đến đó để được xem mấy cô mặc quần áo nực, ục ịch vần "mấy cái xe bò" (những người nhảy nặng) giữa lúc trời rét cắt da.

Để hiểu rõ cái khổ của một bọn "nô lệ" không lương của môn nhảy đầm.

Nhạc nổi một bản *tango*: "*Après toi, je n'aurais plus d'amour.*" Dịp được, dịp không, một cậu bé mặc áo cánh, thì thầm với cái trống đã chùng mặt, và kêu "phập phùng" như trống mọi ăn thịt người. Một ông như cái xác chết biết cử động, vừa ngọ

nguậy đun một cô nung núc những thịt, vừa âu yếm và nũng nịu như một ông nhảy đầm ở bên Tây về.

Bỗng một tiếng kêu "ái". Một cặp dừng lại. Thì ra một ông khác đang nhảy nhỡ giẫm vào chân một cô đi bên cạnh. Giẫm trúng giữa cái mụn lở của cô, nó đương nung mủ.

Họ không nhảy. Họ đang tàn phá cái mỹ thuật nhảy đầm, họ đang làm khổ một đám người đã coi món nhảy đầm, thức đêm, đánh phấn như là món ăn thường ngày của họ, nghĩa là cần phải có, nhưng vô vị.

*

* *

Tôi chọn và nghiêm nghị mời một cô mềm dẻo nhất đám nhảy. Tôi bắt đầu quen cô ta, rồi quen mãi cho đến ngày nay, vì cô ta đã làm cho tôi phì cười. Cười rồi thẹn hộ cho cô ta, và... thương hại.

Giữa hai "bước" khó, cô bỗng hát theo đĩa kèn. Cô hát bằng một giọng khàn khàn quê đặc:

- A pờ ne toi, dơ nô le pờ lúy đà mùa... (*Après toi, je n'aurais plus d' amour...*)

Tôi hỏi cô một câu, cho cô đừng hát nữa:

- Em hát, đành rằng hay, nhưng hơi sai một chút.

Cô nhìn tôi, không mếch lòng, bằng đôi mắt ngạo nghễ:

- Ít sự sai lắm nhé.

Nói xong, cô không hát nữa, nhưng bước đi của cô thấy mỗi lúc một nặng ra, và mặt của cô mỗi lúc một vác lên.

Tôi nhìn cái mặt vác ấy: cô đánh phấn nhiều, vụng như một gái nhà chứa, vì - không như các cô nhảy nhà cô Đốc - cô giấu không kín hết một vài chỗ da nho nhỏ hoen vàng xám, dấu hiệu của đói rét, thức đêm và nhục dục.

Trên môi, tuy đỏ choét, vẫn hở cái vành đen như thịt trâu ôi.

Với bộ răng trắng còn mờ đen, đôi mắt lờ đờ, đục vẩn, thỉnh thoảng loáng một tia "thèm muốn", cô hoàn toàn là gái của... mọi người.

*
* *

Tôi mời cô gọi nước uống. Và tôi bắt đầu đi thêm vào con đường hẻm hóc của đời cô đầu kiêm gái nhảy.

Cô ngồi phịch xuống ghế, giơ thẳng hai chân như lấy đà để ngáp, giữa lúc nhạc nổi một bài "*rumba*".

Cô gọi một cốc nước chanh quả. Ở đây, tiền các món giải khát mời các cô - trừ tiền vốn đi - nhà

chủ thì ơn thưởng cả cho các cô. Cô gọi nước chanh quả, vì món nước đó mất ít vốn lắm.

Lúc tôi viết bài này thì cái món ăn thưởng đó đã bị bỏ đi rồi. Nhưng cơm trắng và đòn vọt vẫn còn.

Cô bỗng lẩm bẩm: "*Rumba* mớ đời gì mà *rumba* mãi!" Cô nói xong, liền bị một ông lại mời cô nhảy. Ông khách đó là một mẩu người tủn hoẳn, vừa gầy vừa xanh, quần áo xốc xếch, ngực bó cao, ống quần hẹp.

*

* *

Như một con khỉ đẹp trong lũ khỉ, ông chưa biết nhảy *rumba*, nhưng ông cũng cứ nhảy, ông lôi cô - to lớn hơn ông - ra một góc sàn rúc đầu xuống mà ngoáy, cả đầu, cả lưng, cả chân lẫn tay.

Y như một con khỉ con đứng trước khỉ mẹ vừa nghịch vừa giũ chấy rận.

Kèn hết, cô trở về chỗ lầu nhầu chửi:

- Sư nó! Nhảy với nhót. Có cái quần mới giẫm tiên sư nó cả vào gấu. Mất một cốc cà phê mà cho đến lúc đèn xanh đỏ, chẳng tuần chay nào là không có nước mắt.

Rồi cô bỗng nhìn tôi, cười thật đĩ:

- Lần sau, em sẽ cho "kép" ấy ra rìa, anh nhé?

Cô nói câu đó, tôi thấy như đụng chạm đến tôi. Tôi rục rịch về đem theo lời nhận của cô đi chơi chiều mai.

Cô tiễn tôi ra cửa. Gió hắt, lạnh thấu xương. Cô rùng mình, lán sát vào tôi, thò cả hai tay vào ngực tôi mà nhắc lại:

- Mai anh xuống đón em, nhé?

Cô nói gần tận mặt tôi. Từ trong mồm cô đưa ra một thứ hơi... "thối" vô cùng.

Thứ hơi "thối" của ruột, gan, phổi, đã nẫu ra vì lao lực, thức đêm, kém ăn, hơi thối của các thứ vi trùng bệnh kín, và ho lao.

Tôi rợn tóc gáy, nhưng không phải vì gió rét.

*

* *

Tôi lên tận chỗ cô nằm. Ngồi trên giường, cô đang trùm chăn đánh mặt phấn, thản nhiên và tươi cười: có lẽ lúc đó cô đã quên mình là đào nhảy. Chung quanh cô, mấy cô khác còn trùm chăn ngủ. Ba người co quắp trong một cái chăn, xưa hình như màu trắng, thò đầu ra ngoài, mà ngủ như chết. Ba bộ mặt vàng mét đó, là ba nét vẽ đau đớn không bao giờ tôi quên được. Trước khi xuống cầu thang, cô bạn tôi bỗng phát vào giữa đám ba người ngủ: "Tiên

nhân mày, dậy đi." Cô tươi nét mặt mà chửi câu đó. Chửi, ở những chỗ này là một cái khoái, cũng như cái khoái "nói tục" của nhà nho lỡ thời.

Ra cửa rét lắm. Cô chỉ có một cái áo dài *bombay* đen mỏng dính. Cô có cả cái áo "*gilet*", lẫn áo bông, nhưng không dám mặc, sợ xù to xấu dáng người đi.

Nhưng rét quá, cô đành khoác áo *pardessus* của tôi.

*

* *

Trong một hiệu cao lâu kia, cô chỉ biết gọi có phở xào hay cháo gà. Cô ăn uống tự nhiên như một người đàn bà quen chân lấm tay bùn.

Rồi, ngậm cái tăm mà không xỉa, cô trả lời những câu hỏi của tôi mà cô cho là vớ vẩn.

Tôi hỏi cô:

- Tại sao em ở chốn ca lâu rồi thành nhảy đầm giỏi?

- Vì hoàn cảnh.

Câu trả lời này là một sáo ngữ. Đáng lẽ cô phải trả lời thế này mới đúng: "Vì em quá lẳng lơ và lấy sự đi gánh lê-ghim[1] là khó nhọc."

Tôi nhìn cô, thương hại:

1. Phiên âm từ "lesgumes", nghĩa là rau.

- Trời rét cắt ruột, sao nhà chủ không may cho em một cái áo rét?

Cô trầm ngâm:

- Muốn có áo thì phải vay chủ. Em nợ nhiều lắm rồi. Vả lại nhảy đầm một lúc thì nóng lên, chả sợ rét nữa.

- Em có muốn lấy chồng không?

Cô nhìn tôi như nhìn đống tiền:

- Sao lại không muốn. Nhưng gặp tinh quan viên đá (keo) cả, nợ nhiều thì chết già ở đó, ít "sự" hòng họ chuộc ra lắm.

Cô nói thì khôn lắm, nhưng thật ra, cô tuy có nhan sắc nhất nhà, nhưng không ai dám trả nợ cho cô, vì cô có tiếng là: đồng bóng, mê trai vô cùng, nhưng chóng chán, bạ với ai ngay một tối cũng đã coi cái thân mình là rẻ, và thứ nhất là đã bị bệnh kín, cũng như phần nhiều các cô trong tiệm đó.

Vả lại ở đấy có một đặc sắc này: chủ tiệm đã sống và hiểu cái đời đào hát, nên không kiềm thúc con em cho lắm. Cho con em đi chơi ban ngày. Nhưng chớ có lạm dụng để đi trốn. Cô chủ quen tinh các ông ở sở mật thám, và cái cà vạt[1] trong nhà nó không nể cô nào cả.

---

1. Ở đây không phải "cravate" mà là "cravache", nghĩa là cái roi.

Các cô được đi chơi ban ngày cho nên những quan viên có tình đã "đá" lại "đá" thêm. Ông đến nhảy một, hai tối, rủ các cô đi chơi ban ngày, hưởng với các cô đủ các thú đi hát, mà tiền không mất mấy. Thì tội gì trả một đống nợ cho các cô.

Nghĩ đến việc trả nợ, tôi hỏi cô bạn:

- Có cô nợ chỉ có vài đồng mà lúc đi lấy chồng, nhà chủ bắt làm văn tự vay sáu bảy chục bạc. Phải thế không?

Cô gật. Tôi lại hỏi:

- Ở nhà lại còn một cô xấu bẩn nhất, chỉ được nhảy mà ít khi được tiếp khách hát. Xấu đến nỗi, hình như ai nhân tình với cô đó, cũng bị nhà chủ khinh lây. Xấu đến nỗi, không ai vời đến, rồi một đêm mệt quá, ngủ vật ngủ vã, để cho thằng bếp nó phạm vào mà cũng mặc kệ. Phải thế không?

Cô bạn tôi nhìn tôi:

- Sao anh biết, cái anh quỷ này?

Tôi chép miệng:

- Xấu nhưng nhảy giỏi. Giá làm ở các *bar* thì lương cô ta ít ra cũng nổi mười lăm đồng một tháng.

Cô bạn tôi đã tìm được dịp để khoe:

- Em sắp làm cho một *bar* bên K. T., tháng mười lăm đồng.

Tôi hỏi:

- Tiền lương đó ai nhận?

- Chủ nhận cả.

- Em đi làm đến một, hai giờ sáng, về có còn phải tiếp khách hát nữa không?

- Vẫn phải tiếp.

- Thế thì thân hình em chịu sao nổi sự vất vả, nhất là gió rét này!

Mắt cô quắc lên một tia sáng:

- Em ít sự cần lắm nhé. Vì em chỉ đi làm một tháng thôi. Đi làm để... "quảng cáo".

Tôi ái ngại cho cô: một người đàn bà, dù đã sống trong sự xảo trá, đã thành một con tinh khôn, vẫn còn là một người đàn bà, nghĩa là vẫn thật thà và "ngốc" một cách đáng thương.

Tôi hỏi nốt một câu:

- Thế tiền xe ai cho? Rét thế kia em không sợ cảm chết à? Vả đi đêm không sợ thân gái dậm trường?

- Đã có xe nhà của chủ, có khi chủ *bar* bên K. T. cho nữa. Rét thì mượn *pardessus* của các anh. Lúc đi, lúc về đã có các anh đưa đón.

Cô nhìn tôi ỏn ẻn:

- Đã có anh đưa em về!

Tôi cười. Thực ra tôi phảng phất thấy mùi "thối" của ruột, gan, phổi đã nẫu ra mà cô đã cho tôi ngửi thấy hôm qua.

Tôi trót cười, gỡ lại không được. Chỉ còn cách ra về, với một sự biết mới rằng: vẫn có chỗ người ta không biết luật làm việc và nhân đạo là cái gì.

Cô bạn tôi với một cách làm tiền

Đoạn duyên của tôi với cô đào nhảy nọ còn kéo dài theo cái thời gian cần cho tôi để kiếm thêm tài liệu về cuộc điều tra này. Tôi biết cô thêm, biết thêm cái khóe làm tiền còn vụng về của cô.

Tôi không phí công đóng một vai si ngốc, còn cô đã hoàn toàn đeo cái mặt nạ một gái chung tình để kiếm của tôi một cái... áo rét sáu đồng bạc.

Giữa lúc ở cao lâu ra, cô cứ nôn khan rồi rùng mình mãi.

Tôi săn đón:

- Em gặp lạnh rồi. Tội nghiệp quá!

Cô ấm ứ:

- Áo *pardessus* của anh rộng quá đi mất, cho nên em vẫn rét...

Tôi đi trước cô:

- Để rồi anh biếu em một cái áo *laine* vậy.

Cô nhìn tôi như một đứa trẻ, hơi bệu cặp môi ra và hình như rét thêm lên một lúc nữa.

Rồi đêm sau, sau khi *bar* đóng cửa, cô can đảm

mặc áo nực đi tìm tôi giữa lúc tôi đang lạnh buốt người trong chăn bông ấm.

Cô được một bữa rét với... cái áo rét.

Thấy tôi dễ, cô còn nhiều cách làm tiền ra mặt nữa, cũng như lúc khách quen mời uống, hay là đứng ở cổng *bar*, cô nhận một vài đồng của nhân tình.

Cô lấy tiền đó để mua xà phòng giặt giạ, thuê là quần áo và thỉnh thoảng mua một xu chả trâu ăn cơm, một xu xôi vò, những đêm nhảy quá khuya.

Kỷ niệm của tôi, cô chỉ còn cái áo. Cô mặc nó những ngày thứ Bảy, Chủ nhật, bất cứ nực hay rét.

Để khoe với chị em rằng, cô có một dĩ vãng đầy... đàn ông yêu cô, vì đến bây giờ, hai mươi ba tuổi rồi hãy còn người cho cô áo mặc...

Trước nụ cười tạo nên bằng đòn vọt

Tôi từ giã cái cảnh tiều tụy của *bar* ngoại châu thành kể trên, với một mối từ tâm có lẫn sự ghê tởm, như lúc tôi ở một buồng bệnh của nhà thương bố thí bước ra.

Để sống một nửa đêm giữa cái cảnh huyền bí thần tiên trong một *bar* ở Khâm Thiên. Dưới ánh đèn xanh, đỏ mơ màng đã che được bao nét đau thương kín đáo, mấy cô đào kiêm nhảy thơm tho, vơ vẩn thướt tha theo dịp nhạc.

Bước đi của các cô nhàn nhã lịch sự vô cùng, vẻ mặt diễm lệ vì cách tô điểm khéo léo, lại đầy sự nhẫn nhục và yên phận.

Cho đến một hai giờ sáng, đêm nào cũng như đêm nào, người ta chưa thấy một cô nào cười to quá, nói một câu tục tằn, hay là dằn bước xuống sàn.

Khách tàn, cuộc rượu tàn, đêm tàn, chỉ có nụ cười của các cô đã rèn đúc trong khuôn phép cô đầu, là không bao giờ tàn.

Tôi không thể tưởng tượng được rằng những người con gái đó, là những đào nhảy đang bị buộc vào cái đời đáng thương của những cô đào kiêm nhảy bằng những món nợ mà tự các cô cho đến chết vẫn không trả được.

Nhưng tôi đã thấy sự đau khổ âm thầm, kín đáo, khéo giấu trong vẻ kiều diễm tạo nên bằng tiền vay nợ, bằng một khuôn phép có lẫn đòn vọt.

Vì thỉnh thoảng họ nhìn lẫn nhau một cách chán nản và thở dài.

Như bảo nhau rằng đêm nay cũng như đêm qua, cái món nợ chủ lại vẫn nằm đấy. Khách nhảy đêm nay chưa phải là mặt thương hoa. Phần nhiều là khách chỉ tìm để yêu các cô trong lúc nhảy, phần nhiều là thiếu niên chỉ có đủ năm hào để được gần gụi các cô trong chốc lát.

Cho nên, một đêm kia, một cô ngồi với nhân tình, đã quên hẳn rằng cô còn nợ chủ những ngót ba trăm bạc và ở đây, người nào cũng có thể là nhân tình cô được: hai, ba lần cô từ chối không nhảy với người khác nữa.

Rồi giữa công chúng, cô chịu cho bà chủ thẳng tay tát cô như tát một... con sen.

Trông cách trừng phạt giữa công chúng đó, người ta có thể tưởng tượng ra cái cảnh lao tù hằng ngày của một lũ nô lệ trong nghề nhảy.

Ở đây, chỉ có ở đây thôi, người ta đã lấy roi mây, cẳng tay, để tạo nên một cảnh thần tiên cho người có tiền.

Ở đây, người ta mới thấy cái khổ "nên thơ" của ngót hai mươi người con gái biết điều và đẹp, có đủ tư cách để hưởng một đời sung sướng của người làm vợ.

Ở đây, người ta đã thấy cái nghệ thuật của sự giả dối hoàn toàn.

Gái nhảy chuyên môn

Bây giờ, tôi nói đến gái nhảy chuyên môn, có lương tháng.

Tôi còn nhớ đã hai năm về trước, một đêm tôi bước chân vào một *bar* ở Bờ Hồ. Hai giờ sáng. Cu

li xe đã ghếch chân lên xe, ngáy om sòm trước mặt một ông cảnh sát vừa đi lò dò vừa ngủ gật.

Đang làm việc để kiếm tiền, chỉ có mấy mụ "phu thùng" với các cô nhảy.

Tôi bước vào. Có hai "thứ" đón tôi: cặp mắt vui vẻ của một anh bồi đã trông thấy ở bộ quần áo của tôi một hay hai hào tiền diêm thuốc, và những bộ mặt cau có của một vài cô đang chống cự ráo riết với thần ngủ bằng những cái chớp mắt nặng nề.

Bên xó cửa, y như một con chó lớn, một cô ngồi bó gối, đôi dép có quai tung ra hai bên. Mặt cô loang lổ phấn, vừa reo vừa héo, đầy mệt nhọc và buồn ngủ.

Tôi lại gần cô, định hỏi bâng quơ một câu, cô tưởng tôi mời nhảy, nhắm mắt và giương đôi mày vẽ đen sì lên:

- Xin lỗi ông, em đau phồng cả năm đầu ngón chân, và mệt quá...

Tôi nhìn cô, cô được dịp để nói cho hả:

- Ai lại em nhảy từ tối đến giờ đến ba mươi bài. Mà toàn với "tẩy" say cả...

Rồi cô thong thả vịn cánh cửa đứng lên. Sau làn lụa áo mỏng, tôi thấy cả hình hai cái xương ngực của cô, hơi thở gấp của người thiếu máu, kém ngủ và chuyên lấy cơm, rau, cà làm món bổ

dưỡng. Tôi có ngay cái cảm tưởng rằng nếu cô không đang ho lao, thì chỉ trong vài tháng nữa cô sẽ chết về vi trùng *Koch*.

Mà mỗi tháng, lương chỉ có tám đồng.

Nếu cô có phải uống thuốc, thì tiền đó chỉ đủ để uống thuốc lá của lũ mường vớ vẩn.

Hồi đó, các tiệm nhảy tha hồ mở cửa khuya, khách hàng tha hồ nhảy, vì họ chỉ thức có một đêm thôi. Tiệm nhảy ít, gái nhảy nhiều cho nên các ông chủ *bar* có nhiều quyền lắm.

Mãi cho đến lúc nhà nước bắt đầu phạt nặng những tiệm nhảy và nhà hát cô đầu nào để kèn hay đập trống quá mười hai giờ đêm, trừ thứ Bảy, những đêm lễ nghỉ, là những đêm của người có tiền.

Cái ngày nhà nước thu hai đồng bạc phạt đầu tiên, đã mở một kỷ nguyên nhẹ nhàng cho gái nhảy.

Có chỗ, một ông chủ, một cách nhân đạo, đã cho các cô "tiền xúp" hai hào một giờ, khi nào *bar* mở quá mười hai giờ đêm.

Rồi chỉ sau dăm tháng, đâu lại vào đấy. Tiền "xúp" kia bị "xúp" đi, và trong các *bar*, tới một giờ đêm vẫn còn thấy kèn inh ỏi.

Các ông sen đầm hình như ngủ quên cả rồi... để cho các cô lẫn các người nhảy tha hồ thức mà nhảy.

Nhưng có một việc đáng kể:

Một xóm K. T. có tới năm *bar* tranh nhau tiếp khách.

Các cô nhảy chỉ còn có việc chọn chỗ làm, chọn lương cao thấp.

Ở các *bar*, riêng về phương diện nghề nghiệp, các cô nhảy có quyền to hơn hết.

Nhưng người ta lại phải bắt đầu ghét sự kiêu hãnh, lòng đơn bạc đối với chủ của các cô.

Các cô đổi chủ vì một đồng bạc, cũng như, trong đời riêng, các cô đổi nhân tình vì một bước nhảy, vì một cái mặt có râu hay không có râu.

Như chim sơn ca, buồn bã, với tiếng gọi của rừng núi rộng, các cô sống theo tiếng gọi của đàn tâm có trăm ngàn điệu.

Và sống lấy được, như người sợ chết vô cùng.

Một đêm kia

Một đêm "khiêu vũ" lớn, trong một tiệm đã từng lập kỷ lục về việc tổ chức những đêm "nhảy nhiều một cách vô lý".

Ngồi nhìn, từ chín giờ cho tới nửa đêm, những cặp "nhảy" dịu dàng, trai trẻ giữa tiếng cười, những hoa và dây giấy, giữa những điệu nhạc mê hồn, người ta yên trí rằng nghề "nhảy" là một nghề

nhã nhặn, kiếm được cho các cô nhảy tiền và chồng rất dễ.

Nhưng, từ mười hai giờ đêm cho đến ba giờ sáng, hay đến lúc bình minh, lúc phấn sáp đã trôi qua những lần da xám nhợt, người ta mới thấy rõ cái bã của cuộc vui, bộ mặt thực của nghề nhảy, nó cũng gớm chết như bộ mặt xanh vàng, hết phấn của các cô nhảy.

Rồi nhìn thấy các cô nặng nề, khổ sở cố lê theo mấy ông lực lưỡng, lắc trên lắc dưới như một thằng múa rối, người ta tưởng tượng ngay rằng các cô là "cu li nhảy", chứ không phải là "gái nhảy" nữa.

*

* *

Tôi đang mỏi mệt ngồi cạnh một cô mà sau khi *bar* đóng cửa tôi đã quên mất tên rồi, thì cô Th. đào nhất của tiệm, khệnh khạng bước lại bên, ngồi phịch xuống ghế. Cô thở dài:

- Tức ngực quá đi mất!

Tôi nhìn cô: cô gầy lắm, cả người chỉ rặt những xương và răng. Nhưng không phải vì thế mà cô xấu: hai mắt cô to tướng, đen óng như đôi mắt đa tình hay là sốt rét.

Tôi hỏi cô:

- Nhảy suốt sáng thế này, mai còn hơi sức đâu mà đi dạy nhảy nữa?

Cô cười:

- Mỗi chiều lại phải đẩy mấy cái xe bò, khó nhọc thực đấy, nhưng biết làm thế nào?

Cô bỗng mơ màng:

- Lại còn mấy "bố" tập nhảy cả buổi trưa nữa!

Rồi cô lấy tay đập khẽ vào ngực như đánh dịp:

- Độ này nhai cơm như nhai gỗ, mà chả ngày nào là không xình xịch một thang thuốc. Nghĩ mà sốt cả ruột. Thôi, chào các cụ nhé!

Thế là cô đứng dậy đi ra chỗ khác, hai chân siết xuống sàn, người lúc la lúc lắc, vừa chán nản vừa nghịch ngợm.

Một lát nữa tôi thấy cô nhảy tango với khách lưng cong lên, cằm cô tựa vào vai khách, há mồm ra mà... ngủ như thường.

Kèn hết, cô mở choàng mắt, nhe hết cả hai hàm răng ra mà cười. Khách yên trí rằng cô vừa ngủ, nhưng ngủ đùa, cho nên không nỡ giận.

Cô Th. với cô bạn nữa có lẽ là hai người chí thú làm ăn nhất đám. Lương cô gần hai chục, cô còn đi dạy thêm, cả trưa, cả chiều: một ngày tám, chín giờ nhảy với phần nhiều những "xe bò" cả.

Để nuôi em đi học và mẹ già.

Nhảy xong với khách, cô lại đến gần tôi. Tôi được dịp khen cô:

- Cô chịu khó quá.

Cô cười:

- Biết làm thế nào? Nhưng mà được cái thích rằng tiền kiếm bằng mồ hôi, nước mắt.

Cô bỗng quắc mắt lên:

- Chả như mấy con "đượi" (đĩ) kia, đêm qua có thằng lính Tây nó rủ vào săm, rồi thí cho hai đồng bạc, thế mà cũng đâm đầu vào!

Tôi nhìn, hất hàm chỉ một cô béo tròn như cục mỡ.

Cô Th. lắc đầu:

- Tây nó cũng có rủ cả con béo ấy đi, nhưng nó không chịu đi.

Tôi hỏi sang chuyện khác:

- Tôi nghe ở đây có một cô có bệnh ho khổ lắm?

Cô nhanh nhảu:

- Chính con mẹ bệu ấy đấy. Nó có bệnh hen ông ạ, lúc đang nhảy, thỉnh thoảng nổi cơn hen lên, thương thương là!

Kèn nổi một bản *java*. Tôi mời cô, vì cô nhảy *java* hồng mao không chụm chân lướt lắm.

Cô lễ phép xin lỗi rồi ngoảnh lại phía sau gọi inh ỏi:

- T. ơi, T. lại đây bảo!...

Một cô dong dỏng cao trông xa gầy, nhưng nhìn kỹ thì là thuộc về hạng "gầy giả" (*Fausse maigre*), hai mắt to, mồm rộng, răng còn đen rức bước lại.

Cô Th. hai mắt nhìn tôi đầy một vẻ bí mật:

- Ông nên nhảy với cô này!

Rồi cô ngảnh lại bảo cô T.

- A lê, nhảy!

Cô T. thẹn thò:

- Bài gì thế?

Cô Th. như gắt:

- *Java! Java!*

- À, *java*...

Trước khi tôi bước xuống sàn, cô Th. ghé vào tai tôi:

- Ông có nhảy, nên ôm thật chặt. Sẽ thấy lạ lắm!

Tôi nhìn cô. Cô, bí mật:

- Ông sẽ thấy đau ngực...

Xong bài kèn, cô Th. đợi cho cô kia đi khỏi, rồi hỏi tôi:

- Thế nào, có thấy đau ngực không?

Tôi thật thà:

- Chỉ thấy mệt thôi!

Sau một lúc gạn hỏi, cô mới nói thật:

- Ngực T. lép như bồ kếp, nên nó phải độn bằng hai cái vú khâu bằng vải rất rắn.

Mọi người cười. Cô Th. như thích lắm:

- Hôm nọ, chả biết nhảy thế nào, mà rơi mẹ nó vú giả xuống đất...

Tôi bất giác nhìn về phía cô T. Cô Th. như đồng ý với tôi:

- Đi nhảy mà không "kẻng" (đẹp) thì dù có nhảy giỏi cũng khổ. Như con X. kia kìa, thật là đã hai tháng nó làm đây, cấm thấy một người nào mời uống. Ngồi đâu thì ngồi yên một xó như con chó. Hôm nọ, ba giờ sáng, vác giầy đi đất về nhà, không có lấy một xu mà đi xe.

Tôi hỏi:

- Lương tháng bao nhiêu?

Cô Th. buồn bã:

- Năm đồng! Còn hơn có đứa chỉ có ba, bốn đồng! Còn hơn có đứa chả có đồng "đét" nào!

- Chả trách không được thơm tho và nhẹ nhàng cho lắm! Nhưng làm ăn thế nào mà đến nỗi không lương?

- Này nhé, xin vào làm, mà chưa biết nhảy. Làm "công ta"[1] chịu nhảy không lương trong vài tháng, rồi sau tùy tài mà lĩnh ba, bốn đồng cơm nuôi, hay năm, sáu, bảy đồng không cơm trong một tháng.

1. Phiên âm từ "contrat", nghĩa là hợp đồng khế ước.

Cô bĩu môi, mơ màng như nghĩ đến một việc gì:

- Đến một chục bạc một tháng cũng chả đủ. Đi làm thợ mà lương tháng một chục thì nuôi cả hàng xóm cũng được. Nhưng, đi nhảy. Vắt mũi mới đủ. Cứ hai tháng một đôi giầy. Mùa rét thì phải vài cái áo ấm. Mùa nực, một tối phải thay hai lần áo. Cứ vài tháng lại hỏng một cái. Phần thì mồ hôi, phần thì các ông nhảy "ba bị" (nhảy kém) các ông ấy níu lấy vai mà làm hỏng. Lại còn phấn, sáp. Tiền ăn đêm. Đi nhảy mà không ăn đêm thì "thác". Không kể tiền cơm, tiền thuốc uống. À quên...

Cô nhìn tôi ranh mãnh:

- Còn quần nữa! Cứ một tối, độ ba, bốn ông "ba bị" ông ấy giẫm lên quần áo cho, thì "gẫy" hết lương!

Tôi nhìn một ông vận ta, đứng tuổi, từ đầu đến chân toàn mỡ và thịt, có vẻ một ông chủ hiệu phở hay chủ hàng tạp hóa hơn là chủ *bar*, đi lại rộn rịp như một ông xã đang đăng cai.

Tôi hất hàm:

- Người ấy mà dạy các cô mới nhảy à?

Cô Th. cười khanh khách:

- Lão "via" ấy thì có nhảy lên đường xe lửa! Họ nói là họ dạy cho đến biết nhảy. "Phét ngôn!" Họ chỉ có việc tối tối cho phép ra ngồi chực đó. Rồi tùy các ông khách, ông nào đun hộ cho bước nào thì đun.

Thường thì gặp người quen người ta đun hộ cho. Chứ nặng như cái cùm, có tiên nhân đứa nào lại dại dột mà nhảy với của nợ đó...

- Đối với các cô, ông chủ có tốt không?

- Cũng khá. Vả lại, sơn ăn tùy mặt, ma bắt tùy người. Ít khi ông chủ dám trêu vào những tay này lắm. Tử tế thì ở, không tử tế thì "đá đít" (bỏ) luôn!... Chỉ có con bé kia kìa, nợ chủ mấy chục lại ăn ở luôn nhà chủ, cho nên nhỡ có hỗn với khách, nếu bị khách họ "trù" (nói xấu) với chủ, là chủ đánh luôn. Như hôm nọ, bị mấy cái tát xiếc thấy ông bà ông vải, chỉ vì từ chối người này mà lại đi nhảy ngay với người khác!

Tôi để cho cô Th. xơi một ngụm nước cam rồi tôi lại hỏi:

- Chủ có sòng phẳng không?

Cô phều bộ môi ra:

- Không sòng phẳng thì có tù! Nhưng phải biết thằng cha ấy "đá" lắm nhé! Với cả bồi nữa. Chả hạn như việc giao rượu cho bồi. Rượu tự nhiên cứ thấy vơi đi. Mỗi lần vơi là một lần bồi phải đền. Đền cho đến khi hai đồng bạc lương tháng sạch nhẵn củ kiệu.

- Nhưng họ sống về tiền bổng nhiều?

Cô Th. lại bĩu môi:

- Như hôm nay thì đừng có hòng sống về bổng. Toàn một lũ công tử nhép, vét túi may ra thì đủ tiền một cốc cà phê, mà ngồi lì đến lúc đèn "đuổi" mới chịu về. Họ không khát đâu, vì trước khi vào *bar*, đã ghé mồm vào máy làm vài ngụm nước lã rồi. Ông không tin thử rình mà xem.

Cô còn muốn nói nữa, nhưng tôi ngắt lời:

- Nghỉ một tối thì phải cúp lương đã đành...

Cô cười:

- Họ nghỉ một tối bị cúp lương nhưng đã có "cậu" (nhân tình) bao cho gấp hai, ba lần, thì nghỉ bao nhiêu tối chả được...

Tôi nói tiếp:

- Nhưng nếu ốm thì thế nào?

- Ốm thì cũng "nguội" lương! Ốm quá không gượng được để đi làm, thì vào nhà thương làm phúc. Ở *bar* này, đã có ba cô như vậy. Hai cô tê, và một cô bị... cưa chân.

Rồi cô ngảnh lại cô bạn bên cạnh:

- Con gì, mày nhỉ? Nó vẫn "oạc" ra máu ấy mà?

Cô bạn nheo đôi mắt, rồi thản nhiên:

- Con L.

Cô Th. nhìn tôi, vội vàng:

- Phải, con L. Nó oạc ra máu rồi sau vào nhà thương thì mới bị cưa chân. Nó là người Thổ ông ạ.

Hình như, đối với cô, người Thổ mới oạc ra máu, chứ người Kinh như cô thì không, tuy rằng cô đang kêu tức ngực và cứ chiều chiều thỉnh thoảng lại sốt.

Tôi hình dung ngay đến một cô gái Thổ ngây thơ của núi rừng cao cả, mà Hà Nội chật hẹp, tàn khốc, đầy không khí vẩn đục, đã cướp mất bộ phổi, nhan sắc, và một... ống chân.

Tôi đã gặp cô Lương, cô gái Thổ cụt chân

Một buổi sáng Chủ nhật, tôi vào phòng không mất tiền trong nhà thương Bảo hộ.

Tôi rảo bước qua hai dãy giường sắt, mũi đầy những mùi thuốc vàng hôi khét, tai đầy những tiếng rền rĩ của tất cả các thứ đau gồm lại, của những khối thịt vô thừa nhận, lăn lóc thành từng "gói" một, mà vi trùng với đói rét đã tranh nhau tàn phá.

Đến ngoài hiên, tôi trông thấy cô Lương, cô gái Thổ, thật thà, có cái giọng ô ô như giọng đàn ông, và đã có lần cùng tôi, bảy, tám tháng trước, tập những bước khó của điệu nhảy Thượng Hải.

Cô mặc áo *pardessus* đàn ông, cũ, ngắn.

Trông thấy tôi, cô không ngạc nhiên, lại mỉm cười. Răng cô còn trắng vì trong nhà thương, trước đủ mọi sự thiếu thốn, cô chỉ còn có thể làm dáng bằng bộ răng.

Bảy tháng ốm, nằm ăn không đã trả lại cho cô nước da có ánh sáng mát, nhưng đã lấy của cô... ba ngón chân trái. Tôi nhìn cái bàn chân bó băng:

- Liệu có còn nhảy được nữa không?

Cô đi lại vài bước, tập tà tập tễnh:

- Thưa ông, em sắp khỏi rồi. Nếu khỏi thì thế nào cũng còn nhảy được.

Cô tin như vậy. Vì... "thực ra không nhảy để mà ăn, thì không còn biết trông vào ai nữa".

Lúc đó, người ta đã bưng cơm vào. Tôi nhìn đống cơm, bát canh cần lõng bõng, mấy cái giá xào khô như chưa chín, dăm con cá diếc kho trắng nhợt.

Cô không đợi tôi hỏi:

- Ăn uống kham khổ lắm. Lại nhớ những lúc được các anh cho ăn, cho uống, săn sóc thuốc thang, rửa vết đau, cõng đi nhà thương.

Rồi cô thở ra:

- Đời người ta...

Cô bỗng hỏi tôi:

- Ở ngoài bây giờ họ nhảy lối Hồng mao khác xưa lắm, mà lại có nhiều đĩa mới lắm, phải không?

Tôi nhìn bàn chân bị thương; nhìn cô, thấy cô mơ màng.

Ở đằng xa, người nào đã hát lên mấy câu trong bản *tango* cổ: "*C'est à Capri*". Tôi sực nhớ đến những

tối "đèn điện", mà tắm trong ánh sáng xanh đỏ, cô đã từng hưởng những phút êm ái của một người đàn bà biết yêu và được yêu.

Một cách vô lý, tôi thấy tôi buồn vô cùng.

Nhà chơi

"Tổ quỷ" có thể được gọi là "*garçonnière*", chung của những người mà sự bó buộc, vật dục và cờ bạc đã làm cho biến thành "quỷ".

Ở đây nhiều cô đã đi từ bước "fox" ngượng nghịu đến bước trụy lạc.

Trong xã hội nhảy, tránh tên "tổ quỷ", người ta dùng hai tiếng rõ nghĩa, nhẹ nhàng hơn: "nhà dạy" hay là "nhà chơi".

Vì biết nhảy, nên tôi đã thành một nhân viên của những "bọn nhà dạy" và "bọn nhà chơi".

*

* *

Ở những "nhà chơi" thì thường chỉ mở cửa về buổi tối, từ bảy giờ đến chín giờ.

Lúc đó, những cô đầu, đã coi món nhảy như thuốc phiện, thế nào cũng phải trốn chủ lẻn đến nhảy một "khói" *tango* hay *fox* cho đỡ "cơn nghiện".

Ở đây, trước khi đi làm, những cô gái nhảy

thường hay đến nhảy "chơi" một vài bài. Vì nhảy "chơi" vẫn thú hơn nhảy "bó buộc".

Quá chín giờ, họ tắt đèn, khóa cửa "nhà chơi", để mặc cho... "ma ăn cỗ".

Tôi đến một "nhà dạy" lúc mười giờ sáng, một Chủ nhật.

Người ta đã thấy sự vô nghĩa lúc được nhìn một cô nhảy quần áo màu là lượt, phấn sáp đầy mặt tha thướt tự trong một nhà tranh lụp xụp bước ra.

Tôi đã thấy lòng tôi xúc động lúc được chứng kiến "giấc ngủ và sự thức dậy" của các cô nhảy trong "nhà dạy" này. Tôi phải nhìn ra đường để tin chắc chắn rằng tôi hiện không phải là đứng trên "boong" một chiếc tàu thủy đầy cu li ở Tân thế giới về.

*

* *

Ở phòng dạy, trên sàn gác lụp xụp, một cái màn ám khói, không biết họ treo bấu bíu vào chỗ nào. Ở trong đó, có gối, chăn, bên cạnh gối chăn, chân tay co quắp, ông thầy dạy nhảy đang phều mồm ra mà ngáy như có ngậm cái dăm kèn tàu trong cuống họng.

Tôi ngó vào cái buồng con, tối lờ mờ: hai người mặc quần đùi, nằm thẳng cẳng ngủ như chết. Ở đó,

xông lên một thứ "mùi ngủ" rất khó chịu riêng của người ốm và ở bẩn.

Đó, mấy tài tử của Hà Nội nhảy "đêm qua".

Tôi trở ra, vấp phải cái phản ngựa. Ở trên đó có ba hình người, có cái mặc quần đùi, phô ra những vết sẹo đen to bằng đồng hào một, có cái mặc sơ mi, đen trùi trũi.

Nhìn kỹ mới biết đó là ba cô nhảy.

Tôi còn ngắm những nét đau đớn mà giấc ngủ mê ly đã chấm đen trên ba bộ mặt xám, vàng bóng.

Tất cả phấn sáp, nước hoa, tất cả các nụ cười, trong thế giới, cũng không thể xóa bỏ được cái cảm giác này của tôi: người đàn bà rất "thật thà" trong khi ngủ.

Nghĩa là: hạng gái nhảy là một trong những hạng người có giấc ngủ đau đớn đáng thương nhất.

*

* *

Ông thầy dạy nhảy, tỉnh ngủ trước tiên. Ông mở toang hết cả cửa, mồm ông loe ra như miệng kèn tây:

- Thôi! mời các "mợ" dậy, cho "con" lấy chỗ "mố, rồi còn nhảy nhót sơ sơ chứ!..."

Nửa giờ sau, cái quái tượng tôi thấy lúc nãy, đã biến mất như ảo thuật.

Trong ba cô, tôi để ý đến một cô nhí nhảnh nhất. Cô T., ngôn ngữ, cử chỉ ba hoa như một người đã hoàn toàn mất dạy mà lại đá gàn.

Anh hàng phở mới mang kịp lên một bát. Cô cướp lấy. Nhưng cô chưa ăn vội, mà lại không muốn để hai cô bạn ăn mất của cô. Hai mắt cô long lanh, như mắt một đứa trẻ tai ác: cô nghĩ được một mẹo.

Cô nhổ luôn nước bọt vào bát phở ngùn ngụt những khói, rồi nhe hết hai hàm răng trắng mờ vừa hở vừa nhọn như răng yêu tinh:

- Có đứa nào ăn nước mắm tây không?

Cô vừa đứng nhảy *rumba* vừa vục đầu vào bát phở, có vẻ như ăn lấy được, và ngon lành lắm.

Một cô nhìn cô T. lắc đầu:

- Con mặt mẹt, ăn như thần trùng, mà lại bẩn như lợn.

Cô thứ ba gỡ hộ cô T.:

- Vì nó có mang đấy!

Cô T. đang vui vẻ, bỗng sầm mặt lại. Cô đặt bát phở xuống bàn, hai tay ôm bụng chạy đến gí vào người cô bạn:

- Chửa đây à! Mày trông thấy "ông" chửa bao giờ?

Cô bạn cười:

- Thì mày ngã nước vậy nhé?

Cô T. làm bộ thở dài:

- Ừ.

Nhưng tôi nghiệm rằng từ lúc đó, mặt cô không vui vẻ nữa.

Ông thầy dạy bỗng ở ngoài bước vào, nhìn cô T.:

- Thế nào? Vẫn "bao (nuôi) cậu" như thường đấy chứ? Thế còn thằng "già" kia, bỏ rơi chưa? Và chửa với ai?

Cô T. so vai và huýt sáo như "đầm":

- Đại khái vẫn thế!

Một cô nói chõ vào:

- Cậu bây giờ lại "trô" (nghiện) nặng!

Cô T. nói tiếp thản nhiên:

- Còn thằng già? thằng ấy "rù" (ngốc) lạ! Ghen cả với "cậu". Cái bộ tịch "bốc mồ" (xấu) ấy, tiên nhân nhà ai thương được.

- Thế?

- Cho nó một cái "đá đít" chứ còn thế gì nữa!

Ông thầy dạy nhắc lại như người bị ma làm:

- Thế chửa với ai, cái đã?

Cô T. trừng mắt nhìn:

- Chửa với ai, việc gì đến anh? Hay là chửa với anh nhé?

- Bậy nào!

Rồi cô bỗng gầm lên như để hả một mối hận ngầm trong lòng: "Đây đã nhất định chẳng có con với đứa 'đét' nào cả!"

Câu chuyện "chửa" đó còn kéo dài nữa, nếu không có một cô học trò đến tập giữa lúc họ đang tra khảo nhau.

Ông thầy dạy giới thiệu tôi với cô đó, và nhờ tôi "đun" hộ một lúc.

Tôi quên chưa giới thiệu cô học trò: đi guốc, mặc áo *bombay* nâu cũ loang lổ như có dây cả dầu lạc, quết trầu, đất, mỡ lợn vào. Đầu đội khăn nhung cũ bạc phếch, để bồng lên một mớ tóc bết vào với nhau vì mồ hôi và ghét.

Bộ mặt với răng đen và nước da nâu thẫm, là một bộ mặt quê đặc, nhưng hai con mắt lầm lầm, ươn ướt lại gian giảo vô cùng.

Cô ấy bỏ guốc đi đất để nhảy cho dễ, và đi lại một cách lẫm liệt, xéo một cách mạnh bạo lên những cái rầm của sàn gỗ.

Cô ấy lại "hôi" vô cùng.

Cô này, cũng như phần nhiều các cô nhảy khác, từ chỗ hang cùng ngõ hẻm, từ chỗ rau dưa, tôm cá của chợ Đồng Xuân, hay là từ chỗ quê mùa trong trẻo, ra đi bước đầu của đời nhảy một cách luộm thuộm, hôi hám như thế.

Một Chủ nhật nữa, trong một *bar* nào đấy, tôi sẽ không nhận ra được người đó.

Trong đời đi nhảy, buổi trưa hôm đó, tôi đã bị khổ sở nhất.

Nhưng tôi đã được cô T. để ý đến, vì tôi biết nhảy.

Cô T. lại gần tôi, xin tôi một điếu thuốc lá.

- Anh có *Camel*?

Tôi vội đưa ra biếu cô một điếu, châm cho cô hút. Cô thở hơi thuốc đầu tiên vào mặt tôi rồi cười:

- Anh nhảy cũng khá đấy.

- Cũng mới!

- Thôi đi, đừng vờ "hấp lìm" (ngốc) nữa! À này, mai lại đây rồi...

- Tôi muốn lại nhà cô hơn là lại đây!

Cô nhìn tôi, xa xăm:

- Nhà tôi! Một cái giường và...

Rồi, cô mỉm cười:

- Thôi cũng được, mai anh cứ lại đây, rồi tôi đưa anh lại nhà tôi.

Tôi hỏi:

- Rồi?

- Rồi... làm gì thì làm!

Tôi hỏi với:

- Thế cô không đi nhảy nữa?

Cô so vai:

- Em chán nhảy lắm rồi. Sống được ngày nào hay ngày nấy. Ngộ mai đứt mạch máu, chết biết đâu!

"Tối mai, anh lại chơi cho đỡ buồn. Rồi 'đá đít' ông chủ một tối cũng chả sao."

Tôi nhìn bộ điệu, vẻ mặt cô, như hứa cho tôi những trang tha thiết của một tiểu sử đẫm máu và nước mắt.

Một bài học khôn

Ông thầy dạy, lần thứ hai phải bảo tôi rằng:

- Anh đi đâu chơi thì liệu mà đi đi thôi! Mợ T. lại "tàu bay" (nói dối) rồi.

"Không bao giờ nên tin lời hẹn của các 'miềng' (gái) đó cả."

Rồi ông thân mật nói nhỏ với tôi:

- Hình như anh "cảm" mợ T.

Tôi bó buộc phải gật đầu.

- Thế sao gặp "mợ" hôm qua ở đây lại không "xổ"?

Tôi vội hỏi:

- Xổ? Xổ là cái gì?

Ông thầy dạy phì cười:

- Xổ là... cho ra, tất cả các cái gì mà anh có thể cho ra được!

"Một là, nếu có két (tiền) thì xổ hộp phấn, lọ nước hoa, áo. Nếu không có 'két' nhưng mà nhảy 'kẻng' (đẹp), bộ mặt kẻng, thì phải 'xổ' ra dăm ba '*pas*' (bước nhảy) sơ sơ, cho mợ 'lụt' đã. Mợ mà 'lụt' thì mợ hoảng, đã hoảng thì dễ cảm lắm."

Ông nhìn tôi, thương hại:

- Anh không tâm lý một chút nào cả! Anh nên biết rằng: một "ca-van" (*cavalière*) này cũng như phần nhiều "ca-van" khác, tốt vô cùng mà đểu cũng vô cùng. Nhưng thật ra chưa chắc đã là đểu.

Tôi hỏi:

- Anh nói rõ cho tôi hiểu.

Ông trịnh trọng:

- Anh có biết cô L. không? Cô đó, phải biết là "kẻng" lắm nhé. Một đêm, chỉ "chạy" vài chỗ là tiền kiếm hàng trăm. Nhưng mà hắn vẫn "gẫy" (hết tiền) như thường. Vì hễ động đi làm được "két" của một "cóc" (giàu) nào thì lại khuân về "thả" hết ra "bao cậu"...

"Theo ý tôi, mất 'két' mà được kết một tối với mợ L. cũng hả cái vong linh. Huống hồ, lại được cả mợ, cả két!"

Ông nhìn tôi vào tận mặt:

- Anh cũng khá, tôi nói về phương diện nhảy. Còn về mặt mũi? Anh nên bỏ cái vẻ lố bịch vơ vẩn như con "mẹ nghệ" (!) đó đi.

"Mợ T. cũng 'cảm' anh đó. Nhưng mà anh vớ vẩn để cho 'bay' mất. Giá hôm qua cứ 'xổ' ngay vài 'phơ' (giấy bạc) đưa 'mợ' đi nhảy rồi lên hiệu 'mổ', thì hôm nay có lẽ đã... có con với nhau rồi!"

Ông thầy dạy nói xong, ông cười to bằng ba người cười.

Nhưng... ông cười một mình!

Một đời người

Cô T. "bay mất", theo lời ông nọ. Nhưng rồi tôi cũng tìm thấy...

Tôi tìm thấy nhà cô ở phố N. T., chiều hôm sau.

Một gian nhà chật hẹp, lổng chổng với hai cái giường lối tây, một bộ bàn ghế cổ gỗ tạp, như nhà một cô vợ lính Tây.

Mà đầy một vẻ tạm bợ, lạnh lùng, trống trải như nhà một đàn bà góa.

Tôi bước vào, ngại ngùng. Một mùi cơm lẫn rau xào, và một người đàn bà xanh bủng, bế con, đón tôi. Tôi kính cẩn:

- Thưa bà, tôi muốn hỏi cô T.

Lạnh lùng như một cơn gió rét, người đàn bà hất hàm nhìn về phía một thằng bé độ bảy, tám tuổi đang ngồi ăn cơm:

- Ông hỏi thằng bé kia, con trai cô ấy đấy!

Rồi... "bà" ấy quay lưng đi vào trong nhà, có vẻ như một là sợ, hai là ghét đàn ông.

Thằng bé bước lại gần tôi, nhe ra mấy cái răng sún:

- Mợ đi đánh chắn rồi...

Tôi nhìn nó:

- Em ăn cơm một mình à?

- Ừ!

- Em ăn cơm với gì?

Nó gân mặt lên:

- Với... không!

Tôi nhìn bát cơm cũng khá trắng, không thấy có vết đồ ăn. Thì ra thằng bé đang ăn cơm nhạt.

Bó chẽn người trong một bộ *pyjamas* sặc sỡ, lẫn cả mùi đất và ghét, với bộ mắt lờ đờ, khó phân biệt hẳn với cái mặt quắt và đen nhờ, thằng bé như một cái cây cằn.

Tôi hỏi nó:

- Em ăn mấy bát cơm nhạt rồi?

- Hai!

- Mợ không cho tiền ăn thịt à?

- Mợ cho một trinh, nhưng tôi mua nhót ăn rồi.

- Cậu em đâu?

Thằng bé im, ngơ ngác:

- Cậu ngày xưa, hay cậu bây giờ?

Tôi cười:

- Cả cậu ngày xưa, và bây giờ, cả hai?

Nó thản nhiên:

- Cậu ngày xưa yêu tôi lắm cơ. Cậu sang lắm, và học giỏi lắm. Cậu lại có cả súng, và không hút thuốc phiện như cậu bây giờ! Nhưng cậu chết đuối rồi!

- Còn... cậu bây giờ?

Nói đến câu "cậu bây giờ" thằng bé có vẻ như buồn bã, sán lại gần tôi. Tôi vuốt má nó. Hình như lần đầu được người ta vuốt má, nó nắm lấy tay tôi, lạ lùng, bẽn lẽn.

Được một lát, nó vui vẻ:

- Ông cho tôi một xu nhé?

*

* *

Nó buộc chắc chắn đồng kền năm xu vào dải rút quần, rồi thỏ thẻ:

- Cậu bây giờ không hay lại đây đâu, chỉ lại nhà nhảy đầm thôi. Cậu hay đánh mợ lắm...

Thằng bé bỗng im bặt, mợ nó vừa về.

Cô T. bước vào, quẳng áo dài xuống giường, chưa kịp chào tôi, thẳng tay cốc một cái thật mạnh vào đầu đứa con:

- Có bước vào trong bếp ngay không? Thằng trời đánh không chết kia!

Thằng bé, không kêu một tiếng, nhìn tôi rồi lủi vào nhà trong.

Nét mặt từ dữ đến lành, cô T. niềm nở hỏi tôi:

- Chết chửa! Có trông thấy anh, em mới nhớ ra anh. Xin lỗi anh nhé! Chắc anh có đi tìm em?

Tôi cười:

- Vâng! Tìm em như tìm "*ma changhaï Lili*"!

Cô gí ngón tay vào trán tôi, cười:

- Thôi đừng "màu mè"!

Mặt cô bỗng nghiêm hẳn lại, cô đi lấy hộp phấn sáp, bưng lại bàn, xin lỗi tôi:

- Anh ngồi chơi, em đánh lại cái mặt phấn nhé?

Rồi cô, tình tứ, chìa mặt cho tôi nhìn:

- Em thức rạc cả người, hõm cả mắt, xấu cả mặt đi, anh nhỉ?

Cũng may cho tôi, cô đã hỏi sang vô số câu khác:

- Anh ăn cơm chưa? Tối nay, em muốn đi xem hát quá, anh ạ! Nên đi xem hát hay là cứ đi làm như thường?

Cô hỏi, nhưng hình như cô không cần tôi trả lời, lại hình như không để ý đến tôi nữa.

Rồi cô lại cất tiếng hát cải lương Sài Gòn, bằng một thứ giọng từ ruột ra, buồn, êm như những tiếng đàn tố lan tao nhã.

Tôi nghe tiếng hát, cảm động như nghe thấy tiếng gọi thiết tha, cao quý của một tâm hồn mà cả xã hội ăn chơi và ác liệt cũng chưa làm cho tuyệt diệt được, như nghe một tiếng chim kêu thương trên "mồ sắc đẹp".

*

* *

Cô đã đánh xong mặt phấn. Bất giác, tôi thấy cô đẹp và trang nhã vô cùng.

Cô nhìn tôi thực thà như... một con nhà thổ!

- Sao mặt anh trông "lý toét" tệ thế kia! Hay là cảm "mợ" rồi đấy?

"Mợ" nghĩa là cô vậy.

Tôi thấy tôi chán nản vô cùng, trước sự thật đau đớn.

Cô lại cất tiếng:

- Anh quay mặt ra đằng kia cho em thay áo!

Tôi vừa đứng dậy, cô bỗng thở dài:

- Thôi, anh cứ ngồi đấy. Em còn gì nữa mà giấu anh. Em chắc không bao giờ còn gặp một bộ mặt thật thà như anh nữa.

Nói đoạn, cô bước ra khép chặt cửa lại, đi thắp đèn.

Cô sắp sửa làm và nói gì nữa đây, hở trời?

Phải, cô sắp sửa làm một sự mà tôi không dám ngờ, mà, nói ra, chưa chắc đã ai dám tin.

Cô thản nhiên giật phăng tràng khuy bấm trên ngực, lật hai tà áo cánh ra trước mặt tôi.

Rồi hỏi tôi, tươi như không:

- Thấy không?

Tôi đỏ mặt, lắc.

Cô giận:

- Mù!

Tôi ấp úng:

- Có! có! Nhưng không biết có phải thế không!

Phải, tôi vừa trông thấy... trông thấy rằng... cô chỉ có một bên... vú.

Cô vẫn thản nhiên:

- Anh ạ, với thằng "ôn vật" kia nữa, "đó" là kỷ niệm của chồng em trước.

- Tôi quả thật không hiểu!

- Rõ nỡm! Anh hiểu thế nào được.

Rồi, cô "lý sự" cho tôi nghe:

- Này nhé, đẻ ra thằng bé con kia, bị đau vú. Vào nhà thương, họ đè họ xẻo mẹ nó gần hết đi. Thế là còn mỗi một!

"Thế có phải là: không có chồng thì sao có chửa. Không chửa, sao có đẻ, đẻ đau rồi mất... vú?"

Tôi phải phì cười. Cô cũng cười. Như sau một câu chuyện khôi hài.

Nhưng, nào đã thôi đâu! Cô đã mặc xong áo dài, một cái áo dài rộng, màu xanh bạc.

Cô đứng hẳn trước mặt tôi:

- Có thấy gì lạ nữa không?

- Có. Một... "cái bốn tháng xinh xinh"!

- To quá, anh nhỉ? Ra đường, ngượng bỏ xừ đi!

Rồi, mặt cô bỗng buồn thiu:

- Anh ạ, chửa mà đi làm thật phiền quá...

- ... Như cô K. chả hạn, rồi đẻ xong tê liệt không nhảy được, rồi...

- Không phải thế. Em mà ốm rề ra như thế, thì em sẽ tự tử. Chửa mà đi làm kia! Ông chủ trông thấy mình chửa, mặt ông ấy cứ làm sao ấy. Rồi chỉ rình rình "đá đít" mình. Còn các "cậu" thấy mình chửa cũng "tẩy" mình nốt.

"Như con mẹ ở chung nhà với em kia kìa! Chửa rồi thôi không đi làm nữa. Lúc đẻ, bẩn thỉu, bị chồng nó 'đá đít'. Nó bỏ cho mấy năm! Rồi nó lại về. Vừa về, lại chửa luôn. Chửa làm 'đét' gì cho nó khổ thế không biết!"

- Trời cho thời biết làm thế nào!

- Trời "đét" gì! Ai bảo dâm dục!

Tôi cười:

- Còn em?

Cô bướng bỉnh:

- Em khác! Em là nhỡ ra. Nhưng mà thôi, đừng nói đến em nữa, không có em... khóc bây giờ đấy!

Tôi vẫn đùa, chỉ vào người cô:

- Bố cậu hay cô nhỏ trong đó đâu?

- Em đã bảo không nói đến em kia mà!

Rồi cô nói luôn sang chuyện khác:

- Chửa, rồi đẻ được một tháng lại phải đi làm kiếm ăn, như cô Tr. Yếu quá đến nỗi bị một thằng nó quay cho một bài *valse*, đến ngã lăn ra đất, người ta phải khiêng vào!

*

* *

Đồng hồ hàng xóm điểm tám tiếng trầm, buồn.

Cô chấm lại má phấn, hỏi tôi:

- À thế, tối nay em đi làm, hay là đi chơi với anh? Nếu đi chơi thì phải đi thật xa. Nếu đi làm thì em phải sửa soạn.

Tôi khó nghĩ quá.

Cô đã giúp tôi:

- Thôi, em đi làm vậy nhé. Để hôm khác đi chơi.

Tôi lúng túng:

- Em tha lỗi cho anh. Anh thú thật rằng ngồi thế này cũng đã là vòi em lắm rồi!

Cô nhìn tận mặt tôi, giận dỗi:

- Anh còn "màu mè" lắm! Không đi thì nói không đi, việc gì phải tán dóc mãi! Vậy thì không hay có? Nói thật!

- Không...!

Cô bắt tay tôi, rồi đi lại đằng phía giường.

Cô sửa soạn. Nghĩa là lấy thắt lưng... đai bụng thật chặt lại để giấu "nó" đi.

Xong, cô vỗ vào bụng, bảo tôi:

- Hả! *Fini!* Lại tẹt như thường! Kì sà (*qui çà*) biết!

Cô nắm lấy tay tôi:

- Nếu đi với anh thì "thả" cái bụng ra. Một người đàn bà chửa mà đi với đàn ông thì đàng hoàng lắm rồi. Người ta sẽ yên trí tôi là vợ anh, biết chưa!

"Không ai thì thào nữa, cả đến đội con gái cũng 'đét' cần!"

*

* *

Lúc này, một vài Chủ nhật ngay đó, cô không

còn ở Hà Nội, và có lẽ không còn ở trên trái đất này nữa - theo lời một người quen tôi.

Bệnh kín, vài cơn sốt, giữa sự thiếu thốn hoàn toàn, đã mang cô đi, với cái bào thai.

Tôi vẫn tin rằng như một con chim tha phương, tôi đã đem đến cho cô, trên đầu cánh, cái hương vị của một "mảnh trời" lạ, mà ở đó, tình ái trong trẻo, mát mẻ hơn.

"Mảnh trời" đó nếu, sống, cô chưa tìm thấy, thì bây giờ, chết, cô đã tìm thấy ở một thế giới khác rồi...

Một người chồng

Trong một tiệm nhảy, giữa hai cốc rượu, một người đàn ông đã đến tìm tôi. Ông ta vận tây, vẻ mặt lành và buồn, đột ngột hỏi tôi:

- Ông có phải là Trọng Lang, tác giả "Hà Nội lầm than"?...

Tôi hơi khó chịu. Vì từ lúc viết về các cô đào nhảy, tôi đã thành một người "đáng ghét" của một vài *bar* và của một số ít gái nhảy không... "biết điều".

Có người đã khuyên tôi: "Anh nên coi chừng!" Cũng như, hồi xưa, lúc một người đàn bà nghiện thuốc phiện dắt lính Tây đi tìm tôi. Cho nên, lạt lẽo tôi trả lời ông nọ:

- Phải, và ông muốn gì?

- Nhờ ông một việc. À quên, tôi xin tự giới thiệu đã: tôi là Kh., chuyên việc dạy nhảy đầm.

Mặt bỗng buồn thiu, ông cười nhạt:

- Dạy nhảy đầm mà không có học trò và nhất là vợ của tôi, cô Kh. đào nhảy, cũng hiện không có việc làm.

Mấy lời nói có duyên làm cho tôi tươi tỉnh. Ông Kh. quyết là người "lầm than" của tôi, mà lại biết nói chuyện. Tôi cười:

- Hân hạnh...

Ông ta liền ngồi gần lại tôi:

- Không dám - giờ xin nhờ ông một việc - Tôi chỉ biết nhảy, biết yêu, biết thương, biết đau khổ, chịu được đau khổ, biết nói, nhưng quả là không biết viết... viết theo lối của ông!... Tôi xin nói - nói rồi chết cũng được - nói cho ông viết.

Giữa lúc đó, một cô - người bạc nhạc, trắng bệch, mềm dẻo và có vẻ tanh như một con mối rách - sán lại gần ông Kh.

- Anh Kh.! chị ấy đâu, anh?

Ông Kh. lắc đầu:

- Tôi cũng như chị. Nào biết Kh. đi đâu!

Cô kia còn làm phiền chúng tôi nữa, nếu không có người đến... lôi cô ra nhảy.

Ông Kh. thở dài, nhìn theo cô ta:

- Hiện tôi chưa thấy một cô nhảy nào lấy chồng cho được lâu lâu một chút. Có cô, trong một Chủ nhật mà lấy tới hai, ba lần chồng. Tự họ... làm cho người ta lấy họ, rồi lại tự họ, họ bỏ người ta - nhưng cũng nhiều khi, người ta bỏ họ. Vì? Vì, chồng có một, nhân tình lại hai, ba.

Ông Kh. quay lại nhìn tôi:

- Như tôi, thì lại bị... họ bỏ! Bỏ một cách khốn nạn, một cách - ông đừng cười tôi - một cách đáng thương! Vì...

Từ lúc mặc áo nâu

Như nghe một bản nhạc buồn, tôi nghe ông Kh. kể:

- Vì chúng tôi lấy nhau, có cheo, có cưới, từ lúc nhà tôi còn là người con gái mặc áo vải rồng cắp rổ đi chợ mà không thẹn; từ lúc gặp tôi, Kh. biết thẹn!

"Chúng tôi đẻ được một đứa con gái, giữa cái cảnh túng bấn, nhưng lương thiện, và đầy 'hạnh phúc gia đình'.

"Không biết nghĩ làm sao, tôi lại... biết nhảy và dạy Kh. nhảy.

"Rồi người hàng xóm không ngờ rằng: một người đàn bà nâu sồng, luộm thuộm, ban ngày ẵm

con ngồi trên bục cửa nhìn ra đường, mà tối đến lại là 'gái nhảy'.

"Đời chúng tôi đổi ra thành thế này: Kh. đi làm, tôi trông con và đi đưa đón Kh.

"Lương tháng đem về cùng ăn.

"Kết quả đau đớn: đứa con gái, vì không có người chăm nom lại vì ăn uống thất thường, nên chỉ ở với chúng tôi được hai ba năm."

Ông bỗng thở dài:

- Nó chết đi cũng phải. Một mình tôi sống để mà khổ cũng đủ lắm rồi...

Ông nói tiếp câu chuyện trước:

- Và kết quả nhục nhã: tôi đã thành một người ăn bám vợ.

"Nhưng được ít lâu, tôi đã có dịp để chuộc lại tăm tiếng: Kh. lại chửa đẻ rồi ốm tê liệt.

"Trong bao nhiêu tháng trời, tôi phải đi chạy từng hào, từng xu để nuôi Kh. ốm. Tôi lại vui lòng làm vú già cho vợ. Lại còn đứa con nhỏ nữa! Không mấy khi tôi được ngủ và mấy khi được... ăn đẫy bữa. Là vì cả nhà có Kh., tôi và đứa con, có đủ tất cả mọi khoản khổ sở, nhưng không có đồng xu nhỏ nào cả! Tôi chỉ mong rằng: cứ nhớ lại những lúc cùng khổ là Kh. không bao giờ nỡ không yêu tôi.

"Trơn lông đỏ da, Kh. lại đi làm. Làm được nửa

tháng, thì một đêm kia, giữa lúc trời rét, Kh. lạnh lùng ra đi... với một người đàn ông giàu hơn tôi.

"Giàu hơn tôi, vì buổi trưa, nó đã sắm nổi cho Kh. một hộp phấn và ít đồ lặt vặt đáng độ vài ba đồng. Kh. bỏ tôi, bỏ đứa con nhỏ bảy tháng.

"Vài ba đồng mà làm nổi cho người ta lìa chồng lìa con được!"

Ông Kh. chấm câu bằng hai tiếng căm hờn:

- Ghê thật!

Rồi ông đổi giọng nói tiếp luôn:

- Tôi chạy tả chạy hữu xoay được tiền tàu xuống Phòng tìm Kh. không gặp.

"Nhưng ít lâu, dáng chừng 'cậu' kia chỉ có hai, ba đồng là hai, ba đồng, nên Kh. nản, lại bỏ về với tôi, hay là đúng hơn, với con.

"Về được ít bữa đi làm, rồi lần này bỏ việc đi thẳng!"

Tôi hỏi:

- Còn đứa con?

- Tôi cho về quê nhờ người ta nuôi.

- Còn ông?

Ông Kh. cười! Chưa bao giờ tôi thấy người ta cười nhạt đến thế.

- Tôi? Sống cũng được, chết không cần. Nghĩa là: vơ vẩn và không buồn nữa!

Từ biệt tôi, ông còn căn dặn:

- Xin ông cứ thế mà viết giùm vào báo cho tôi.

Giọng ông rít lại:

- Tôi muốn mọi người đều biết, cả gầm trời này đều biết cử chỉ trong ngàn cử chỉ của một trong ngàn gái nhảy... Để có chết cũng đỡ uất ức!

*

* *

Sau việc ông Kh. đêm đó, tôi lại được chứng kiến một việc tự tử nữa.

Có gì đâu! Một cô thích nhảy đầm, thích đi với đàn ông. Chỉ còn cách đi làm gái nhảy. Vừa được tiền, vừa được chọn tình yêu một cách dễ dàng. Cô đã được yêu như ý nguyện: từ người đánh *jazz* cho đến khách nhảy.

Giữa một cuộc sống phóng đãng nó có thể đưa cô đi xa trên con đường trụy lạc, giữa lúc cô đang vui sống như người ở tù ra, thì bố cô nhất định bắt cô về.

Thế là cô tự tử.

Nhưng liều thuốc nhẹ quá chưa có thể làm cho cô chết dễ dàng như thế được.

Vả lại, cô còn trẻ quá, giữa những người trẻ đã vực cô đi...

*

* *

Tôi đã nói đến nỗi thống khổ trong một nghề mới của phụ nữ Việt Nam.

Có người đã liều muốn thoát ra vòng lao khổ, để tìm con đường sống khác được nhẹ nhàng hơn, như vợ ông Kh. Cô Kh. là một trong những người không đủ can đảm, từ chỗ sống về quần áo đẹp, về đàn hát du dương, trở về chốn... sống về bùn thơm nước ngọt, đi đất, để răng đen. Bắt cô đi bán một mẹt cá, tức là không muốn hiểu và khinh một cô đào nhảy. Có người lại muốn tìm nghề đó để cho toại một dục vọng, như con thiêu thân phù du trước ngọn lửa.

Tôi kể ra hai việc trên để chứng cho lời này, và để giữ lời hứa với ông Kh.

*

* *

Viết xong chương này về "gái nhảy" tôi thấy nảy ra một ý nghĩ:

- Nghề nhảy đầm chỉ có thể bỏ được bằng cách một là chết đi, hai là lấy một người chồng... "sang trọng".

Người "sang trọng" có thể làm chồng cho trọn kiếp với các cô nhảy, đốt đuốc mà tìm, nào ai đã thấy trong các tiệm?

Bằng ở những điều tôi đã mục kích, người chồng đó phải có đủ tư cách và những đức tính này: biết nhảy, đẹp hay là đừng xấu quá, nhiều tiền, nhẫn nại, ngọt ngào, lịch sự, không biết hay là không nên ghen.

Tức là: một người hoàn toàn.

PHẦN THỨ HAI

II - CÔ ĐẦU

Một hôm, tôi bắt được một mảnh giấy có những dòng chữ:

"Phở xào và cháo gà, xe pháo: 1p.50.

"Tom chát: 5p.00.

"Thuốc phiện và cho thằng bếp: 1p.00. Cộng: 7p.50.

"Năm thằng, mỗi thằng vị chi đi 1p.50."

Tôi cười mãi đến bây giờ. Không phải đoán, thì ai cũng biết rằng đó là "quyển sổ" chi tiêu của một trong năm ông nào đã đi hát cô đầu.

Mỗi ông mất 1p.50 mà cả cao lâu, xe pháo, cả nghe hát, cả ngủ, rồi cả... "mắc bệnh kín" nữa.

Tôi không muốn biết các ông đi hát ở xóm nào, chỉ biết các ông đã đi hát bằng một giá rẻ hơn là vào... "nhà chứa".

Với sự biết đó, tôi nghĩ ngay đến "cô đầu" và nói đến "cô đầu".

Một tin vặt

Tôi tìm đến nhà một người quen đã từng làm chủ cô đầu, lại có nhà cho cô đầu thuê.

Đêm đã khuya lắm. Bỗng có người gõ cửa.

Chủ nhân ra mở cửa, lúc trở vào, mặt hầm hầm, vừa đi vừa chửi:

- Thế mà gọi cửa ầm ầm, đồ đĩ dại!

Không đợi tôi hỏi, ông ta nói:

- Nó là một con ranh con thuộc về hạng cô đầu đội đèn, nó gõ cửa! Ông có biết nó muốn gì không? Nó xin cầm cho tôi cái thắt lưng! Mà lấy bao nhiêu? Hào rưỡi! Lãi năm xu, hẹn đến mai trả.

Ông lắc đầu:

- Bây giờ còn chả có xu mẹ nào, nữa là sáng mai. Chạy đâu cho được hai hào, cái bộ ấy!

Rồi ông kể thêm cho tôi nghe:

- Ông chưa biết chứ, cả đến chủ nó nữa! Tiền nhà thì cứ ỳ ra. Đòi rát cổ bỏng họng. Mười bốn, mười lăm đồng một tháng mà mỗi lúc nó són ra được một đồng, hai đồng, có khi năm hào!

Với mảnh giấy kể trên và cái tin vặt mà ít người biết này, tôi đi vào giữa đám cô đầu, một hạng phụ

nữ, nô lệ hoàn toàn của những đêm vui, mà nói đến, hai chữ "nhân đạo" ở xứ này đã thành không có nghĩa lý gì hết.

Ngã Tư Sở hay là cái vui trong địa ngục

Ngã Tư Sở, giữa những cơn gió rét đầy tử khí của cánh đồng phân và bãi tha ma, thật là nơi bán cười xứng đáng của một đám cô đầu mà người ta đã gọi là cô đầu... "lông vịt".

Nó cũng âm thầm, hôi hám, "thê lương" như họ...

Bó kín người trong chiếc áo *pardessus*, để mặc cho bạn tôi ngủ gật, tôi hỏi người kéo xe:

- Anh đưa tôi đến một nhà nào ế hàng nhất...

Trong đêm tối, tôi nghe tiếng người phu xe cười giòn như ma cười:

- Cái gì chứ cái ế hàng thì vô thiên lủng! Con xin đưa hai "cậu" lại đắng một nhà này, nhưng chỉ sợ hai cậu vào lại ra thôi...

Ông bạn tôi bỗng choàng dậy:

- Thế thì chạy mau lên. Chúng tớ thích những chỗ như thế...

Anh xe lại cười:

- Giá các "cậu" có cho nhà cháu vào đó hát, cháu cũng đến xin hàng. Vì các cô ấy bẩn và hôi lắm.

Hắn bỗng cất to giọng lên:

- Hôm nọ, có một ông cụ vào hát, chỉ chớp nhoáng đảo nhoàng là đã ra ngay. Cháu kéo cụ về, cụ ấy có phàn nàn với cháu là cụ phải cắn răng quẳng ra một đồng bạc mà chẳng nước non gì. Vì có mỗi một cô cụ thích thì lại... "thối" lắm. Cụ bảo với cháu rằng: thối như cóc chết...

*

* *

Qua dãy nhà một từng, chúng tôi chịu cho một lũ cô đầu gọi chúng tôi bằng đủ các thứ tên bâng quơ. Có cô gọi chúng tôi là "cậu" như vợ gọi chồng, có cô ném cả khẩu mía vào xe.

Có cô lại đe về "mách với thầy, đẻ rằng cậu đi hát", và sấn chạy theo xe nắm lấy mui kéo lại.

Anh xe đã bẳn lên:

- Có buông ra không? Hay là muốn xơi gì thì bảo!

Chúng tôi đi xa còn nghe cô ta chửi với anh xe: "Tiên nhân nhà anh, kéo đã hộc mật ra mà còn láo..." và gì gì nữa.

Chúng tôi còn đi một quãng đường và được tưởng tượng như Đường Tăng gặp nữ yêu một lần nữa, rồi mới đến nơi.

Giữa những con người đó

Có ba cô, niềm nở và ồn ào, ra tận xe đón chúng tôi. Cả ông chủ nữa, một anh có vẻ "nho" đặc biệt, mà toàn thân đầy một vẻ nghiện và nịnh thần. Anh ta xun xoe một lúc rồi lui sang nhà bên cạnh. Ông bạn tôi đi trước, giữa hai cô, một: to tròn; một: gầy cao.

Cô thứ ba sờ vào áo tôi, nói bâng quơ:

- Cảm ghê!

Tôi hỏi:

- Tên là gì?

Tôi thấy cô ta rún rẩy, rồi sít hai hàm răng lại:

- Thưa các quan, tên em là "ấy" ạ.

- Sao lại "các" và sao lại "ấy". Ấy là cái gì?

Cô ta thu mãi hình vào góc tường:

- Vậy thì thưa quan, em không có tên ạ!

Nói xong cô cười, khả ố đáng thương như một bà lão móm làm đĩ.

*

* *

Dưới ánh đèn măng sông, cạnh khay đèn thuốc phiện, tôi để ý ngắm ba cô, nhất là cô "ấy".

Hai cô thì có vẻ đặc là nhà chứa lậu, vì cách tô điểm vừa vụng vừa quá đáng, vì những cái áo dài cũ

xơ xác không xứng với phấn sáp, vì những điệu bộ vừa lả lơi lại vừa khép nép.

Chỉ có cô "ấy" còn là cô đầu một chút.

Trên bộ mặt mỏng mảnh, phùng phụng như có nước sau lần da mỏng, một dãy tóc mọc dở lòa xòa xuống trán, răng đen rức, mắt thâm quầng, ươn ướt.

Chân tay cô gầy, xanh, nhưng sau lần áo *bombay* nâu cũ, người ta thấy lộ ra cái thân hình phù sũng, nát nhẽo.

Toàn thân cô "ấy" đầy một vẻ gượng gạo, mệt nhọc và... chết non.

Nhìn cái trần nhà trơ rui, mái, bộ bàn ghế tạp, mấy bức tranh gió đưa lủng lẳng, bài trí tạm bợ... mấy cô nửa người, nửa ngợm, tôi thấy những nỗi thống khổ của nhà này rõ rệt quá. Thế mà còn có người đến tìm vui trên đống rác đó! Thế mà còn có người quỵt không trả tiền cho mấy con "bọ bùn" sống trong đống rác đó.

Một đồng bạc, một câu chuyện

Để đuổi cái cảm tưởng nặng nề đó, tôi bước vào buồng trong.

Cô "ấy" theo tôi vào.

Một chiếc phản có đủ chăn chiếu, một cái thạp gạo, một cái thúng to tướng.

Tôi ngồi lên trên thạp gạo, cô "ấy" giẫy nẩy lên:

- Chết chửa! Quan ngồi thế phải tội chết!

Tôi đứng lên, nhân thể mở nắp thạp để nhìn vào trong: cả thạp chỉ còn vài ba hột gạo có lẫn mấy viên cứt chuột.

Bất giác tôi nhìn cô. Cô cố nở một nụ cười tươi:

"- Nhà em nuôi chuột đó, quan ạ! Đó là ổ chuột."

Tôi không thể nào cười được...

*

* *

Sau khi đã nhận của tôi một đồng bạc, mà tôi đã tam, tứ phen biếu cô "gọi là một chút kỷ niệm trong buổi sơ đầu", cô "ấy" ngồi ghé bên cạnh tôi, sẵn lòng buồn lại sẵn lòng khóc, nếu tôi muốn.

Tôi chỉ thạp gạo, hỏi cô:

- Thế ông chủ không nhìn đến thạp gạo?

Cô buồn bã:

- Có cái gì quý giá trong nhà, đã cầm tất cả rồi. Em chả nói giấu gì... anh, mấy hôm nay, cơm cũng không có mà ăn nữa. Mua mấy xu gạo, rồi nấu cháo, ăn với rau muống luộc chấm muối. Thạp gạo đó cạn đã lâu rồi.

- Thế thì gạo tất ông chủ mua sỉ từng bữa?

Cô "ấy" sắp sửa khóc:

- Thường thì mua trữ một vài đồng. Độ này, một tháng có độ ba, bốn chầu hát, thành thử tiền nhà chỉ có sáu đồng mà cũng phải chịu, gạo phải mua sỉ chịu.

- Sao em không đi nhà khác?

Thế là cô "ấy" khóc một cách rất thật thà:

- Em còn nợ... độ mươi đồng. Muốn lên Khâm Thiên vay, nhưng thân hình em thế này, ai là người dám cho vay. Chỉ có mấy cô trước là sung sướng.

Tôi nhìn cô.

Cô chép miệng:

- Các cô ấy xinh hơn em, cho nên đã bước khỏi nhà này...

Buôn cô đầu

Đồng hồ chỉ hai giờ sáng, cô "ấy" bắt đầu kể cho tôi nghe những câu chuyện xuất thân của mấy cô trong nhà đó.

- Vợ lão chủ nó ranh ghê gớm lắm kia, nó về những vùng nhà quê, rồi rủ các cô "ấy" ra làm Hà Nội. Cô nào dại thì ra.

"Hay là nó lên phố Mới đi tìm con sen. Lúc nào con sen mà thích có nhân tình rồi, thì nó cho ăn mặc để ra tiếp khách.

"Nếu nhà vắng khách, nó đi lên Khâm Thiên,

tìm nhà hát nào sang sang một chút rồi dạm tìm hộ cô đầu đẹp.

"Nếu nhà đó bằng lòng, là nó về rủ các cô kia lên. Phấn sáp thêm vào, quần áo diện thêm vào, các cô tha hồ mà đẹp. Nhưng mà phải viết văn tự nợ chủ mới..."

Tôi ngắt lời cô:

- Nợ chắc lúc đó phải nhiều?

- Đành rồi! Trước nợ độ vài đồng, bây giờ thành dăm ba chục là thường.

- Thế chủ cũ có xơ múi gì không?

- Sao lại không? Nó xướng loạn lên là cô kia nợ nó vài chục. Cô kia đẹp, chủ mới muốn giữ, phải "xì" tiền ra...

Tôi kết luận hộ cô "ấy":

- Từ nhà quê thành cô đầu, từ con sen thành cô đầu, đảo đi trộn lại, mấy lúc mà thành bà, có khi là bà nọ, bà kia nữa.

Cô "ấy" thật thà hơn tôi:

- Nếu không thì chết mọt xác trong chốn yên hoa, hay là đầy đọa phong trần, hay là chết chìm chết đắm trong sông, trong hồ, chả hạn...

Như cảm thấy cái hơi lạnh của nước, như rùng mình trước cái chết tưởng tượng, cô ngồi sán lại gần tôi.

Bất giác tôi hơi giật lùi lại: từ người cô tôi thoáng ngửi thấy một mùi "hoi sữa" khó chịu vô cùng.

Tôi cảm động nhìn cô:

- Tóc em làm sao lởm chởm thế kia? Hình như mới mọc thì phải?

Cô cười, chắp hai tay lại làm một, ngượng nghịu:

- Em mới ốm khỏi. Ốm tưởng chết.

Tôi không cần mùi hoi sữa, vì thật ra nó là mùi của trẻ thơ, của người làm mẹ, mà cầm lấy tay cô:

- Anh hỏi thật. Có phải em mới ở cữ phải không? Em đừng chối.

Cô không nói gì cả, nhưng dần dần, đầu cô cúi xuống. Hai giọt nước mắt âm ấm làm ướt tay tôi. Tôi để vậy cho cô khóc, trọng cái phút đau đớn yên lặng ấy.

Rồi, tôi thấy cô thở dài thật mạnh, ngửng đầu lên và cười:

- Thì vâng, anh ạ. Em vừa ở cữ xong. Được đến hôm nay là vừa mười lăm hôm.

- Chồng em đâu?

- Hạng người như em thì làm gì có chồng.

- Đứa con đâu?

- Cháu ở nhà với...

Rồi cô im hẳn. Rồi cô đứng phắt dậy:

- Mời anh ra xơi thuốc. Em lạy anh, đừng hỏi em nữa. Một ngày kia, nếu anh năng xuống đây với em, thì rồi anh sẽ biết, sẽ biết hết!

Cái tiểu sử cô "ấy" không bao giờ tôi được và muốn biết, vì nó là tiểu sử chung của hạng người "sống làm vợ khắp người ta"...

Tên cô, tôi cũng không cần biết nữa, vì nó chỉ là một tiếng hoa mỹ để che một tiếng nôm na của rừng ruộng, hay là của một dĩ vãng trong sạch.

*

* *

Giữa lúc tôi còn nằm nhà trong, cô "ấy" còn trở vào, vừa đi vừa nói:

- Hôm nay, yên lặng như là không có khách, nhỉ. Chả bù với những hôm nọ có khách.

Cô ngồi xuống bên cạnh tôi:

- Hôm nọ, có ba quan viên, anh ạ. Bước vào nhà mà sực những mùi dầu, mỡ, mùi rượu. Đánh trống chán rồi ăn cháo. Nó bắt em uống rượu lả người đi mà vẫn không tha. Rồi suốt đêm, nó hành em khốn khổ, nào vật, nào cấu, có mỗi một cái quần khổ, nó xé gần tan hoang. Đến nỗi em phải thú rằng mới đẻ được có mươi hôm. Nó không tin, nó nhất định đòi - xin lỗi anh - xét xem có phải là đúng sự thực

không. Nó không được toại chí, ba giờ sáng dỗi, rồi ra về. Nó quẳng ra chỉ hai đồng như thí cho chó.

Tôi cười:

- Nhưng cũng không lỗ. Hai đồng thì hòa vốn.

Cô "ấy" bĩu môi:

- Suốt đêm ấy chủ nó chửi em khốn khổ khốn nạn. Nó lại bắt đền em chầu hát, biên vào văn tự nợ. Khốn nạn, em không chiều được thằng đó, thì đã có hai cô kia chiều bạn nó rồi. Sáng dậy, những chủ nợ thấy tối qua nhà có hát, thế là kéo đến cả "lô". Thoạt tiên là nhà bà hàng nước đêm qua đã để lại cho con gà mái già như cái mõ để làm cháo. Rồi đến chủ nhà... Hai đồng có đủ cóc ấy!

*

* *

Bốn giờ sáng, chúng tôi ra về.

Cả ba cô, nhất định giữ lại. Cô "ấy" bịn rịn và cảm động. Hai cô kia cứ bám lấy chúng tôi mà dỗ:

- Thì hãy ở lại một tí. Chóng rồi "hẵng nhể".

Tôi hỏi ra mới biết: "hẵng nhể" là cái mục đích cốt yếu của các quan viên đi hát. Họ dỗ chúng tôi bằng cách đó.

Thì ra, khuôn phép của một người chủ chỉ biết có tiền, đã đưa họ đến ngang hàng với nhà thổ rồi.

Ái tình ở chỗ đó, chao ôi, chỉ là hai tiếng "chửi" đau đớn...

Ngã Tư Sở cũng như Kim Mã, Tám Gian (Vĩnh Hào) và Chùa Mới, quả thực là những ngục hình của một đám phụ nữ ngu dại, hiểu nghề làm "gái nhà chứa" hơn là cô đầu.

Ở đó, hay là những chỗ na ná như Ngã Tư Sở, tôi đã thấy hạng đàn bà ấy làm trò "ái tình" vụng dại và thật thà một cách đáng thương hại.

Ở đó, với một cổ phần tiền thật rẻ, có khi không đủ để đi "nhà thổ", người ta được hành hạ một người đàn bà suốt đêm mà không việc gì cả.

Nhưng ở đó, trái lại, người ta đã bị nghe chửi vụng và mắc bệnh kín là thường.

*

* *

Ở những chỗ đó, tôi đã thấy những ca kỹ thường hay lấy cháo thay cơm, vui vẻ một cách thô bỉ, không biết đánh phấn, đi guốc mà thò hai ngón chân ra ngoài quai, và hơn hết không biết yêu là cái gì. Tôi đã thấy cái nhục dục hung hãn trước những khối thịt lũa, hay là vô tình. Tôi đã thẹn cho cách bán vui và mua vui cỏ rả và đê hèn, ở xứ này.

Thế rồi, một đêm kia...

Những đêm mưa gió - Những con quỷ dục

Với vài người quen, mấy ông kiện tướng của làng chơi, tôi bước chân vào nhà một cô đầu có tiếng là "khá" ở một xóm kia.

Nhà ngoài đã có khách, chúng tôi đành "hát" nhà trong. Có lẽ vì có tôi, nên mấy ông bạn đêm đó lành như... bụt cả.

Họ tắt đèn đi, rồi âm thầm quanh khay đèn thuốc phiện, họ nói đủ các thứ chuyện.

Họ bảo tôi: "Người đi hát đã từng bán nhà và ở tù nợ vì cô đầu, không bao giờ làm ầm ĩ và hành hạ cô đầu cả. Phải như chúng 'moa'!"

Rồi họ chìa mặt ra cho tôi ngắm, nghĩa là phải: có vẻ chán nản, buồn bã, để cho râu và tóc mọc dài đến đâu thì dài, và không cần cả đánh răng nữa.

Một ông, mặc quần đùi, áo sơ mi trùm quá đầu gối, vắt vẻo ngồi trên đầu gối một cô bé tí, bỗng vênh mặt lên:

- Phải biết nói xỏ nói xiên để đối đáp với chị em, vì yên trí rằng: "thân cô đầu là thân con chó, uống rượu vào nói xỏ quan viên!" Phải đùa hết sức! Họ cho là phải như thế mới là tay thạo! *Non et non!*

Ông quay lại hôn "nhân tình" và thỏ thẻ:

- Không như anh đây, nhỉ, em nhỉ?

Cô bé tròn, và non nớt như một con muỗm

muỗm, cười híp hai con mắt một mí lại:

- Chỉ khéo gỡ! Có bỏ tay ra không! Và đi mặc quần dài vào. Đùi với vế, lông với lá, như lông khỉ!

Ông ta gân cổ lên:

- Thế này còn là khá! Em có biết ông ấm rượu không?

- Cái ông lão hay làm thơ ấy chứ gì?

- Ừ! đi hát, hiểu chưa? Lão cởi truồng ngồi uống rượu, thỗn thà thỗn thện như con chó, và trơ như "phỗng"...

Một cô, từ chỗ bàn đèn nói leo vào:

- Cũng như tụi anh Ch. ấy! Kiếm được của họ dăm đồng bạc một tối, thật là nhục nhã, khốn khổ.

"Ai lại trên chiếu rượu, chúng nó mấy thằng đều cởi quần ra mà ăn uống như quỷ đói, lại bắt chúng em phải ngồi đấy không cho chạy. Lúc uống thì giở đủ trò, nào rượu chỉ, rượu quay thìa, rượu diêm.

"Đang đứng, nó dắn ngửa chúng em ra mà nhổ nước bọt vào mồm. Mà mồm chúng nó thì thối như mồm... chồ. Đi ngủ thì 'gạ' và vật suốt đêm. Không 'thuận' thì cắn đau chết người đi. Có kêu, là chúng nó dỗi, bỏ về."

Tiếng cô bỗng vui vẻ:

- Một tối, chúng nó định xát rượu em. Em biết

vậy, vào bếp uống trước một chén nước mắm rồi ra uống từng bát rượu "*santé*"[1] với một thằng trong tụi nó. Cu cậu say lử cò bợ, em không say nhưng bị nó đổ rượu từ đầu đến chân. Đêm đó, em được ngủ yên.

Mặt cô buồn bã:

- Thân chúng em cũng là cái thân tội. Đêm nào cũng như đêm nào, bạ với ai cũng phải nằm, bạ với ai cũng phải tình với nghĩa. Không mấy khi, đêm mà được ngủ, ngày mà được ngủ nhiều. Ăn thì chủ nó cho ăn như đầy tớ ăn. Mà thức đêm bã người ra, có ăn được cóc đâu! Em chả nói giấu gì các anh. Thật thế, có khi, đến nửa tháng, mà chả có một trinh nào để mua chanh gội đầu, chứ đừng nói đến ăn quà nữa.

"Một đời cơ cực như vậy, còn biết xuân là gì nữa. Nằm với các ông là một sự bó buộc, thì đến mai cuốn chiếu nhân tình sạch, là sự thường. Thế mà còn nỡ chửi là cô đầu bạc, cô đầu đểu..."

Cô vừa nói vừa gõ vào hộp thuốc phiện. Như chấm câu, cô gõ một cái thật mạnh.

Một ông đang nằm hút, như bị gõ vào quả tim, gắt tướng lên, giằng lấy hộp thuốc:

---

1. Ý nói nâng cốc chúc sức khỏe.

- Nói chuyện thì nói bằng mồm, chứ sao lại nói bằng tay. Tị nữa, đổ mẹ nó cả thuốc của người ta!...

Giữa một câu chuyện thương tâm, lời gắt đó nặng nề hơn một cái tát vào mồm.

Tôi thấy mặt cô tiu nghỉu và tẻ ngắt, một bộ mặt lanh lợi, phấn sáp sơ sài, có thể đẹp được, nếu tự năm năm về trước, trên lưng trâu, nó vẫn được phơi dãi trong nắng gió, giữa một cánh đồng thơm tho, trong sạch.

Tôi theo cô ra sân. Sương lạnh tỏa xuống như mưa phùn.

Tôi gọi cô:

- Em đứng ngoài sương không sợ ốm à!

Cô cười nhạt:

- Thì em đang mong ốm đây! Ốm thì được nằm riêng một xó, không phải tiếp khách!

Cô bỗng chép miệng:

- Nói thế chứ! Ốm mà họ cũng có tha cho đâu! Như hôm nọ, có một anh vẩn vơ đến tìm em. Em đang sốt li bì. Hắn nhất định chỉ hát giùm cho em thôi, và em có ra tiếp thì hắn mới hát.

Trước lời nói ngọt của chủ, em đành gắng gượng tung chăn ngồi dậy. Hắn liền đem trống đến bên cạnh em mà khua. Nhưng hắn vẫn không quên đùa nghịch. Anh chưa biết cái khổ lúc đang

sốt mà có người vừa gõ trống cạnh mang tai, vừa sờ mó!

Tôi hỏi:

- Sau ra sao?

Cô cười:

- Sau em khóc, khóc tướng cô lô lên. Anh có biết hắn nói sao không?

- Tôi biết thế nào được.

- Hắn bảo: sốt ấy là sốt vỡ da, sốt nhớn, nếu không là sốt lậu, tim la, mà khóc ấy là khóc cá sấu. Cá sấu nó khóc thế nào, hở anh?

- À...

- Hắn lại bảo chỉ có một cách có thể làm cho em hết sốt là: ấp một con công vào chỗ sốt, rồi... nhưng mà nó nói điều lắm, anh ạ...

Dê cụ

Một tiếng cười giòn, già giặn như tiếng cười của Đổng Trác ở rạp Quảng Lạc.

Cô hất hàm ra phía nhà ngoài:

- Tụi hàn L. hát ngoài đó. Tiếng cười đó của con dê cụ! Lão già mà ghê lắm, ghê không thể tả được! Chắc anh chưa biết cái điển "ù" của lão hàn L. Nó có đã hơn mười năm nay rồi, từ lúc Khâm Thiên còn xơ xác và nhà quê như Ngã Tư Sở bây giờ.

"Một hôm lão tán với chị Kim em.

"Lão đã lộ bản tính của lão. - Lão run lên như người sốt rét và gọi chị em cuống quýt.

"Rồi lão dúi vào tay chị em một con công, và xuýt xoa nói:

"- Chỉ ù một tí thôi.

"Chị em phì cười. Lão hấp tấp như người mặc cả vội:

"- Sáu đồng vậy. Bảy vậy. Hay là tám... Thì đây tám, tám nhé?...

"Chị em cười chán rồi không cười nữa, vì đã phát cáu lên.

"Không biết lão nghĩ thế nào, bất thình lình vùng dậy, cầm lấy đôi giầy, cắp vào nách, trông trước trông sau, rồi nhảy một cái đánh tót ra cửa và cứ thế là cụ đi thẳng.

"Lão ấy 'chánh đá', em quyết là trong lúc cao hứng, dám nói bỏ ra những tám đồng, đến lúc hối lại, thích thì muốn thích, nhưng những tám đồng. Eo ôi, cả nhà tiêu vặt bằng số tiền đó được!

"Cho nên hoảng lên mà 'chuồn' một cách ngộ nghĩnh như vậy."

Cô bỗng bấm vào cánh tay tôi.

- Anh nhìn vào mà coi, lão "dê cụ" đang giở trò nỡm trong kia kìa.

"Trò nỡm"

Qua cửa sổ, tôi nhìn mấy ông cụ già đang hành hạ một lũ gái, trẻ hơn con họ.

Một ông già, mặt rỗ vắn như da trăn, mắt kèm nhèm, dăm ba sợi râu mép cứng cong lên như sừng "trâu háy", toàn thân gầy và đét như một cây si già cỗi.

Lão ngồi vắt vẻo trên sập, đẳng hắng rồi lấy một ngón tay vẫy một cô bé lại. Cô bé như trấn được sự ghê tởm, bước một lại gần lão.

Lão vênh một bên râu lên, ôm cô bé bắt ngồi vào lòng rồi nói ngọng như trẻ con:

- Coong, coong! Hôông cha đi nào! Mà hôông râu bố cơ!

Cô bé cười, nhắm mắt lại, một lần nữa như trấn cái "nôn" nó đã tràn tới cổ, ghé mũi hít vào một bên râu lão.

Rồi mượn cớ râu đâm vào lỗ mũi, cô vùng đứng dậy, cười sặc sụa như người làm nũng, và chạy thẳng ra hiên.

Mặc dầu ông "dê cụ" ngọng líu ngọng lo:

- Hế ỳ ôi! coong hai não! Chuyến này não thì ni dị với con gái!

Đắc chí, lão vỗ đùi, cười phá lên.

Cô bạn tôi, lắc đầu:

- Một lần lão "via tặc" ấy còn làm trò tởm này nữa với em: lão lấy một quả nho, cắn một nửa, còn một nửa lão bắt em há mồm rồi từ xa lão lại gần ném tõm vào.

"Anh thử tưởng tượng xem, răng lão ấy đen mà bựa cắm tăm vào ngập, mồm lại hôi không thể tả được.

"Hôi khẳm lên như bít tất của lão mà... khổ nhất lúc đi ngủ, lão bắt trùm chăn kín lại để... cùng ngửi bít tất thối.

"Lão bảo: có thế mới là 'chung tình' với lão.

"Có chịu khó thế, rồi lão mới tậu nhà Bô-đa cho!"

Sương vẫn xuống. Áo tôi đẫm ướt. Qua ánh đèn lé ra sân, tôi thấy mi mắt cô bạn như đẫm lệ. Cô khóc hay là sương đọng lại trên hai dãy lông mi dài và đẹp như nhung??

*

* *

Nhà trong, mấy ông bạn tôi đã... âm thầm đi ngủ cả. Từ mấy cái màn rủ, đưa ra buồn buồn và liên miên bất tuyệt một giọng rè của thuốc phiện, thỉnh thoảng điểm những tiếng "ứ" và "ái" lanh lảnh.

*

* *

Bảy giờ sáng. Chúng tôi sắp sửa ra về. Một ông đứng ngoài sân, thản nhiên bảo tôi, bằng tiếng Pháp:

- Anh có trông thấy con bé mà anh gọi là con "muồm muỗm" không?

- Và là "*poupée*" Nhật Bản!

- Phải đó, xin giới thiệu anh, cho anh biết, rằng nó còn con gái! Nhưng lại xin giới thiệu anh - cho anh buồn - rằng nó chẳng biết một tí gì về ái tình cả, và chỉ biết thích lúc cầm của tôi tấm giấy con công thôi...

Tôi buồn:

- Anh vui vẻ lắm thì phải.

Bạn tôi thở dài:

- Vui vẻ và chán vô cùng, vì không nghĩa lý gì hết!...

*

* *

Tôi đã nói rồi, đến những nỗi thống khổ giữa đêm hôm, của cô đầu, trong tay những con quỷ dục.

Buổi sáng

Một đêm kia, quá mười hai giờ, tôi dứt áo ra

về. Nhưng, sáng sớm hôm sau, một sáng Chủ nhật rét mướt, tôi quay lại chỗ vui đêm qua.

Mục đích được gặp để hỏi chuyện cô K., một cô đầu đã từng uống thuốc phiện với giấm thanh.

Những quan viên đi hát với tôi, tối qua, vẫn còn nằm cả trong chăn, thò đầu ra ngoài. Chỉ có một ông đã dậy, quần áo chỉnh tề.

Ông ghếch cả giầy lên chăn đệm, nhổ nước bọt vào mũi giầy "*vernis*", rồi đưa giầy lên bức màn the mới tinh mà lau.

Một cô thấy vậy, tru tréo lên:

- Gớm bố trẻ! giết người chưa!

Ông ta liền khạc một cái, nhổ luôn vào màn, rồi nhăn mũi lại mà nhìn cô kia:

- Kêu à! Này kêu! kêu nữa hay thôi?

Ý chừng thấy tôi có vẻ ghê tởm, ông ta ngồi luôn bên cạnh tôi:

- "*Vous*" cần phải ngủ lại đêm ở những "*boîtes*" cô đầu, để sáng hôm sau mà hưởng hết cái "nản vô cùng". Như lúc vừa mới chợp mắt đã có mấy thằng nó rao bánh tây vào lỗ tai mình, để đánh thức mình dậy mà nghĩ đến: *primo*: cái sự vò đầu và vặt râu của bà vợ; *secundo*: cái sự trả tiền mua những cái vui vô nghĩa, hay là có khi cái sự trả tiền mua một bệnh lậu hay tim la. Thật là vô lý

một cách lạ. "*Vous*" thử nhìn hộ "*moi*" xem mấy thị mẹt! Sao đêm qua thì họ đẹp thế, mà sáng dậy thì họ bẩn đến phát nôn đến thế?

Ông đứng phắt dậy, bước lại cái giường tây trước mặt, và vạch tung hai cửa màn the lên: từ cái chăn cuốn tổ sâu để thòi ra hai bộ mặt vàng ệnh, bật ra mấy tiếng quát: *"eh! là!"* và một tiếng "ái" như tiếng đầm rú!

Ông bạn tôi, ngỗ ngược, toan tung chăn ra, nếu họ không kêu rầm rĩ lên.

Nhưng ông ta lại ngỗ ngược một cách khác:

- Cả đêm chưa chán, thanh thiên bạch nhật không sợ tội với trời đất à?

Từ trong chăn nổi lên mấy tiếng rên:

- Tao lạy mày! Để yên chúng tao một lúc nữa! Tao mà có bậy bạ thì trời tru đất diệt cả nhà cô đầu này đi!

Tôi ngoảnh mặt đi, nhưng còn nghe ở trong chăn họ cấu chí nhau:

- Cả nhà nhà anh, có được không?...

*

* *

Ông bạn tôi rủ tôi ra nhà ngoài. Ông hất hàm nhìn vào phía trong:

- "*Vous*" đừng thấy tôi nhổ vào màn mà đã cho

là tởm! Có thằng nó còn đái cả vào lọ lộc bình nhà cô đầu, có thằng nó còn đại tiện cả ra giữa nhà cô đầu là thường. Đã vào nhà cô đầu, phải vứt bỏ yêu và thương đi! Vì theo ý riêng tôi, "đểu" nhất là cô đầu!

Tôi cười:

- Ông nóng quá!

Ông gân cổ lên:

- Không! Tôi nói một cách rất công bình. Nhất định là tôi nói thật.

Tôi thấy mặt ông đỏ lên như giận ai:

- Đểu! đểu tất!

Rồi ông dịu giọng đi:

- Tôi sở dĩ không ưa cô đầu - nhưng vì thế mà tôi lại thương họ - vì nhiều lẽ lắm. Hãy kể hai lẽ chính. Một là: mười thằng đi hát cô đầu mà dâm dục lắm, thì ít ra cũng năm, sáu thằng tim la và lậu. Thức đêm, uống rượu, và ở bẩn, chẳng cần đến *trèponèmes* và *gonocoques* cũng đủ "thác" chín mươi phần trăm rồi. Có đứa nó biết rằng nó có bệnh mà nó cũng cố đổ bớt ra cho mình! Như cái con mà trong mục "gái nhảy" ông đã từng nói đến. Ông đừng cãi! tôi biết nó là ai rồi. Nó là một "ả đào rượu" V. T. "dê" một cách lạ. Bạ ai nó cũng "ngủ" được, mà chỉ biết một tối thôi cũng đã được rồi. Nó đã "dê", nó lại đa tình, thế mới khổ cho người ta chứ!

"Ông chỉ ngủ một lần với nó, thế là hôm sau hoặc là nó đến nhà riêng ông, hoặc là để cho ông lôi đi đâu, mà làm gì cũng được! Một lần nó đang 'lậu', đêm nó ép một thằng bạn tôi, thằng N. phải ngủ với nó. Một lúc khoái lạc, bảy tháng ăn giò kho!

"Ông đã nhảy với nó rồi, và nghe đâu đã mất cho nó cái áo rồi thì phải! Thôi nhé! cụ nhé!"

Tôi bùi ngùi nghe câu chuyện đó, không để ý đến cái đấm bằng trời giáng mà ông tặng đùa cho tôi.

Và ông "bị một vố"

Ông gạt tàn thuốc lá vào tách nước trà tàu, thong thả, buồn rầu kể cho tôi nghe: một lẽ nữa cho tôi chán cô đầu!

- Tôi vốn có ba cái đặc tính: thích yêu thương, thích liên miên, và thích tiêu tiền và nhất là thích bán nhà để... yêu, bán cả nhà hàng xóm cũng được, nếu ông hàng xóm bằng lòng! Ba cái đức tính đáng "bỏ tù" ấy làm cho tôi trong bao nhiêu năm hả hê và như "ông hoàng con con" ở chỗ cô đầu. Thế mà một lần... lần cuối cùng tôi gặp con H. ở xóm này. Tôi yêu và thương nó lắm, dù tôi biết rằng có ba thằng bạn quen thì nó đã ngủ với tất cả ba rồi.

"Trong một Chủ nhật, đêm nào tôi cũng chịu khó 'tán' sát sạt mà nó vẫn kiên gan nhất định không nghe.

"Một tâm lý của tình yêu: bạ ai cũng hiến thân vì không yêu, nhưng tự nhiên gìn vàng giữ ngọc khi đã yêu. Tôi tưởng thế.

"Tôi nghĩ đến cách chuộc nó ra. Tôi định thế này: làm một bữa tiệc cưới mời riêng một mâm năm thằng mà tôi quen và đã từng ngủ với con H. rồi như có một thằng đã làm như thế."

Tôi ngắt lời ông ta:

- ... Để công bố một cái uẩn khúc của ái tình chứ gì?

Ông ta cười và gật đầu nói tiếp:

- Đúng như vậy. Thế rồi, được ít lâu, tôi hiểu rằng nó sở dĩ giữ gìn đối với tôi, vì một cớ rất thường: nó bị lậu!

"Nhưng đó cũng là một cách nó yêu tôi, vì nếu không yêu thì nó đã 'thả' ra cho 'bỉ nhân' một ít *gonocoques* rồi còn gì.

"Tôi liền thân hành chạy thuốc thang cho nó, đưa nó đi thầy lang. Tốn kém cũng khá.

"Rồi nó khỏi. Tôi nhất định trả nợ cho nó. Vì tôi đã thấy nỗi cực nhục lúc nó bị bệnh, cái hoàn cảnh đau đớn và cái tương lai tương tự như thế của những người như nó. Tôi chỉ có một mục đích: bỏ ra một số tiền như thua một canh bạc, để cứu vớt một người 'đào tơ liễu yếu' ra ngoài 'bể trầm luân'

(*sic*)! Nhưng cô đầu họ lại nghĩ khác: một khi bỏ tiền ra trả nợ tức là lấy làm vợ! tức là phải lấy người đã trả nợ cho mình...

"Ở ngoài họ đồn rầm lên là hai đứa mê nhau lắm và sắp lấy nhau.

"Thế rồi một đêm tôi đến hát và đem tiền lại, và, rất 'quân tử', tôi trao tiền vào tận tay nó. Nó cảm động, khóc như bố nó hay là tôi chết lúc đó!

"Xin nói thêm rằng đêm đó cái bụng nó vẫn... kiên gan như thường. Nó hẹn lúc nào nó được về nhà 'sửa túi nâng khăn' cho tôi, sẽ hay!

"Đêm sau, tôi hí hửng như một bà có tiền phát chẩn, đến nhà hát.

"Từ 8 giờ đến 10 giờ đêm, tôi làm bộ không hỏi đến nó, vì tôi muốn rằng, làm thầy đồng tiền lúc này, nó phải ra vồn vã đón tôi trước.

"Đến nửa đêm, một cô đầu trong nhà đó, ý hẳn mến cái 'đức tính' tiêu tiền của tôi, rỉ tai với tôi rằng:

"Cái con nhân tình của tôi về quê từ sáng rồi. Và về quê với một thằng lợm nào không biết?

"Nó ra đi, không một lời cảm ơn, không một câu nhắc nhỏm đến tôi!"

Ông bỗng rít hai hàm răng lại:

- Thưa ngài, đã khá hay chưa?

Tôi chậm rãi trả lời ông ta:

- Ông đã không cần lấy người đó, mà chỉ cốt cứu một người khổ ra ngoài bể khổ, thì ông nề hà gì một lời cảm ơn. Nhưng nên khen cái người đó thủy chung lắm!

Ông ta trợn mắt nhìn tôi. Tôi cười:

- Thủy chung vì từ đầu đến đuôi không yêu ông, thì cho đến phút cuối cùng cũng vẫn không yêu ông. Ông còn có cách tìm ở cái đống nước mắt đêm trước, một cái an ủi cho ông, nếu ông còn tấm tức!...

Ông ta đứng dậy, dang hai tay ra:

- Nhưng mà, nếu ông biết những lúc nó rên lên ầm ầm, những lúc nằm thẳng cẳng như con lợn cạo rồi trên bàn đẻ ở nhà bà đỡ cho bà ấy thụt rửa! Những lúc ấy ai cũng xua đuổi như đuổi chó, trừ có tôi ra! Thì - xin lỗi ông - tiên nhân ai mà không tức!

Ông vẫn đứng thẳng, đầu gật gù:

- Tôi muốn rằng nếu nó không coi tôi như chồng hay là người yêu của nó, thì ít ra - cho khỏi tủi cái vong linh của tôi - nó cũng đối với tôi như một cô chết đuối hụt đối với một ông lão thuyền chài!...

Tôi cười:

- Hay là như con gái đối với bố nuôi!

Ông ta cũng cười:

- Cũng được!

"Chó" và "chó"

Đến trưa, chúng tôi ăn cơm ở nhà đó.

Bốn người ngồi trước một mâm cơm tươm lắm với bốn cô ngồi bồi tiếp, và một cô thứ năm, bé nhất, chạy ngoài để cho họ sai làm những việc vặt, nghĩa là những việc: ra ngắm gương, vào lại ngắm gương, chốc chốc lại xoa phấn vào mặt, ỏn à ỏn ẹo, tự nhiên cười khanh khách, tự nhiên giẫy lên đành đạch trước một cái cấu nhè nhẹ.

Tôi mời cô K. cùng ăn cơm cho vui. Cô một mực từ chối.

Một ông gậm một đùi gà, kè nhè:

- Gà này, nếu không đã ăn "thượng thọ cụ kê" thì ít ra cũng đã đẻ vài lứa như chị K. ở đây rồi.

Thấy cô K. từ chối, ông vứt cái đùi gà vào giữa mâm, làm bộ dỗi:

- Tôi không hiểu làm sao, bất cứ uống rượu, ăn cháo hay ăn cơm, mời thế nào các chị cũng không chịu ăn. Cứ ngồi ỳ đấy như chó chực cả! Mà cấm thấy nuốt nước dãi mới phục chứ!

Cô K. buồn rầu:

- Thưa quan, vốn kiếp chúng em là kiếp chó, cái đó đã đành lắm rồi!

Thế là ông kia chồm lên:

- À, ra chị bảo chúng tớ nằm với chó, ngồi với

chó, tức là chúng tớ cũng là chó cả!

Tôi tưởng ông ấy sắp phá mâm. Nhưng không, ông ấy chạy luôn lại bên K., hai tay dính mỡ ôm lấy cổ K., mồm bóng ngẫy những mỡ ghé vào má K. mà hôn:

- Mình đừng giận anh nhé? Đùa đấy!

Cô K. chép miệng:

- Mình! Thế còn đầu, đuôi nấu giấm cho chó ăn à? Ai mà giận cậu nó!

Một ông chõ vào:

- Cậu nó là chó nhà tôi! Giỏi!

Nhưng một ông thứ ba, húp một thìa canh, rồi nói dằn từng tiếng một:

- Không có gì là lạ, nếu chúng tôi là chó! Vì có là chó thì mới tới đây. Nhưng thôi, tôi chỉ lấy làm lạ là sao các chị lại không cùng ăn với chúng tôi?

Không cho cô K. trả lời, ông thủng thẳng:

- Nếu tôi là thằng bếp nhà các chị trong một ngày một đêm thì tôi sẽ thấy rằng: những món ăn còn thừa của lũ chó này, có khi có lẫn cả nước dãi của lũ chó này nữa, bà chủ đem trộn lại làm một món hẩu lốn mà các chị sẽ vùi đầu vào ăn như chúng tôi, nghĩa là... "chó".

Ông gậm đùi gà lúc nãy, như muốn giữ cái hòa khí trong bữa cơm:

- Tao đã từng ăn món hẩu lốn ấy rồi, ở nhà con N. giữa một buổi sáng mà bà cụ nhà tao làm "*valise*" (nằm đợi cho người khác về lấy tiền chuộc *valise* ra) được, nên phải để mẹ nó bốn cái đĩa hát, và áo *pardessus* lại. Món hẩu lốn đó, hai khói, ngon ghê!

Câu đó chỉ có thể làm cho ông cười thôi.

Ông ngảnh vào phía K.:

- Cười đi em?

K. cười. Tôi thấy hai mắt K. nhòa những nước.

Rồi bỗng K. vùng dậy chạy vào sân trong. Tôi chạy theo vào.

Gục đầu vào thành bể, K. đang khóc nức nở như một đứa trẻ.

Sau bữa cơm trưa

Vỗ vai K., tôi khẽ gọi:

- Cô K., cô K. Việc gì mà phải khóc thế?

Cô giật mình, quay phắt lại, trông thấy tôi cô nín khóc và cười, buồn hay là giả dối, như một con dâu đang khóc bố chồng mà phải tiếp khách:

- Anh đấy à? khổ!

Cô đứng sững nhìn tôi, bỗng hai tay lại úp lấy mặt mà tru lên. Cô hình như mặc cho cô muốn ngã vào đâu thì ngã.

Tôi phải giơ tay đỡ lấy K.

Với cô K. vài cái bí thuật của "nghề làm nhân tình"

Cô K. có thể đứng vững được, nhưng cô cố ý ngả người vào tôi. Cô đã theo tiếng gọi của tình cảm hay là theo thói quen của "nghề làm nhân tình".

Mái tóc cô đã xổ ra. Cô cầm một mớ tóc mai đưa lên miệng, rít hai hàm răng lại mà nhai, như để cố nhịn cho khỏi khóc thành tiếng.

Tôi nhìn bộ môi mòng mọng, đỏ như máu, cặp mắt to, đen, đờ đẫn và cái thân hình mềm mại của K.

Là người "đàn bà", cô K. không thể gọi là đẹp được. Nhưng, là người "cô đầu", là người của tình dục, cô K. đã có cái vẻ đẹp để cho người ta nghiến răng lại mà yêu...

Tôi cảm động nắm chặt lấy tay K., sắp sửa chịu theo sức quyến rũ của xác thịt, thì một tiếng quát to làm cho tôi giật mình:

- K. ơi! ba hồn, bảy, tám và chín vía chị K. của em đâu rồi?

Trước khi chịu cho người gọi nắm tay lôi vào, K. còn tha thiết nhìn tôi, như nhìn một lần cuối cùng, bấm vào tay tôi và rền rĩ vào tận mồm tôi:

- Khổ thế này...

Ngoài ba bước, tôi đã thấy cô cười giòn giã, vui vẻ như không...

*

* *

Họ nhất định phạt cô K. mười thìa rượu, vì cái tội giữa tiệc, bỏ đi ra ngoài. Rồi họ... làm mối cô cho tôi. Họ bắt tôi uống một thìa rượu gọi là rượu "hợp cẩn" và gào lớn tiếng vào mặt tôi:

- Tối nay, anh em còn liên miên ở đây một chầu nữa. Không bao giờ một mà không hai! Đã chơi, thì phải chơi cho đến chết! Chả lẽ để anh mồ côi mồ cút mãi, nên anh em gả chị K. cho anh! Đã nhận uống một thìa rượu, tức là đã bằng lòng rồi!

Họ bỗng nói bằng tiếng Pháp:

- Nếu anh là một ngòi bút chăm chỉ, thì K. là một lọ mực không bao giờ cạn!

"Vì, anh nghe chưa? Đời K. là một cuốn truyện dài có đủ hỉ, nộ, ai, lạc!"

Rồi họ lại ngảnh về phía cô K.:

- Anh tôi hiền như bụt. Làm cho anh ấy thành ra ma, em xin trăm sự nhờ chị. Không có thì, hiểu chưa? Cái chầu hát đêm nay em xin nhờ chị gánh vác hộ, nếu chị không gánh vác anh ấy cho chu tất. Chị cười? Chị sẽ tin nhé?

"Tiên sư cha đứa nào nói dối chị!"

Một ông thủ thỉ:

- "*Jeu*" chị K. già lắm đấy, ông anh phải coi chừng!

Mê hoặc! cá dúng! giấy bản và con "cước"

Thế là, không cần phải yêu, tôi đã thành nhân tình cô K.

Tôi rình lúc K. thật vui để nói một câu mà K. cho là vớ vẩn:

- Quan viên đi hát, có tình cũng khổ, mà không có tình cũng khổ! Có tình thì nào là ngậm đắng nuốt cay, khi trông thấy "mợ" nằm với "cậu" khác. Nếu không có tình thì phải "ăn bẩn uống thỉu" để cho nẩy tình ra, chả hạn như ăn những cái ghê tởm vô cùng trong mình mấy con cá quả, trong tờ giấy bản...

Cô K. ngắt lời tôi:

- Anh muốn nói đến cách cho quan viên ăn cá dúng và uống nước có trộn giấy bản? Ấy người ta vẫn đồn rằng muốn làm cho quan viên mê muội đi để cho dễ sai khiến, thì cô đầu đem đốt giấy bản có tẩm cái... "số" ấy, cho lẫn vào nước chè mời khách uống, hay là cho khách ăn những con cá nuôi sẵn trong nhà bằng cái "số" kia.

"Em cho là đồn láo. Vì từ lúc em ra hát, nếm cơm đã bao nhiêu nhà hát rồi, mà em chưa từng thấy thế bao giờ."

Cô cau đôi mày lại như để nhìn về ký vãng, rồi nói tiếp:

- Nhưng, xin lỗi anh! dù có ăn phải cái "số" ấy

cũng chả sao cả. Mê vẫn mê, mà không mê thì vẫn là không mê!

"Em còn nhớ một lần ở K. T., ở nhà con mẹ S. già, chính mắt em đã trông thấy con L., nó cho một quan viên uống giấy bản tẩm cái 'số' ấy. Vì anh chàng kia thì không yêu nó, nhưng nó lại cảm túi tiền của anh đó. Nó cho anh ta uống nhiều lần lắm rồi, nhưng anh ta vẫn 'tẩy' nó như thường, vì anh ta yêu một cô khác cùng nhà. Thấy thế, em ghê tởm quá, bất đắc dĩ em phải mách với anh kia."

- Thế là?

- Thế là anh ta khạc nhổ ầm lên, nôn khan mãi rồi gọi con kia lên mà nện cho một trận nên thân. Mách với chủ, chủ nó lại "giã" cho chị ả một trận nữa.

Tôi lại hỏi:

- Tôi lại nghe nói nội cả các nhà cô đầu ở đây, hiện có hai nhà đông khách đến nỗi đuổi ra gần như đuổi ăn mày, mà họ cũng cứ lăn vào. Có khi hết chỗ, có đứa còn đòi hát cả trong bếp nữa, vì nó thích "một nhà bếp với một trái tim".

"Hai nhà ấy đông khách quá vì họ có bùa chiêu tài và họ biết thờ con 'cước' (?)..."

Cô K. lẩm bẩm:

- Con "cước" là con gì?

Tôi nói:

- Anh cũng không biết nữa, cho nên mới hỏi em. Con "cước" hình như là một con sâu, mà một bà đồng hay phù thủy đã giao cho đem về để vào trong bát nước mà thờ phụng. Cái nước để nuôi con "cước" đó, họ đem pha vào nước trà tàu cho quan viên uống. Các cậu uống vào cứ thế là về bán nhà mà đến hát, đêm ấy sang đêm khác.

"Cái bát nước có nuôi con 'cước' đó, thỉnh thoảng phải đem đến cho bà đồng phù chú lại! Ở nhà này, có nuôi con 'cước'."

Cô K. chỉ lên bàn thờ:

- Làm gì có, anh lại mà xem!

Tôi bước lại cái bàn thờ nhỏ, có đủ cả hài, nón, hoa quả; kê trước cái giường tây, một ban thờ cô, cậu nào đó, có lẽ đã từng chứng kiến biết bao sự dâm uế hằng đêm.

Tôi thò tay khoắng bát nước lên, nhưng nó chỉ là bát nước thường. Cô K. cũng thò tay, với lấy một quả cam tàu, rồi bước sát lại gần tôi, âu yếm:

- Đây con cước đây. Anh xơi đi để mà yêu em, anh nhé?

Tôi không thấy cá, giấy bản và cước đâu cả. Cũng như biết bao đàn ông đã qua đây, tôi chỉ thấy

đôi mắt nhung, tình tứ và ngây thơ, có sức hấp dẫn lạ thường của K.

Và tôi làm theo lời K.: tôi ăn quả cam đó.

Một cô đầu hoàn toàn

Cô K. nhìn tôi:

- Anh ạ, nếu anh đã một lần ngồi với S., nghe cái giọng ca tiêu hồn từ ruột ra, những lời nói nũng, lả lơi và màu mẽ Điêu Thuyền đặc của cô ả, nếu anh đã sống một đêm trong cái không khí đầy ái tình giả dối, ở nhà cái cô ả có đủ trăm lá mặt và trăm thứ tình đó, thì anh sẽ tin chẳng làm gì có cá quả, giấy bản và con cước.

"Nhưng cô này lại còn thua cô H., vì hắn còn nhờ ở cây đàn và tiếng hát nữa.

"H. mới là tuyệt hảo! H. chỉ có vẻ mặt và cách ăn ở.

"Bất cứ ai ai, H. cũng có thể chiều được. Một anh già vào hát, H. quỳ luôn xuống, tự cởi giầy và bít tất để rửa chân cho. Bít tất thối khắm lên mà H. để vào mũi hít, rồi nũng nịu kêu là thơm như nước 'huê'. Cách chiều khách thì đại để như thế. Đến cách làm tiền thì lại tuyệt nữa.

"H. có biết một người, anh A. Vợ A. đẻ, H. liền gửi biếu hai bu gà tơ, một thúng trứng tươi. Thỉnh

thoảng, H. vẫn thả vài con săn sắt như thế. Một hôm, biết A. vẫn ký '*bon*' mua chịu được ở Gô-đa, H. liền rủ A. đi chơi phố Tràng Tiền. Qua Gô-đa, H. rủ A. vào:

"- Em gửi anh cầm hộ năm đồng. Em cần mua vài cái vặt. Anh cầm tiền trả hộ em, vì chả nhẽ em trả thì bất tiện cho anh quá. Có bao giờ 'vợ' trả tiền mà 'chồng' thì đứng làm phỗng đấy được, anh nhỉ?

"Cu cậu A. thích lắm.

"H. mua vặt vãnh đến kỳ hết năm đồng. Đến gian hàng tơ lụa H. nhăn mặt nhăn mũi, muốn mua vài thước nhung đen. Cô đầm bán hàng lại mời ông mua giùm cho bà.

"H. ngập ngừng, băn khoăn, mân mê tấm nhung ướm vào người cô đầm, ướm vào người anh A. mà khen:

"- Đẹp ghê gớm!

"Anh A. ta sĩ diện với cô đầm:

"- Em mua đi.

"H. bẽn lẽn:

"- Hay là em mua. Nhưng mà, khổ... anh ạ!

"Anh A. ta ưỡn ngực ra:

"- Không mang tiền đi chứ gì? Đã có anh!

"H. vừa sai cắt năm thước nhung, vừa xuýt xoa:

"- Quý hóa quá. Còn chỗ tiền, để về, em xin trao trả lại hầu anh!

"Anh A. liền rỉ vào tai H:

"- Thế nào cũng được! Cốt bao giờ em cũng yêu anh là đủ.

"Cứ thế mãi cho đến lúc cái xe ngựa đã đi theo mẫu ruộng sau cùng.

"Thì một hôm anh A. nhận được một bức thư thơm phức:

"- 'Anh A.! Tình đôi ta đã hết. Đừng xuống nữa.' Dưới ký H.

"Anh A. bây giờ nghèo rồi, và 'ba đào' lắm thì phải."

Tôi kết câu hộ cô K.:

- Nhưng anh đã được hưởng tất cả ái tình mà một người đàn bà có thể diễn tả ra được. Chỉ tiếc rằng nó hơi đắt, cái tình mua bán đó!

Cô K. bĩu môi:

- Chả đắt đâu. Anh A. còn được ăn gà, ăn trứng. Chứ có thằng chỉ được ăn "ớt" và "hạt tiêu" thôi. Như cái lão gì đó, một lúc thả ra một cái ô tô cho "me". Rồi nhìn "me" phóng ô tô đi với "cậu".

"Ruột đứt ra như dây 'thừng' ải, mà đành nuốt bụi trộn với hạt tiêu!"

Rồi cô K. bá lấy cổ tôi:

- Chỉ tại lão đó xấu quá. Đã xấu thì đừng đi hát!

Tôi cười:

- Nghĩa là: anh nên đi về, phải không em, vì anh chỉ có cái xe đạp, mà xe đạp thì em không đi được...

Cô K. nũng nịu:

- Em giận đấy! Xe đạp anh giữ lấy để mà xuống thăm em. Anh không có ô tô, nhưng anh có...

- Tình chứ gì!

- Không phải! Anh có một vẻ mặt, lời ăn tiếng nói như một người mà em đã yêu đầu tiên.

Cô K. bỗng gục đầu vào vai tôi. Cô buồn hay cô làm sao thế?

Nhưng cô buồn thật, vì sau này tôi nghiệm ra rằng, vì đã chịu khó ngồi nghe, tôi chỉ là cái máy thu thanh, đã thu được bao nhiêu chuyện, mà trong bức cảm tình chan chứa, cô K. đã thật thà kể ra như một người điên.

Nhất là chuyện này.

Em hay con?

Tôi đã thành một cái cọc để cô K. bám lấy cho khỏi ngã xuống vì mệt mỏi.

Cô K. kể cho tôi nghe, hay là kể một mình bằng giọng buồn, một điệu:

- Em yêu một người, yêu không thể tả được. Người đó anh Q., - cũng yêu em lắm. - Rồi em có mang với anh ta. Em xin thề rằng chính thật là em có mang với anh Q., vì lúc biết anh ta, thì em cũng có vài người nhân tình thật đấy, nhưng bố vờ cả. Chỉ có một thằng em hơi yêu yêu, nhưng nó lại có bệnh. Thì chửa với thằng đó thế nào được. Nghĩa là, ngoài anh Q. ra, em không chửa với ai cả.

"Anh Q. biếu em trái tim, đời anh, và máu mủ của anh. Trừ có tiền bạc. Anh nghèo lắm, không có tiền mà cứu vớt em ra. Một đằng thì anh chỉ khóc, một đằng em cũng chỉ khóc, lúc hai đứa ngồi nhìn cái bụng em một ngày một to tướng. Rồi một đêm kia, em tiếp một ông cụ. Ông cụ đó thương và mê em lắm, nhất là lại nhiều tiền - Cụ trả nợ để chuộc em ra.

"Em bó buộc phải theo ông lão Mốc. Vì cái bụng, vì giọt máu của anh Q."

Nói đến đấy, cô K. như người tỉnh ngủ, cô ngồi dịch ra mà hỏi tôi:

- Anh có biết ông cụ đó là ai không?

Tôi gật đầu:

- Một cụ cậu!

Cô K. buồn bã, không để ý đến câu pha trò của tôi.

- Ông cụ đấy là bố đẻ ra anh Q. Về nhà, em

mới ngã người ra. Nhưng đành vậy chứ biết làm thế nào!

"Em sống khổ sống sở, đợi đến ngày đẻ. Rồi em đẻ được một đứa bé vừa là con lại vừa là em anh Q. Em không cầu khẩn gì cả, nhưng sao đứa bé ấy đẻ ra lại không chết đi!"

Tôi nắm lấy tay cô K.:

- Thế vì sao em lại ngồi đây?

Cô K. không trả lời được. Nhưng sau cô cũng tìm được một câu trả lời rất "nghề":

- Vì hoàn cảnh, anh ạ!

Tôi nhìn lại một lần nữa cặp mắt nhung thiết tha của cô K. Tôi thoáng thấy một vẻ dâm đãng liều lĩnh, nó làm cho mắt cô "đáo để" không ngờ.

Thấy tôi nhìn, K. chớp mắt, rồi nũng nịu:

- Anh đi nghỉ đi cho em nghỉ với!

Như cố chống với mệt nhọc và buồn ngủ, mặt K. lại đờ đẫn, hiền lành và chán nản như thường.

"Vì hoàn cảnh", một câu sáo vô nghĩa...

*

* *

Dù đã đi nằm rồi, tôi vẫn còn là cái máy thu thanh để thu một vài câu chuyện nữa:

Hai lối "thả tiền"

I. ĐỐI THỦ

Cô K. vẫn nói:

- Thằng cha ấy nó "vờ" em. Nó muốn em quá. Nó đành dúi vào tay em ba tấm giấy bạc hai chục. Đem thịt dê vào tận miệng cọp, tội gì không ăn. Những thằng "quích" ấy, cho chết! Sáng hôm sau nó về, rồi đem người tự xưng là mật thám đến dựng đứng lên là mất sáu chục bạc, ba tấm giấy hai chục có chữ ký của nó.

"Chẳng muốn để nó mang chủ lên đồn, em trả tiền nó, và nói cho nó một trận vuốt mặt không kịp..."

Tôi cười:

- Nhưng thân em đã thuộc về nó một đêm rồi.

K. nghiêm nghị:

- Chỉ bậy! Đêm đó em giả vờ thấy "tội".

- Chắc đưa tiền xong, nó mới biết là em thấy cái "ấy"?

II. CÓC GIẢ

- Nhưng, lại có một thằng khác láu cá hơn và vẫn không mang tiếng là đểu. Nó là con "cóc" đất phủ một lần vàng.

"Nó là khách lai, rất giàu. Nó đi hát chỉ một lần thôi, mà cả đời che tàn. Đến hát, xem cô nào ưa nhất, nó tán một lúc rồi hẹn trưa hôm sau mang tiền lại cho.

"Đến trưa, y hẹn, nó mang đến cho cô ả vài chục, - rồi được 'hả hê' ngay.

"Vì các cô thấy nó chưa chi đã thả ra hai, ba chục, tưởng bở lắm, vả lại biết rằng nó bán tơ lụa, nên tối mắt lại mà cho nó 'hả' ngay. Tưởng rồi ra 'bom' được nó, ai dè, lòng dục thỏa rồi, nó cho 'mợ ra rìa' luôn!

"Thằng đó láu, chỉ có các cô ả kia là dại."

Tôi nói đùa:

- Giá em vào địa vị ấy, em cũng phải mắc!

Cô K. ngồi nhỏm ngay dậy:

- Ít khi lắm nhé! Em đây chứ không phải ai đâu. Cái thằng béo "ịt" và ngô nghê ấy, tiên nhân ai mà thương được. Đây, "tẩy" ngay.

Cô dịu giọng đi:

- Tùy mặt em mới yêu... anh, chả hạn...!

Rồi, cô nằm xuống.

Một trận đòn ghen

Người tài xế, vẫn người mà cô H. ở V. T. đã quen mặt rồi, bước vào, kính cẩn:

- Mời cô ra xe. Ông tôi đợi cô trên ô tô, ngoài đầu phố...

Cô H. hơi ngạc nhiên:

- Thế sao ông không vào đây, như mọi lần?

Người tài xế tủm tỉm cười:

- Vì sợ bà tôi biết! Thì sẽ chết cả thầy lẫn trò!

Cô H. sửa qua lại mặt phấn, tất tả chạy theo người tài xế.

Cô đến gần: ô tô vẫn chưa hãm máy; và cái người mà đằng xa, cô tưởng là "ông" lại là thằng nhỏ. Nhưng sao cái mũ của nó đội giống cái mũ của ông chủ nó thế!

Tài xế bước lên xe trước, cô bước lên sau.

Ô tô chạy liền. Cô vừa ngồi xuống đệm, thì một vật lành lạnh tì chặt lấy ngực.

Ô tô vừa qua chỗ đèn sáng, cô mới biết rằng không có "ông", nhân tình thân của cô, mà chỉ có một bà gầy gò, nét mặt xương và dữ dội. Cái vật lành lạnh là khẩu súng lục.

Ngoài khẩu súng, còn nhiều vật khác nữa cũng lành lạnh: dao găm, đanh ghim, và một cặp mắt sáng quắc, căm hờn.

Sau một tiếng quát: "Ngồi im không bà bắn chết". Cô H. thu hình nép vào một xó để nghĩ ra rằng: cô đang bị bà vợ ông nhân tình lừa lên ô tô. Để làm gì đây?

*

* *

Xe ô tô đỗ giữa đồng không mông quạnh. Cô H. bắt đầu chịu một trận đòn ghen lạ lùng, chưa từng có trong lịch sử cô đầu.

Trong ánh đèn ô tô, cô nhận ra rằng ở búi tóc bà kia, lởm chởm những đanh, và ở tay bà ta có hai chiếc vợt *ping pong*.

Nhận được thế, rồi cô chịu cho hai cây vợt kia dần vào người cô nhanh và mau như mưa rào. Hai cây vợt đã gẫy dừ: các đầu xương, gò má, chỗ hiểm đau buốt như dần; cô H. thấy người ta quẳng cô giữa đường cách Hà Nội mười cây số, sau một câu thách:

- Tao đợi cho mày đi kiện!

*

* *

Cô H. chịu đòn, rồi nằm trên giường bệnh hàng tháng.

Cô không kiện ai cả, vì cô vẫn cảm động nghĩ đến những ngày đầy đủ đã qua, đến những lúc "ông" muốn rằng trong túi lúc nào cô cũng có bốn, năm chục bạc để... ăn quà vặt.

Cô vẫn nói với họ hàng biết chuyện cô:

"Sao lại có người ghê gớm đến như thế. Y như trong *cinéma*!..."

Nhưng có người lại nghe thấy cô bảo riêng với "bóng" cô rằng:

"Sao họ không đánh chết đi, cho rảnh nợ!"

Tuy rằng cô có quyền không ai được đánh cô trong cái địa vị bán ái tình có môn bài, tuy rằng cô có cái quyền đáng khinh là đi kiện hay là báo oán.

Làm cô đầu, cô hình như quên rằng cô cũng là một người đàn bà như người đã hành hạ cô.

Như một người cùng dân đã quên rằng mình cũng là "người" như một ông huyện.

Trước thanh củi tạ

Hình phạt của các mụ Tú Bà

Lúc nào, và lúc nào, tôi cũng vẫn tin rằng: cô đầu là một hạng phụ nữ khổ cực hoàn toàn, một sự mỉa mai cho một dân tộc đã từng có một ông vua như Trần Thánh Tôn.

Là vì một người cô đầu hãy còn là một người đàn bà, có đủ những nết xấu hay đức tính của một người đàn bà, những nết hay đức tính mà ở chỗ khác, tiền bạc và hoàn cảnh đã gìn giữ, giấu kín và che đậy hộ, sau cửa phòng khuê.

Là vì, bên cạnh cô đầu, để dìu họ bằng thanh

củi tạ vào con đường chết, có những mụ Tú Bà độc ác như rắn rết.

Họ ngang nhiên, trước pháp luật chung, tạo lấy một luật pháp riêng, những hình phạt "ngọa triều"... Họ đã luyện nên nét cười, thật ra vô nghĩa, cho người có tiền, bằng cẳng tay và thanh củi tạ, sau những tiếng khóc, rên mà dư âm không bao giờ lọt ra đến ngoài cả.

Tôi lấy làm lạ rằng những mụ Tú đó vẫn được người ta gọi là "bà", là "cụ", là "me" một cách trân trọng.

*

* *

Tôi đã nói đến lúc cô đầu quằn quại đau đớn trong tay những Bạc Hạnh, Sở Khanh.

Tôi muốn nói ngay đến lúc họ quằn quại trong tay các Bạc Bà hay Tú Bà.

Hai cái bánh bàng

Trong một nhà hát nhỏ ở dãy nhà ông N. D., một mụ chủ kiêm thêm một nghề bán hàng vặt nữa. Một hôm nó vừa buôn được ít bánh bàng. Nó đếm lại thấy thiếu mất hai chiếc. Không ai nhận là đã ăn hay là đã lấy cắp cả.

Nhà chỉ có bốn cô đầu. Tất chỉ có bốn "con trời

đánh" ấy ăn thôi. Thì làm thế nào để tìm được một chứng cớ nhận rõ rằng họ đã ăn vụng bánh?

Nó chửi, nó đánh, họ vẫn trơ ra. Nó liền nghĩ được một kế:

- Cho cả bốn cô ăn... mùn thớt.

Ăn mùn thớt để mửa ra. Cô nào mửa ra bánh bàng thì sẽ biết tay nó!

Nhưng bánh không có ở dạ dầy cô nào hết. Chỉ có cơm gạo đỏ và rau muống, với những chất mà mụ chủ nó vẫn ngờ là bánh bàng.

Nhưng chả nhẽ cả bốn cái dạ dầy cùng có bánh bàng một lúc!

Vụ xử án đó chưa ra manh mối, và con mụ chủ - than ôi! - mất hai cái bánh mà vẫn không biết kêu vào đâu được!

Cháu! Cũng mặc

Ở K. T., nhà một mụ mặt dài quắt queo, đầu ngôi tam sơn, môi mỏng, dài như một nhát dao khía nhỡ tay trên một miếng thịt màu nghệ thối phủ một lần phấn sáp dầy như mặt "nhà chứa". Họ cho mụ là "già" tuy rằng mụ chưa già.

Đối với khách hàng, mụ cũng tử tế như mọi chủ cô đầu: nghĩa là đánh đổi lấy một món tiền ngoại, từ ba cho đến mười đồng, mụ bắt con em

phải tiếp riêng khách - bất cứ Tây, Tàu, ta - trong buồng riêng như gái... "săm".

Cô nào không chịu? Đã có thanh củi!

Nhưng, thế mà có người vẫn không chịu, và không sợ mụ, cả chồng mụ, một anh nghiện, keo bẩn và láu cá.

Ngoài thanh củi, mụ lại có cái "mồm". Không phải để cắn, nhưng để chửi, để diếc vặt từng miếng thịt ra.

Nghe mụ và một mụ nữa cùng xóm chửi con em, một người đểu cũng phải bưng tai lại mà chạy đi!

Tôi đã thấy mụ đánh cháu mụ, một cô phóng đãng, thường để tình dục lên trên mọi sự, lên trên cả dây thừng, thanh củi.

Hai lần bỏ nhà ra đi, là hai lần bị bắt về để chịu những trận đòn thừa sống thiếu chết.

Mụ lột bỏ hết quần áo cô ả ra, sai đầy tớ trói lại, rồi đánh. Mụ nhất định sai dong cô ả đi khắp phố. Cô ả sẽ không một manh áo che thân để đi diễu phố, nếu không tốt người can mụ.

Cô ả có thể về quê sống với họ hàng một cách trưởng giả được.

Nhưng ở nhà quê, thì những ai là người biết nhảy đầm, và biết làm... nhân tình với cô ả?

Họ khác nhau: "Con bé dê và thạo ghê lắm!"

Quyến rũ gái tơ

Lởn vởn trong cửa hàng nhà mụ, thường có một vài cô gái độ từ chín đến mười ba, mười bốn tuổi.

Đối với pháp luật mà mụ không biết là cái gì, đó là con gái nuôi mụ.

Rồi một đêm hay một ngày kia, lúc nào không ai biết nữa, mụ sẽ cho những trẻ vô tội đó ra làm con hy sinh cho sắc dục.

Tôi đã được nghe họ nói đến một cô bé nhất trong nhà đó: "Con bé đó nó mất con gái với thằng bếp ở nhà đó, từ lúc tóc nó còn mọc dở dang lởm chởm, chấy rận như sung!..."

Người ta không cần phải đi xa để nhìn cho biết mặt một mụ mua con gái cho làm nghề mãi dâm.

Nhưng, còn có nghề tốt

Người chủ tốt, có lẽ chỉ có bà cụ B. Ở nhà ấy, chỉ có ma cũ bắt nạt, chửi ma mới thôi, và ma mới lại đổ hết câu chửi lên đầu những con sen, to lớn, thô bỉ như con lợn, mà họ vừa cất nhắc lên làm cô đầu đội đèn và mở cửa, cả đằng sau đằng trước.

Bà chủ lành như bụt. Cô đầu ở đó được phép đi chơi, được phép về quê hàng vài ba ngày, và có trốn đi cũng không sao cả, quý hồ đi rồi lại về là được rồi. Vì lúc đó đã có thất vọng hành tội họ.

Bà chủ suốt ngày ăn chay, tụng kinh, và sửa soạn đến cái chết của bà nhiều quá.

Họ không lấy thế làm khổ

Nhưng, trước thanh củi tạ, còn có nhiều cô đầu không lấy "nghề làm nhân tình" là khổ.

Ở ngay cạnh bà "bụt" đó, lại có một lũ yêu tinh, phóng đãng và lõa lồ.

Họ không ngần ngại giữa tiệc rượu, khỏa thân dưới ánh đèn, đổi màu "đỏ" thành màu "xanh".

Họ không ngần ngại đổi bữa tiệc thành một đêm loạn dâm đặc cổ La Mã.

Một cái ngục hình

Tôi cố ý dành mấy trang cuối, để nói về một cái ngục hình riêng của cô đầu K. T.

Những buổi quá trưa về chiều, người ta có thể tưởng tượng một cách đau đớn rằng K. T. là một góc bách thú được. Nhất là lúc qua một hàng rào sắt, có khóa chặt chẽ, người ta nhìn thấy mấy cô, đầu bù, tóc rối, mặt vàng bủng nhẫn thín như quả thị, hay là có điểm những nốt đen, sần sùi, đang thò tay ra ngoài mấy gióng sắt để mua quà, như mấy con mẹ điên trong nhà thương. Không cần đeo biển vào ngực, người ta cũng đã biết đó là ai rồi.

Đã biết những nỗi thống khổ cực kỳ của họ trong nhà đó, người ta phải lấy làm lạ rằng sao họ còn vui, còn ăn quà và còn sống mãi được!

Nhưng người ta sẽ không lấy làm lạ nữa, nếu được nhìn kỹ những đàn bà ấy: họ còn trẻ lắm.

Chỉ có thời gian mới làm tuyệt diệt được tuổi trẻ và những trái tim mới bắt đầu chảy máu!

*

* *

Một tối, mấy ông bạn rủ tôi vào nhà đó.

Bà chủ còn trẻ, và lịch thiệp lắm. Nhưng phải nghe kỹ cái giọng khàn khàn, liên miên bất tuyệt, phải để ý nhìn kỹ cặp mắt to, nhiều lòng trắng và không thích nhìn thẳng để được nhìn nhiều hơn người khác, và nhất là cái mồm rộng và mỏng!

Để không được thấy một vẻ gì là phúc hậu cả trên một bộ mặt hoạt động và thay đổi rất chóng!

Tôi thấy tất cả con em nhà đó, có bao nhiêu người ngồi đầy cả ra như bày hàng trong chợ người, mặt trắng ngang với khăn trắng trên đầu họ.

Tôi hỏi một cô:

- Em để trở ai đấy?

Cô thở dài, nhìn ngang bà chủ. Không phải là để tang bà chủ vì bà ấy còn sống sờ sờ ra đấy, nhưng nhìn

cái liếc mắt của cô nó chứa chất bao nỗi căm hờn, nó sắc và lạnh như một mũi dao, tôi thấy rõ ý muốn của cô: cô mong được nói rằng cô để trở bà chủ!

Phá tan cái không khí nặng nề giữa lúc đó, một ông bạn tôi bô bô lên:

- Các cô em nhà này có họ mấy đời với ông Bôn-be đấy?

Không ai cười cả. Ông liền giảng:

- Vì cô nào cũng đội khăn trắng để trở ông Bôn-be[1] cả!

Lúc bấy giờ họ mới cười ồ lên và trả lời bạn tôi:

- Để trở "chị" ấy đấy!

Nhưng bạn tôi chưa vợ!

Một cô đứng đắn nhất, thong thả nói, lúc mọi người bước lên thang gác:

- Để trở một cô bạn. Bà chủ bắt thế, để tỏ rằng "người ta" thương cô đầu của "người ta" lắm!

Rồi cô thở ra một cái, dài như cái thang gác mà trèo mỏi chân mới hết.

Cái thở dài đó có một ý nghĩa rất rõ cho tôi: bà chủ là một người có tài ngoại giao, và đã biết lót thanh củi tạ bằng một tấm nhung.

---

1. Ý nói Paul Bert, toàn quyền Đông Dương giai đoạn rất sớm

Một cái ngục hình giữa K. T.

Trong một gian buồng trang hoàng nhã nhặn, dưới ánh đèn xanh dịu, năm, sáu cái khăn trắng mới đã cho tôi một cảm giác nặng nề. Chúng tôi tưởng như năm, sáu cô đầu để trở đó, đã đem vào cho chúng tôi không phải cái hẹn một đêm vui não nùng, nhưng chính là cái hơi lành lạnh của một xác chết.

Chỉ đợi dịp để được giãi bày những nỗi uất ức, dù là một cái ức nhỏ, một cô thấp, đẫy, cất giọng hơi khàn khàn:

- Em đã nhất định không chịu để tang. Nhưng mà bà ấy bắt phải đội khăn trắng.

"Đội khăn trắng, nó làm sao ấy! Giá như ngày xưa, lúc cô đầu hãy còn đội khăn, thì họ đã bảo mình là 'cóc' có tiền mua khăn nhung phải giả làm có trở, để đội khăn trắng - khăn trắng nó chả rẻ mà! lại sạch sẽ nữa, vì giặt được!"

Cô hơi bệu môi ra, như người làm nũng:

- Dù mình có để trở bố mình đấy, họ cũng bảo là mình để trở ông Bôn-be, hay là mình bịa ra để được diện *complet* đen!

Tôi để ý nhìn cô đó. Tôi nhận thấy chỗ cổ, giáp má cô, một vết hơi lõm vào. Tôi nhớ lại người cô đầu bé nhỏ, đứng đắn và ngoan ngoãn, đã từng giật giải về

nhảy đầm và mấy năm về trước, đã từng bị nạn ô tô.

Một ông bạn giới thiệu cô:

- Đó là nữ sĩ K. có bộ óc lãng mạn, và thích làm văn và mê văn, không tin, khám hòm mà xem, vô số ký sự, nhật ký, thư của các "cậu", dòng nào dòng nấy đầm đìa những nước mắt. Lại cả chuyện trinh thám nữa!

Ông trẹo mồm nhại mấy người bán hàng trên tàu:

- Chuyện trinh thám, trinh một cuốn, một xu "đi" toàn bộ, có người vừa khóc vừa bắn súng lục.

Rồi ông nhìn tôi, nhìn cô K.:

- Thưa nữ sĩ! Đây là một... "nam sĩ", có tài viết vớ vẩn, khóc cũng không kém gì cô! Hai người "nhân tình" với nhau thật là "tam hợp".

Tôi vội vàng "lòe" một câu văn chương, mong để gõ vào chỗ yếu một cô mà đêm nay tôi muốn biết hết tiểu sử:

- Tôi không biết yêu là cái gì, thưa các ngài. Mà cái người đàn bà, một ngày kia, có thể cải hóa cho tôi trở nên một thằng "đại ngốc", cái người đó lại chưa ra đời!

Ông bạn tôi kêu ầm lên:

- Đêm nay, trước cô K. anh sẽ thành một thằng "đại ngốc", tôi muốn thế!

Rồi, ông đẩy tôi vào người cô K. mà nói thêm:

- Nhất là khi anh đã biết rằng chị K. nhảy *java*, *rumba* và *tango* dẻo tuyệt trần!

*
* *

Thế là, chúng tôi đã thành một đôi bạn rất... tri kỷ, nếu không có duyên nợ để thành một đôi "nhân tình", theo lời sáo của tất cả quan viên và cô đầu ở xứ này.

Tôi hỏi cô K. một cách đột ngột:

- Tại làm sao, em lại cùng với X. rủ nhau tự tử?

K. buồn bã:

- Em cũng biết tự tử là trốn nợ một cách tầm thường! Người thường mà tự tử, xã hội không mất nợ gì, như khi thấy một con vật chết cũng vậy. Em chết, được cái sướng hơn người thường vì thế này:

"Em có chết, thiên hạ tất họ sẽ nói: chẳng chết những đứa đó, thì chết đứa nào! Nhà báo sẽ đăng là: em chết vì tình! Các anh may ra sẽ được một câu điếu: thế à! và một cái tắc lưỡi, như gọi chó! Em không cần những cái vặt đó!

"Em chết cốt làm cho chủ nó tức hộc máu ra, vì em sẽ mang theo đi trăm rưởi bạc nợ. Cho bõ lúc nó chửi rủa em tàn nhẫn.

"Trả thù những người hành hạ chúng em, chỉ còn có cách làm cho họ tức!"

Tôi ngắt lời cô:

- Cái cách đó đáng thương lắm, nhưng lần này, em lại không chết!

Cô K. cất cao giọng lên, gần như gắt:

- Chỉ vì con phải gió con X. kia! Đưa cho nó một đồng để nó mua thuốc phiện về hai đứa uống. Nó lại đi mua có năm hào!

Ông bạn tôi nói chêm vào:

- Tôi nghiệm rằng cứ hễ cô đầu mà tự tử bằng thuốc phiện giấm thanh là ít khi chết lắm. Như chuyện con Tuyết với lão giáo đó là chết uổng mạng. Còn con kia, rửa ruột xong, nó lại khỏe như thường và quên lập tức.

Cô K. bĩu môi:

- Con Tuyết nó lại "tháu cáy" chứ gì!

Cô trầm ngâm:

- Em chả được như con Tuyết thôi. Em mà là con Tuyết thì thể nào em cũng chết cho kỳ được! Ít ra xuống âm phủ, cũng không đến nỗi lẻ loi.

Ông bạn tôi cười:

- Rồi, sẵn có "cậu", bảo "cậu" chạy tiền mở nhà hát cho mà làm chủ. Không thiếu gì khách hát: vì những thằng sẵn lòng chết vì cô đầu, vô thiên lủng!

Ông vỗ vào ngực:

- Như tôi đây chả hạn! Đang sống dở chết dở vì cô đầu đây! Tháng này vừa "gẫy" ngót hai trăm tiền "két", đang lo cuống mẹ lên đây.

Một cô nằm cạnh ông ta, thỏ thẻ:

- Anh đi ở tù đi! Rồi em xoay hộ cho anh một ít bánh giò!

Ông ta trả thù lại:

- Ngay từ bây giờ cho đến vài tháng nữa, em cũng có thể xoay nổi cho anh trăm rưởi là ít!

"Mỗi tối em cứ chịu khó nằm với một cậu Tây trong hơn một tháng là có trăm rưởi đồng rồi!"

Cô kia tát cho ông một cái, làm cho ông thôi không cười nữa. Nhưng ông lại nói rõ thêm ra:

- Tây thì năm của. An Nam hai hay là ba. Cứ xì cần ấy "ngàn" ra, tức là dắt "mợ" lên buồng riêng, tha hồ độc quyền, độc thương độc mã đến sáng!

Cô kia bắt đầu tức:

- Anh nói thế chả sợ nổ cổ ra mà chết!

Ông bạn tôi chỉ cười:

- Có một người rất đứng đắn bảo với tôi thế! Nếu em không tin, anh sẽ xuống điếu đình bỏ ra năm "phơ" dắt em đi ngay tối nay cho em xem! Cho hết làm bộ!

Tôi thấy họ cắn nhau, dắt nhau xuống thang

gác, rốt cuộc họ lại trở lên và ngã đùng ra giường.

Ông bạn tôi vẫn chưa chịu tha:

- Mà tội gì thế cho mất năm đồng uổng. Cứ thế này ở trên giường ngay đây cũng được rồi kia mà! Em nhỉ?

Tôi còn nghe thấy một câu mắng: "Đồ mặt mẹt", đi tiên phong cho một cái tát kêu như tát xiếc...

*

* *

Tôi hỏi cô K.:

- Đúng như thế phải không em? Từ Tây cho đến ta, và từ mười đồng cho đến hai đồng?

Cô không trả lời. Tôi hỏi dồn:

- Chả bù với khi xưa, cô đầu là một cái thú nên thơ. Bán nhà, mà vẫn chẳng ăn thua gì! Anh không ngờ thế đấy, không ngờ rằng cô đầu trụy lạc đến thế?

K. vẫn ngồi yên. Nhưng trên bộ mặt tròn vành vạnh, giữa trán, tôi thấy nổi lên một cái gân xanh; cặp môi đều đặn mím lại. Cô đang cố nhịn, cô không nỡ gật đầu và không nỡ khóc.

Một lúc lâu, cô thở dài, nhìn vào tận mặt tôi:

- Anh ạ, nếu anh có lòng tốt, em xin nhờ anh một việc...

Tôi cười:

- Việc gì cũng được, trừ việc yêu em! Vì nói đến "yêu" trước một vết thương, giả dối lắm!

Cô gật đầu, hiểu ý tôi:

- Một việc hợp với tính tình của anh. Anh chữa cho em mấy trang nhật ký. - Nếu anh có nước mắt và lòng thương thật nhiều thì anh lấy đó làm tài liệu sẵn mà viết lại cho em. Để em giữ làm cái kỷ niệm đêm nay. Rồi, anh muốn hỏi em về việc gì ở cái nhà này, em cũng xin nói để đăng báo.

Tôi sắp sửa cãi, vì người ta thỉnh thoảng lại vô lý như thế, thì cô đã nói tiếp luôn:

- Em biết rồi... Anh là Trọng Lang trong báo *Ngày Nay*.

"Mỗi tuần, chúng em thường 'canh ti' nhau người một xu, kẻ vài ba trinh, mua một số *Ngày Nay* để đọc bài của anh..."

Tôi thú thật rằng tôi cảm động vô cùng, và tôi đã để hết tâm hồn tôi vào mấy câu này:

- Anh xin dành hết tâm lực để viết hộ em!

Đến bây giờ tôi vẫn thẹn rằng: ngòi bút phụ tôi, mà chỉ tả được một vài phần trong mười phần, về những nỗi thống khổ ê chề của một hạng nô lệ cho xác thịt trong nhà này.

Bò sữa

Tôi nói với cô K.:

- Những quan viên thóc mách không có ai còn không rõ cách đối đãi của chủ đối với con em nhà này. Trước hết, các cô là những con bò cái, mà họ vắt đến giọt sữa cuối cùng. Như em chả hạn...

Cô K. nói hộ tôi:

- Em đi nhảy đầm thật là: lê gót giầy từ Trung ra Bắc, rồi ở ngay đây, nhảy đến một hai giờ rồi nhảy xong lại tiếp khách đến sáng nữa.

"Bao nhiêu tiền chủ lấy tất, cấm thí cho em một đồng nào. Mà món nợ của em chỉ ngày một tăng lên thôi. Em nghe có luật lao động nào đó..."

Tôi gạt đi:

- Rồi có một ngày kia, luật đó sẽ thi hành đến tận bên gối các em. Bây giờ, anh hãy nói chuyện về các em với "luật" nhân đạo...

Tôi nói tiếp sang câu chuyện "bò sữa":

- Rồi họ còn xoay đủ cách nữa. Như ở K. T., thì chỉ có nước hồ ao, muốn rửa mặt bằng nước máy, các em phải mua nước của chủ, tuy rằng nước đó có quyền được dùng. Ba xu một thau nước máy!

"Muốn đi đâu, xin phép đi, được! Nhưng phải đi xe nhà của chủ. Bắt các em đi xe nhà vì hai lẽ, một là: cô đi xe thì là tù, thằng xe là lính. Hết nghề trốn.

Hai là: cô nào đi xe, phải trả tiền 'cuốc' xe. Ba hào một 'cuốc', biên vào sổ nợ. Đã thế lại còn 'đánh bóng' cho nhà hát nữa vì cô đầu nhà ấy có sang trọng, thì mới diện xe nhà choáng lộn!"

Cô K. ngồi nghe, không cãi một câu nào. Tôi nói tiếp:

- Chủ họ còn ăn lãi vào chỗ quần áo của các cô em nữa! Chả hạn: hai đồng cái áo mua "*solde*" ở đâu không biết, đến tay các cô phải ba đồng là ít. Cũng biên vào sổ nợ. Nếu không có một anh quan viên nào cứu vớt ra, sổ đoạn trường ngày một thêm trang, các cô một ngày kia sẽ ăn lễ "thượng thọ" rồi chết già ở đó. Như cô T. ở phố này đó! nợ có hơn hai trăm, mà hơn mười năm rồi, vẫn già mõ trong chốn Bình Khang, quần không có mà mặc, áo rách lung tung.

Cô K. nhìn tôi:

- Xin lỗi anh! Anh quả là... "thổ công" ở nhà này. Có một điều là anh đã nhanh nhảu cướp mất lời em rồi.

Hình phạt

Giữ lời hứa, cô K. thủng thẳng nói:

- Giúp cho họ sống bằng ngày xanh và nhan sắc của mình, mà nào họ có chiều đãi mình cho cam! Thật là - xin lỗi anh - không bằng một con chó.

"Lúc chửi các em, họ vẫn nhắc lại như thế! 'Thật là nuôi con chó, còn có ích hơn là nuôi nợ chúng mày!...'

"Họ nghĩ được những hình phạt lạ để hành tội chúng em.

"Hãy vứt cái roi mây và thanh củi ra, vì đó là hình cụ nhỏ mọn, cũng như cách bắt quét sân quét chồ.

"Mùa rét, anh nghe chưa? Họ bắt cô nào có lỗi, trần truồng quỳ giữa sân. Nhà có bao nhiêu cô đầu, hễ cô nào đi qua 'nữ phạm nhân' đều bắt buộc phải giội một gáo nước lã vào lưng người chịu tội.

"Người nào thương bạn mà không nỡ giội, thì lập tức quỳ luôn bên cạnh và cùng chịu một tội với bạn."

Một ông bạn tôi, nửa đùa, nửa thật:

- Thế sao không làm "reo" mẹ nó đi có được không!

Cô K. thật thà:

- Làm "reo" bằng cách gì? Đàn bà ai mà biết làm "reo"? Vả lại, họ hành đấy, mà họ lại ngọt đấy. Muốn rủ nhau phá nhà một mẻ, lại không nỡ. Vả lại, khóc chán, rồi nó lại nguôi đi!

Tôi tưởng tượng thấy cái hình ảnh của sự đau đớn yên lặng, nó làm cho mặt mũi cô K. lúc đó như rực rỡ lên.

Cô bỗng lại nói thêm:

- Hành đến thế nào thì hành, nhưng đừng đem bố mẹ chúng em ra mà chửi. Trong cảnh huống ấy, chúng em đành mong được thế. Họ lại chửi nhiều hơn là hành, mới thảm hại chứ!

Tôi hỏi nốt một câu nữa:

- Tôi nghe nói họ còn trói trần truồng một cô có lỗi để ngửa lên bàn, rồi cho thằng bếp đánh chán rồi... rồi...

Một ông bạn tôi chõ vào:

- Thì cứ nói thẳng thừng là: rồi "hiếp" có được không!

Tôi hơi nóng mặt và gật đầu, cô K. buồn bã:

- Em không thấy thế bao giờ! Chắc là thằng bếp nó không nỡ "hiếp" thế. Nhưng còn cái việc đánh? Thế gian chẳng ít thì nhiều...

Tôi hỏi:

- Nghĩa là có sự trói lại cho thằng bếp đánh?

Cô K. trả lời tôi, bằng sự yên lặng.

Chúng tôi chỉ còn nghe thấy tiếng "vo vo" của dọc tẩu, và vài tiếng đằng hắng khàn khàn, đầy khói thuốc phiện. Bỗng một ông, gãi cành cạch, rồi hốt hoảng ngồi dậy:

- Các em cứ yên lòng...

Cô K. hơi tủm tỉm.

Ông ta nói tiếp:

- Rồi anh trúng số mười vạn, anh sẽ trả nợ tất cả cho các em nhà này!

Tôi nghe rõ đồng hồ gõ hai tiếng. Ông kia nằm xuống, như một thằng hề lủi vào buồng trò, trước sự yên lặng nặng nề của khán giả...

Vẫn trong cái ngục hình ấy

Nhưng, cũng như tất cả những người có tiền ở nhà cô đầu, ông ta không lấy thế làm ngượng. Ông ta nói:

- *On n'est pas annamite pour rien!* (nghĩa là: có thế nào người ta mới chịu khó làm người An Nam chứ!) Tôi sở dĩ làm An Nam, cốt chỉ để lấy nhiều vợ thôi, vì An Nam chỉ còn hai cái thú rất trái ngược là: làm quan và lấy nhiều vợ! Tôi không được làm quan thì lấy nhiều vợ, mà toàn vợ cô đầu cả. Mà hầu hạ thì lại là công việc tay trái của cô đầu!

Để chứng lời ông, ông kể:

- Như lão hàn gì đó, một mình ngót hai mươi vợ, phần nhiều là cô đầu cả! Lão chia lũ vợ làm hai tốp, mỗi tốp ở một chỗ, trong một thời hạn nhất định. Hết hạn, hai tốp lại đổi lẫn cho nhau, như lính đổi đồn. Thần tình nhất là lũ vợ đó không bao giờ ghen nhau và làm khổ lão. Vì,

một là không cô nào yêu lão cả, tôi dám chắc thế. Hai là: ở trên đầu các cô có treo một cái roi mây thật to. Lão lại công bằng nữa: đồ ăn, thức mặc không ai hơn kém nhau một tí nào. Hễ một cô lôi thôi, sinh sự cãi nhau, thì lão nọc tất cả các cô khác ra, mà "phết" đều một lượt!

"Giữa cái tiểu thế giới đại đồng đó, lão không phải 'mọc sừng' quá hai lần. Vì các cô như sơ mi vải, một khi có đượm hơi người lạ, lão thải đi mà không tiếc..."

Rồi, cả một bộ mặt hốc hác, vàng xám vì thức đêm, lộ vẻ chán nản vô cùng, ông nói rất thong thả:

- Hai mươi vợ, mẹ ơi! mà mặt mũi thằng cha đó trẻ măng, hồng hào hơn mình nhiều...

Một cô nhìn ông ta một cách "ngây thơ"...

- Chắc lão đó ăn cao bú dù, anh nhỉ!

*

* *

Câu chuyện này đã làm cho một cô nổi phẫn.

Trong đêm hôm yên lặng, giọng cô the thé lên:

- Chỉ có đồ "đượi" (đĩ) khốn nạn, cho như là đàn ông chết hết cả rồi, nên mới đâm đầu vào làm lẽ thứ mười, và thứ mười mấy lão đó! Thà rằng chết mục trong nhà hát, còn hơn lấy chồng khổ

sở như thế! Thà rằng đi lấy Tây mẹ nó còn hơn nhiều!

Cô đó ngồi gần tôi cho nên cô vừa nói vừa thả vào mũi tôi cái mùi ở mồm cô, hăng hăng như mùi vòng hoa tươi dùng để phúng người chết.

Nhìn lại mặt cô, ý nhị cũng ngang với mùi mồm cô, tôi nghĩ: cô chết mục trong nhà hát là một đại phúc cho người Tây nào đó mà cô sẵn lòng lấy!

Tôi quay lại hỏi cô K.:

- Còn em, em nghĩ sao?

Cô thở dài:

- Cứ bằng thẳng ra, thì em cũng chả đời nào lấy chồng như thế. Em chỉ tâm niệm rằng có một ông chủ *bar* nào đến trả nợ cho em, mượn em làm rồi trừ nợ dần vào lương em. Còn việc chồng con, em chả dám nghĩ đến. Dù lấy chồng có phép cưới hẳn hoi đấy, cũng chả có ai cho là chồng cả. Người ta yên trí rằng lấy chúng em, xúi quẩy lắm, vì lấy quan, quan cách, lấy Khách, Khách về Tàu, lấy nhà giàu, nhà giàu hết của. Vả lại, tuy em là cô đầu, nhưng em dám nói to rằng: cô đầu lấy chồng không bao giờ được đến mãn chiều xế bóng cả. Như cái mụ dưới Ấp ấy. Lấy chồng được bốn con rồi, năm nay đã ngoài bốn mươi tuổi, thế mà còn bỏ chồng đi theo giai.

Tôi ngắt lời cô:

- Nhưng anh lại thấy một người cô đầu, lấy chồng từ năm mười bảy, được có mấy tháng thì chồng chết. Thế mà ở góa nuôi con riêng chồng cho đến thành người...

Cô K. hỏi lại tôi:

- Cô đầu gì?

- Cô đầu hát!

Cô bĩu môi:

- Cô đầu hát rồi chỉ lấy kép! Hình như có lời nguyền như thế. Muốn lấy ai thì lấy cho chán đi, rồi thế nào cũng quay về lấy kép!

- Nhưng người này không bao giờ lấy kép cả!

- Anh tưởng vậy.

- Anh chắc như thế. Vì năm nay đã ngoài bảy mươi tuổi rồi, mà lại được bốn chữ của vua ban cho nữa.

Cô vẫn cãi:

- Nhưng chắc không phải cô đầu Hà Nội?

Tôi gật đầu:

- Bà cụ đó vốn là cô đầu nhà quê...

Cô reo lên:

- Có thế chứ. Nhà quê hủ lậu, thì đã đành rồi!

Tôi buồn bã hỏi cô:

- Thế ra giữ tiết thờ chồng là một công việc hủ lậu?

Đầu cô lắc lấy lắc để:

- Không phải thế. Em muốn nói: Hà Nội ăn chơi không bao giờ để yên cho chúng em giữ được tiết, nếu có chữ "tiết". Hay là...

Cô cười:

- ... Hay là: chữ tiết, ở chỗ chúng em, là cái bia cổ, mà quan viên thì người tử tế nhất ít ra cũng là một nhà khảo cổ ranh mãnh!

Không thấy tôi cười, cô hơi ngượng và quay về câu chuyện trước:

- Xin lỗi anh, em nói thế để tỏ cho anh biết rằng: tình yêu của đàn ông vào nhà này chỉ là một tình thóc mách. Người nào thực yêu em, chuộc em ra, em tình nguyện suốt đời ngồi rửa từng cái ngón chân cho người đó! Vì những nỗi cực khổ trong nhà này nhiều quá, đến chết em chắc cũng còn phải mang theo đi!

Tôi cười:

- Thế, nghĩa là, nếu lão hàn đa thê kia muốn, em không ngần ngại gì mà làm vợ thứ gần hai mươi của lão?

Cô nhìn vào tận mặt tôi:

- Có khổ thì ít ra cũng chỉ khổ có một đường, là vì có một người đàn ông thôi!

Cô thong thả:

- Khổ vì một người đàn ông, chưa chắc đã là một cái khổ...

Chúng tôi từ biệt nhà này, sau khi đã đóng vai những nhà "hiệp sĩ" dễnh dàng. Vì có năm cô đã nhờ chúng tôi đứng đầu thảo hộ đơn cho các cô được giải trước thần công lý những nỗi thống khổ có một không hai của một hạng "bán vui" không lương trong nhà đó. Chúng tôi nhận lời. Nhưng đó lại là một câu chuyện khác.

Một cảnh... thần tiên

Buổi chiều đến K. T. qua một ngõ lầm lội, người ta sẽ trông thấy cái mặt sau của một nhà ba từng và trên hàng hiên, mấy cô trẻ lắm, nô đùa hay nhảy dây rất tự nhiên. Thì thọt ra vào mấy cô bé vào khoảng mươi, mười hai tuổi, mũm mĩm và xinh xắn.

Cũng ở đây, người ta còn thấy những bộ mặt ngây ngất của mấy anh trai trẻ, đang rình cơ hội để được thở dài thật mạnh hay là để được dúi một phong thư. Họ không có tiền để vào cửa trước, nhưng họ có can đảm và tuổi trẻ để đi qua những câu chửi bóng gió của một mụ chủ săn sóc đến các con em như những cây vàng, bạc.

Tôi nói ngay rằng những cô gái trẻ đó là cô đầu của một nhà hát có tiếng nhất xóm.

*

* *

Một buổi tối, tôi bước chân vào nhà hát đó. Dưới ánh đèn xanh dịu, trước những cô đầu thướt tha và biết trang điểm tôi không thể nhớ lại được mấy cô nhảy dây. Họ đứng đắn và lễ phép quá.

Một ông bạn tôi cười:

- Anh đã phục cái tài "dạy dỗ" của "me" chưa? và anh đã thấy có nhà hát nào mà cô đầu ngoan và lịch sự hơn đây chưa? Không cười to một tiếng, không cắn cảu một phút nào! Mặt lúc nào cũng tươi như hoa!

Tôi nhìn ông ta, thương hại. Ông ta như hiểu tôi lại càng tha thiết mãi lên:

- Thật cứ "gẫy" dừ người ra ở đây, chư anh hùng cũng hả!

Ông ta bỗng nói rất khẽ như người ma làm:

- Mười cô ít ra cũng được hai cô "tân", mà chung tình, mà... sạch sẽ thơm tho làm sao!

Ông ta cất to giọng lên:

- Tinh là con cháu và người làng "me" cả! Tôi có chết sẽ xin chôn ở làng đó, vì ở đó, con gái người nào cũng đẹp cả, tôi chắc thế, vì...

Ông nhìn một lượt các cô:

- Vì... những người mà dân làng "thải" ra cho dân Hà Nội còn đẹp thế kia mà!

Ông chỉ riêng một cô đẫy đà, mặt mũi không tô điểm mấy để cố giữ lấy cái vẻ "thành phố" mà cô sẵn có:

- Anh biết không? Cô kia "me" đánh giá một ngàn đồng, đắt ngang với cô M. ở nhà mụ T. ngày xưa! Nay hạ xuống còn có sáu trăm! Chưa có "ai" cả, để tôi làm mối cho anh!

Tôi buồn bã nhìn ông ta:

- Tôi dám thề với anh rằng đắt quá, nếu anh biết sự thật. Hai mươi đồng, một tối thôi, anh ạ!

Ông bạn tôi trợn tròn mắt lên quát:

- Bậy!

Tôi thản nhiên:

- Có người thử rồi! Người đó già và đứng đắn, và không có gì để nói dối tôi. Tôi vẫn bảo với anh rằng: đồng bạc tròn, lăn đến đâu cũng được!

Ông hình như buồn, nhưng ông vẫn nói:

- Còn cô kia, trông xinh xinh như đàn bà Tàu, sáu trăm bạc. Vì một lẽ riêng, hạ xuống một nửa rồi. Chung tình đệ nhất! Yêu ai chỉ có một người. Không yêu thì nói thẳng ngay vào mặt. Quan viên nào mà chớt nhả, tẩy ngay. Tiền nhiều mà cô ta không yêu, cũng "đá đít" thẳng chân. Cái anh quan án iếc gì đó, bị cô ta bỏ rơi ngay, rơi lên rơi xuống khổ sở...

Tôi hỏi:

- Còn những cô khác?

Ông hạ một câu:

- Xoàng! hai trăm, trăm rưỡi, tùy. Có cô H. kia cũng đẹp đấy, nhưng...

Ông bĩu môi như người tởm hay là khinh bỉ.

Tôi hỏi:

- Khỏe mạnh, nhưng mà... "ốm" phải không?

Ông gật:

- Thấy họ bảo thế!

Tôi sực nhớ đến một cô to lớn, ồ ề, chịu khó nhảy đầm nhất nhà đó. Tôi hỏi ông ta:

- Cô Ch. đâu rồi?

Ông ta phì cười:

- Tội nghiệp con bé! bị đi lấy chồng đền rồi!

Thấy tôi ngạc nhiên, ông ta vỗ vai tôi mà giảng:

- Này nhé, ở nhà này có một cô đi lấy Tây. Tôi nói chắc cho anh biết rằng con bé đó, hai hôm trước ngày "xuất giá", nó còn... con gái.

"Lấy Tây được vài hôm nó chuồn mất. Chồng nó bắt đền bà chủ. Bà chủ phải gả đền cô Ch. của anh vào. Thế là lấy chồng đền, anh nghe thủng chưa?"

- Thế mà hắn cũng ưng chịu?

- Chả chịu mà được!

Ông nói khẽ vào tai tôi:

- Sau cái "sự" đẹp đẽ kia, còn một cái roi, nếu

không là thanh củi! Tôi xin nhắc lại lời anh: Ở đây người ta đã thấy cái nghệ thuật của sự giả dối hoàn toàn! Nhưng, thà rằng như thế!

Chung quanh chúng tôi vẫn đầy một thú vui lặng lẽ, êm đềm nhưng vô vị quá đối với tôi.

Ông bạn tôi quàng cổ tôi, nói:

- Đi hát ở đây, có thể tưởng tượng lại được cái thú tao nhã của người đi hát thuở xưa. Nhưng đối với chúng ta, người của thời đại, thì đi hát phải có người yêu, để gỡ gạc cho khỏi tiếc tiền. Nếu đến đây chỉ có mục đích mất tiền thật nhiều để nghe mấy cô đẹp nói chuyện ỏn ẻn và nhạt nhẽo, thì tôi đã có cách khác...

Ông dịch ghế lại sát bên tôi, thong thả nói:

- Thuê một cô năm đồng, đem đi nhảy, hay đi chơi tỉnh khác cũng được, nếu mình tán khéo, và như mọi người vẫn làm.

"Nếu mình là Tây thì gọi đến nhà! Bốn con công.

"Nếu mình là quan hay mình 'sộp' thì đến nhà riêng của họ, chuyên để dùng vào việc 'ngoài' đó, rồi cho gọi các cô đến. Vừa 'nhanh và vừa tốt'."

Tôi hỏi:

- Nhà đó ở đâu?

Ông ta làm bộ bí mật:

- Anh hỏi để anh xơi trước của tôi, phỏng?

Tôi giở ví ra: vẻn vẹn có hơn một đồng! Ông vét tận đáy các túi ra: trơ ra có ba hào!

Ông cười:

- Cái nhà bí mật đó không phải là thế giới của chúng ta!

"Thế giới của chúng ta, đêm nay hay đêm mai, là ở dưới cái... tàn!"

Ông nói câu đó một cách quả quyết vì ông biết sẵn rằng tôi không phải là quan viên, nhưng là một nhà báo vô tình!

*

* *

Giữa lúc đó, một cô bước vào buồng, đưa cặp mắt mơ màng qua "đầu" chúng tôi, rồi bước ra.

Tôi nhìn theo cái thân hình cao gầy, nhưng mềm mại, cái bước thong thả và lịch sự của cô.

Ông bạn tôi thở dài:

- Người ta có thể đẹp và là con nhà tử tế, nhưng người ta vẫn có thể thành cô đầu được! Như cô đó, chả hạn!

Tôi nói:

- Tôi biết cô đó, và biết cả cái người đã lấy văn réo rắt để đưa cô ngày một xa trên con đường trụy

lạc. Cô bây giờ không phải là người của chúng ta, hay là nói cho đúng, chỉ gồm lại có hơn một đồng bạc, chúng ta không phải là người của cô nữa rồi!

Ông bạn tôi đứng dậy: tôi đã thấp, ông ta lại chỉ đứng đến cổ tôi thôi. Ông ta tủm tỉm:

- Không phải! anh "chạy" được văn, tôi cũng "chạy" được tiền! Chúng mình không phải là người của cô ta, chỉ vì chúng mình...

Ông hét thật to:

- ... Lùn quá!

*

* *

Qua nhà này, giữa những phấn thơm và sắc đẹp, lần đầu tôi đã có cái cảm giác nhẹ nhàng về cô đầu. Nhưng tôi đã làm theo về cái hình ảnh của sự đau khổ yên lặng, giấu kín sau những vẻ kiều diễm và ngây thơ nhân tạo. Ở đây, tôi đã thấy, cũng như mọi chỗ bán vui, nhưng rõ rệt hơn, người ta giả dối khéo đến bực nào!

PHẦN THỨ BA

III - NHÀ THỔ

Người ta có khi khoe rằng đã đi hát cô đầu, và biết nhảy đầm. Nhưng, tôi quyết rằng không ai dám nhận đã có đi vào... "nhà thổ", dù chỉ có một lần nhỏ thôi, trong đời mình.

Là vì nhà thổ là một chỗ ô uế cực kỳ, một chỗ để chứng rằng tâm hồn, xác thịt của một đám đàn bà trụy lạc đã thối nát đến bực nào...

*

* *

Tôi đã đàng hoàng bước vào nhà thổ, với ngòi bút và lòng thương.

Tôi đã được nghe những tiếng cười, khóc, điên dại, ghê gớm của một đám người hãy còn tỉnh để nhớ rằng họ đã từng là... "đàn bà".

Tôi đã thấy hết cả các thứ bẩn thỉu, cái vô nghĩa

trong kiếp sống ở một người đàn bà, khi người đó đã không còn gì là "đàn bà" nữa.

Tôi đã thấy... "cái khổ", lúc nó ăn, nó uống, nó vui, nó sống!

Và hơn hết, tôi đã thấy cả lúc cái "khổ" nó "yêu", như và hơn... chúng ta yêu!...

Tôi gặp H.

Đêm ấy, giữa trời mưa, tôi bước chân đến ngõ S. C. Tôi tìm đến một "nhà thổ" nào bẩn thỉu nhất. Tôi còn thẹn rằng, tôi qua lại trước một "nhà chứa" tới bốn lần mà vẫn chưa dám vào, tuy rằng ngoài đường cái, chỉ còn có nước mưa, một cái xe hàng và tôi. Lần thứ năm, tôi nhất định vào. Bước một, thản nhiên, chán nản như một anh "bợm" cờ bạc, tôi bước lại gần mấy người đàn bà mặt mũi trắng xóa đang thập thò trước cửa một nhà quét vôi trắng.

Một con giễu tôi bằng một câu hát:

"Giời mưa, ới hỡi giời mưa, Có thằng 'thích' chết mà chưa dám vào!"

Rồi nó mắng tôi:

- Thôi, về đi! Cậu nó nhà em có phải là mặt đi nhà thổ đâu!

Tôi tự nhiên thấy chết cay chết đắng cả người đi, muốn quay lại, chạy thẳng một mạch.

Bỗng có một mụ đã già rồi, cất tiếng mắng át con bé kia, và cách ba thước, mụ cố "thì thào" cho tôi nghe rõ:

- Chả có ai cả đâu! Mời cậu vào đi!

Được lời, tôi bước lại gần, một lần nữa, quả quyết vào. Một cô bé, độ mười chín, hai mươi tuổi, gầy gụa, tiến lên đón tôi, như nó vừa đánh hơi, ngửi thấy mùi tiền!

Tôi đã tưởng tôi vào rồi! Nhưng đến bước cuối cùng, tôi không hiểu tại sao tôi lại quay vào nhà hàng nước bên cạnh.

Thì ra bao nhiêu ngày tháng sống chung với "kẻ cướp" và "kẻ cắp" dạo trước, vẫn chưa gây nổi cho tôi đủ can đảm để vào nhà thổ!

Qua cửa hàng nước, là tiệm thuốc phiện nấu. Mấy thằng "chạy" (ăn cắp) và "hưu" (ăn trộm) đang say sưa với thuốc phiện. Giữa đám người luộm thuộm và hôi bẩn đó, trong cái không khí nồng nàn những mùi bùn cống, mồ hôi, mùi "bẩn" và mùi "ngủ", bật nổi lên một người con gái, mặt đầy những phấn, sáp đỏ, và một vẻ đàng điếm cực kỳ.

Nó ngồi ghé bên một anh đàn ông, mặc áo cánh cộc, nằm ôm một bên đùi nó, bộ mặt vàng sạm, ám khói, nhăn rúm lại.

Người đàn ông trông thấy tôi, ngóc đầu lên

nhìn, da mặt căng thẳng ra. Tôi nhận ra tên H. một tay thò lò và "chạy" đại tài.

Tự nhiên tôi mừng rỡ, niềm nở hỏi H.:

- Anh em nằm chết đó à? Hút chưa?

H. nhăn nhó:

- Dạ vâng. Chưa nằm chết, nhưng nằm chờ chết đây, thưa ông! Từ tối đã hút xách gì đâu!

Tôi yên trí con bé ngồi cạnh H. là nhà thổ, tức là "người lầm than" của tôi: tôi không bỏ phí cái dịp may đó.

Tôi gọi lấy bốn viên thuốc nấu, một ấm nước. Rồi đợi đã có thuốc và nước, tôi mời H.:

- Anh em hút đi. Chắc anh em chẳng còn lạ gì tôi nữa. Tôi không hút! Mà chỉ thích nhìn anh em hút là đủ khoái rồi.

Tôi nhìn con bé ngồi bên, hất hàm hỏi H.:

- Miềng của anh em phỏng?

H. buồn bã, chép miệng thật to, nhưng không trả lời.

*

* *

H. quay mặt lại, vớ lấy tiêm, tẩu. Con bé vội vàng cúi xuống hỏi H.:

- Thôi mình ốm, để em tiêm cho, nhé!

Trong ánh đèn, tôi để ý nhìn người đàn bà nọ. Dưới mắt hơi hum húp, bên cạnh môi đã có vết răn reo, phấn sáp vẫn không giấu được màu xám như chì. Trên bộ mặt đờ đẫn vì thức, vì mệt, cái buồn lặng lẽ và nhạt nhẽo như một cố tật.

Con người đó hẳn không còn cảm giác gì nữa! Trông từ cái khăn vắt vẻo để thò ra một tí tóc lơ thơ cho đến bộ quần áo mồi cũ có giặt có là, cho đến phấn sáp đắp điếm cho cái hình người đó, tôi thấy cái dâm dục của đàn ông bẩn thỉu, cẩu thả đến chừng nào!!

Tôi nhìn hai người thay đổi nhau hút thông bốn điếu, rồi ngắm nhau, như ta ngắm chân trời xa thẳm.

Giữa lúc đó, một người đàn bà ở ngoài bước vào. Chưa vào, nó đã cất tiếng the thé:

- "Đượi" chưa kìa! Làm cho người ta đi tìm nổi đom đóm mắt lên! Nằm "trô" đấy à! Có về mà đi "khách" không! Con khọm già nó đang réo tam tứ đại cả họ nhà nó ở nhà đấy!

Chợt trông thấy H., nó cười:

- Kìa anh! Chào anh nhé? Anh chị "bốp sơ vin" nhỉ!

Rồi nó đi ra ngay, sau khi đã "ném" vào giữa mặt tôi như ném một đống rác, một cái liếc với một nụ cười mà chắc nó cho là "tình tứ" lắm.

H. không trả lời, nhưng nhìn người "tình" trước mặt, mà rên lên:

- Thôi "mày" về đi, chốc nữa có sang được thì sang.

Mụ nọ đứng dậy, mặt vẫn đầy một vẻ buồn không thay đổi, mồm lẩm bẩm:

- Giời mưa thế kia còn có ma dại nào mò đi nhà thổ nữa! Khách gì? Khách cái tiên nhân nhà nó.

Rồi mụ chào tôi:

- Ông nằm nghỉ nhé.

Và ra cửa.

H. nhìn theo lắc đầu:

- Càng trông thấy hắn, tôi càng tủi thân tôi quá. Tôi chả ra gì cũng là con một cụ phán, giàu có. Gia tài của thầy tôi để lại hàng trăm. Thế mà rốt cuộc nằm chết ở đây, tim la lên tận óc, cố lê đi "làm ăn" không nổi nữa.

H. bỗng ngồi dậy, mặt mũi rúm lại, nhìn tận mặt tôi mà nói:

- Ông ạ, chính tôi đã bắt nó phải vào ở nhà thổ. Không còn có kế gì để sống nữa, thì đành phải thế vậy. Làm nhà thổ, còn hơn làm đĩ lậu, cả đêm lờ lãi độ dăm ba hào, làm cỗ cho chủ săm và cu li ăn cả, lại bệnh tật, lại bị bắt bớ lôi thôi. Lúc nào cũng trốn tránh như chạch.

"Vào ở hẳn nhà thổ, cơm ngày hai bữa đã sẵn sàng, bổng ngoại lại ngang với tiền kiếm được ngày xưa. Cứ cái tiền bổng cũng đủ cho nó nuôi tôi cả cơm lẫn thuốc phiện. Chỉ có đêm nay, từ chập tối đến giờ, vẫn chưa có khách, thành thử hai đứa nằm ngáp chờ thuốc trên giời rơi xuống. Lại cả tiền thuốc tim la cũng chưa có nữa..."

Tôi ngắt lời H.:

- Thế hắn cũng hút?

H. gật:

- Nhưng mà không nặng bằng tôi!

Nét mặt xám của H. như cố cựa quậy để rúm lại thành một nét vui, phù du và thô tục.

Hắn mơ màng nói:

- Tội nghiệp! Con bé chung tình và yêu tôi một cách lạ!

Tôi lắc đầu, thương hại. H. thấy tôi lắc đầu, hắn vội nói:

- Thật đấy ông ạ. Một khi một người nhà thổ đã yêu thì cái tình đó mới là tình thật.

Rồi hắn biện thuyết một cách cứng cỏi như thế này:

- Tôi tin như vậy. Vì ông xem trong nhà thổ thì thiếu gì "công tử" đẹp, giàu có hơn tôi. Ngày nào đêm nào mà con bé không "ngủ" với hàng tá công

tử, vừa đủ các hạng người. Thế mà nó vẫn về với tôi, dù có lúc nóng lên, tôi đã thượng cẳng chân hạ cẳng tay đánh đập nó khổ.

"Ngay như đêm nay, đêm mai, giá tôi bắt nó nhịn hai bữa thuốc, nhường cho tôi, nó cũng nhường ngay!

"Giá có anh công tử nào bảo 'miềng' (nhân tình) hãy nhịn sắm một cái áo để nhường cho 'cậu' sắm một đôi giầy, tôi tưởng 'miềng' của 'cậu' lại không bĩu môi dài xuống tận đất dỗi hai ngày là ít."

Tôi hỏi H.:

- Thế người đàn bà đó, anh em biết mấy năm rồi?

H. nằm xuống, vừa thở vừa nói:

- Chả nói giấu gì ông. Con đó là vợ của tôi.

Tôi hỏi:

- Có cheo cưới?

H. gật:

- ... và ăn uống đường hoàng lắm. Lại cả có con với nhau nữa.

- Con đâu?

H. cười mà tôi ngỡ là mếu:

- Cháu cho "đi Tây" học từ lúc nó lên hai rồi.

Vợ với chồng

Giữa lúc đó, vợ H. thủng thẳng bước vào.

H. không nhìn vợ, hỏi:

- Mấy hào?

Mụ cười:

- Chả có hào mẹ nào cả!

H. quắc đôi mắt ốm lên:

- Thế mà sao lâu thế. Mấy "cái"?

Mụ lại cười:

- Chả có "cái" mẹ nào cả!

H. đùa, như để tỏ với tôi rằng, hắn đã không cần đến những cái nhỏ mọn ấy, và như lúc người cu li xe nói chuyện đến công việc hằng ngày:

- Tao cứ tưởng mày "kéo" được đến hai "cuốc" rồi - Chứ làm sao mà suông thế?

Vợ hắn đã bước lên giường, nằm xuống cẩn thận rồi mới chép miệng nói:

- À, có một thằng tẩy say, say không còn biết gì là gì nữa. Thế mà nó trông thấy mình, nó lại tỉnh và chê mình là xấu như "cô soong" và "xúc xích". Rồi nó bắt gọi một con "bố cu gồ" "bố cu doòng" hơn kia!

H. nhìn vợ:

- Thế nghĩa là nó có chê mày là xấu như lợn đâu. Nó chê mày là già và gầy. Xem nó cho gọi một con "to" hơn, "trẻ" hơn, thì biết!

H. quay lại phía tôi:

- Thưa ông, cả nhà chỉ có con mẹ này là khá,

khéo mồm mép và đứng đắn nhất! Tẩy say thì nó còn biết đẹp, xấu là gì nữa.

Vợ H. để ra trước mặt chồng đồng hào ván, bẽn lẽn:

- Nói đùa mình chứ! Thế mà em cũng siết của nó được hai ngao. Em bắt nó có đưa hai hào thì em mới đi gọi cho nó một con thật "gồ" và thật "doòng"!

H. quắc mắt nhìn vợ. Mụ đỏ mặt, cúi đầu xuống sượng sùng như một đứa trẻ có lỗi.

H. thủng thẳng nói dằn từng tiếng:

- Tao hiểu cái chỗ hai hào ấy rồi! nhưng thôi cũng được.

Rồi H. thản nhiên hỏi:

- Tao chắc mày đã đi gọi con V. thối mồm chứ gì?

Tôi thấy vợ H. trả lời một cách vui vẻ vô cùng:

- Vâng ạ! Con lợn ấy đang ngủ, và đang đau bụng dưới, đang rên ầm ầm... Chắc thế nào nó cũng chửi em.

Tôi hỏi:

- Ốm đau cũng phải đi khách?

H. đáp:

- Chỉ trừ khi chết! mà việc quái gì. Cứ nằm ỳ ra đấy thì có nhọc mệt đâu mà sợ!

Vợ H. bỗng bảo chồng:

- Mình cầm lấy hai hào mà trả tiền thuốc!

Không biết tại sao H. tự nhiên như nổi giận đùng đùng, hay là hắn cố ý làm ra như thế trước mặt tôi:

- Hai hào thì có mua giấy phủ mặt mẹ mày cũng chả được, huống hồ lại đòi để mua thuốc đắp... cho ông!

Rồi hắn cầm đồng ván quẳng trả cho vợ. Mụ lẩm bẩm:

- Thì mình hãy đợi từ giờ đến sáng, làm gì chả đủ năm hào cho mình! Chưa chi mình đã vặc! Ai lại ví mặt mẹ người ta với...

H. bĩu môi:

- Thì đã sao chưa! Chúng nó chửi mày bằng vạn như thế. Ông thấy câm như hến! Ông mới nói có thế mà đã quai mồm lên mà cãi!

Hắn nói xong, nhăn rúm mặt lại mà rên lên ầm ầm...

*

* *

Tôi định lấy tiền làm vật hòa giải giữa hai vợ chồng H. thì vừa hay, từ ngoài đường, một người trai trẻ, quần áo tây tử tế, bước vào, hất mũ lên tận đỉnh đầu, và ghếch mũi lên nhìn và như đánh hơi. Đoạn thủng thẳng quay ra.

H. nhìn vợ:

- Còn ngồi ăn vạ ai đấy!

Không trả lời, vợ H. thở dài, bước ra.

H. nhìn theo vợ, tủm tỉm cười, bảo tôi:

- Nhân tình sộp của nhà tôi đấy! Một con "cóc" mới nhớn lên. Vừa si lại vừa dù!

Đợi cho vợ ra khỏi, H. vui vẻ:

- Thế là đêm nay, mẹ đĩ lại có váy đi chợ rồi! Thằng "yêu" (bé con) đó có vẻ "sộp" lắm. Hắn lại vừa mới "làm" được của nhà vài "phơ" (đồng bạc).

- Cậu bé đó chắc chưa đến hai mươi?

- Mười bảy, mười tám! Mà lại đủ các thứ nghiện ngập nữa. Mới ranh con mà đã "trô" nặng, mà lại xơi được cả thuốc nấu nữa!

Mặt bỗng cau lại, H. nói to:

- Tôi có thể chỉ cho ông biết từng lô công tử "càn" nhơ nhỡ như thế được. Họ chưa đến nỗi "ba đào" quá như tôi, nhưng họ có cách làm tiền tệ hơn tôi. Chả hạn như tôi đi "mua hàng" (ăn cắp trong các cửa hiệu), đi "căng" (kê gian). Tiền kiếm được chỉ để "trô" hay cho "đượi" hết!

Tôi hỏi:

- Nói vô phép anh em, thế nhà thổ còn thú nỗi gì mà họ yêu được!

H. cười phá lên:

- Thế thì ông chưa hiểu cái "khoái" của dân chúng tôi, cái thú lúc "giai tứ chiếng gặp gái giang hồ"!

Rồi H. buồn bã:

- Cái lúc nhà pha thải ra, thầy đội xếp động trông thấy là chỉ chực đá đít, mọi người trông thấy là phỉ nhổ, bố mẹ, anh em đuổi, mà chỉ có một con nhà thổ là không những nó không đuổi, nó lại còn nuôi nữa!

"Tụi công tử 'càn' kia cũng như tôi mà thôi."

Nghe H. nói, nghe một người không còn gì là "người" nữa nói, tôi đã hiểu làm sao họ còn sống mãi được, từ một thằng "chạy" đến con nhà thổ! Tôi hình dung ra ái tình như một bông hoa đột ngột trên một đống rác!

H. hút xong một điếu thuốc lại nói tiếp:

- Chả cứ gì tôi và tụi "càn" kia mới "mê" nhà thổ. Văn sĩ và nhà làm báo cũng mê nhà thổ! Mà mê tít đi kia! Mê đến ở tù mới nghe! Rồi hôm nào tôi chỉ mặt thằng cha văn sĩ ấy cho ông coi. Đi làm nhà buôn, lại viết lách lăng nhăng, mà trong một tháng cả ba mươi đêm, mỗi đêm chạy cho được hai đồng để đi nhà thổ, ông tính làm gì mà không thụt két rồi ở tù?

Tôi mỉm cười hỏi H.:

- Tôi hỏi lẩn thẩn, thế anh em thấy vợ "đi khách" có ghen không?

H. lạnh lùng:

- Ghen? Sao lại không! Nhưng nó quen đi rồi. Vả lại cái "vặt" đó là "công việc" của hắn, ghen thế nào được. Mà nói cho cùng, mình tim la rề rề ra thế này, thì còn hơi sức đâu mà đi đánh ghen được! Nhất là mình đã từng lấy tiền của nó đem đi nhà thổ lạ để rước tim la về!

H. bỗng nói dằn từng tiếng xuống:

- Nhưng mà, nếu một ngày kia, nó "tẩy" đàn em, thì đàn em quyết không tha được.

- Anh sẽ làm gì?

- Đâm chết rồi nhất là gì thì gì!

Thế là tôi vào... nhà thổ

Từ tiệm thuốc nấu, tôi thủng thẳng bước lại một nhà chứa gần đó, "sở" làm của vợ H. Tôi chọn chỗ đó, vì tại đấy, ít ra tôi cũng có một người quen!

Mưa tạnh, trời đã khuya. Vừng trăng lờ đờ, "mệt nhọc" trong bầu tử khí của cái phố đầy nhà thổ, nước rãnh và chuột cống này!

Trong nhà thổ vẫn còn thức. Tôi đứng sững trước cửa nhìn vào, ngạo nghễ như một người lính Tây. Một mụ hỏi đùa tôi:

- Ông đi chơi đâu đấy?

Tôi bước hẳn vào nhà, thản nhiên đáp:

- Đi xem các chị làm công chuyện!

Tôi nói thật. Họ yên trí là thạo vì biết nói đùa chơi. Không biết xấu hổ, là một lợi khí trước nhà thổ. Tôi hình như "trơ" lắm thì phải!

Cả nhà chỉ còn hai ả, phấn sáp loang lổ, bó gối ngồi trên phản ngựa, mặt mũi trơ trẽn dưới ánh đèn điện le lói. Một người khách, ăn vận lối lao động, lấm lét từ trong một ngăn buồng bước ra, mặt nhợt nhạt như một người ốm.

Hai ả ngồi trên phản, ngáp một cái, nhìn tôi, vì không còn gì để mà nhìn nữa.

Tôi hất hàm định hỏi một câu, mà chưa tìm thấy. Hai ả cũng hất hàm như giục tôi. Bỗng họ cười phá lên, giòn giã và to quá, giữa đêm hôm. Tôi cũng cười, nhưng tiếng cười chỉ ở trong cổ.

Thế là họ thắng tôi rồi. Một ả rục rịch đứng dậy. Nó hỏi tôi rất tự nhiên:

- Thế nào! "Đi" chứ?

"Đi" nghĩa là: vào buồng.

Tôi nhìn kỹ cô ả: trời ôi! Sao mà nó xấu xa ghê tởm thế! Nếu tất cả những nhà thổ có thể ví được là những miếng thịt trâu ngâm nước, thì ả này là một miếng bạc nhạc, bụng nhụng mà

người đồ tể thường cắt vất đi cho chó ăn, và đã rữa ra rồi...

Mắt nó ướt, cào cào gậm, mồm nó rộng và vẩu, mũi gẫy, giữa mặt nó trũng xuống, chung quanh phều ra, như đã có người đấm thật mạnh vào đó.

Lại còn cái quần lụa nhầu, vàng bẩn nữa!

Tôi rùng mình. Vừa hay, một ả từ nhà trong bước ra, đon đả lại gần tôi, nắm lấy cánh tay tôi mà lắc, như nó gặp một người tình đi vắng ba năm mới về. Ả này, béo chụt chịt, có bao nhiêu ngực bụng phô hết cả ra, sau một lần áo mỏng. Mồ hôi trán râm rấp đã làm trơ mùi đất sét của bộ mặt bầu bĩnh đều đặn, có thể gọi là "xinh" được, giữa đám đàn bà không xinh ấy.

Nó thiết tha lôi tôi vào:

- Đi! "Đi" nhé!

Và nhất định cướp "mối hàng" của bạn đồng nghiệp, nó nói thật to:

- Sao từ tối đến bây giờ mới vào? Còn nằm tán dóc với anh, chị H. phỏng?

Tôi đành mặc cho nó lôi đi, vì nó đã "rơi" vào "ngòi bút", rơi vào tay tôi, đột nhiên như một "số phận".

Để trả thù, con mụ mắt ướt nói đổng một câu,

mà chắc nó cho là xỏ xiên lắm, vì có động chạm tới túi tiền của tôi:

- Lên gác: năm hào! Ở dưới nhà: ba hào! Thôi khuya rồi "cậu mợ" ở nhà dưới cho tiện!

Cô ả béo chụt chịt bấu tôi một cái, quai mồm ra:

- Yêu nhau thì nằm đầu hè, đứng cạnh gốc cây, cũng được tất! Cậu nó nhẻ?

Rồi nó nói khẽ với tôi:

- Lên gác hơn, "cậu" ạ!

Thân tôi cũng là một cái thân tội, nếu tôi được phép nói thế.

Trong "hộp rác"

Không bỏ phí dịp để xem xét tất cả cái gì có thể xem xét được trong nhà này, vì không còn cớ gì cho tôi bước chân lần thứ hai vào đây nữa, tôi bước đến gần hai cái buồng, bằng gỗ, vuông như vòm lính gác.

Tôi ngó vào một chiếc. Một cái giường giát trên có chiếc chiếu thâm sì, một ngọn đèn dầu con lờ mờ, buồn bã. Ngần ấy thứ chìm đắm trong một mùi tanh sặc sụa.

Tôi quay ra định dò sang buồng trước mặt. Con mụ "toét" gọi giật tôi lại để nói một thôi:

- Có khách say nằm trong đó đấy! Ông ló đầu vào, nó say, nó văng lên cho lại dại mặt!

Thấy tôi cau mặt, nó phân trần:

- Cái nghĩa là, nhà làm ăn, chỉ biết rằng ai cũng mất ngần ấy đồng tiền! Cái nghĩa là...

Tôi rảo cẳng bước lên gác.

Trên gác, cũng những buồng đó nhưng cái giường cái chiếu có sạch sẽ hơn.

Tôi hỏi cô ả béo:

- Cả đêm ở đây bao nhiêu tiền?

- Tùy ở "cậu"!

- Thế nghĩa là?

Nó cười, sán lại gần tôi, giương to mắt:

- Nghĩa là... tùy!

Tôi lắc đầu. Nó vội vàng nói:

- Nói đùa chứ, nếu cậu sộp thì hai đồng, ba đồng hay hơn nữa! Nếu "cậu" mặc cả thì đồng, hơn đồng! Vẫn tùy...

Nó bỗng đứng đắn lại:

- Nhưng mà "cậu" định ở cả đêm đây à? Nếu định cả đêm thì tội gì ở đây. Cậu "lấy" em đi một đêm, thuê săm có mát mẻ, sung sướng hơn không?

- Bao nhiêu tiền, nếu "lấy" người ở đây đi?

- Cũng giá ấy, như ở nhà.

- Tôi tưởng "nhà nước" cấm không cho "đi khách" ở ngoài nhà này ra?

- Khách đến "lấy" đi tha hồ. Chỉ trừ khi ra đường quấy nhiễu, đi lượn phố kiếm khách thì phải phạt hai đồng là ít... nhưng thế nào, "cậu" đi hay ở?

Tôi đáp:

- Ở vậy, vì đêm khuya mất rồi.

Bỗng có tiếng gõ cửa, và tiếng người già:

- Nước, nhé!

Cô ả béo, mở cửa ra bưng một chậu sành con nước vào, nhìn tôi:

- Cậu cho mụ ấy vài xu!

Tôi đã biết trong nhà thổ thường có một mụ nhà thổ già bị thải, kiếm ăn luẩn quất bằng cách múc nước chậu, gọi xe, trông ngõ cho khách.

Tôi liền bỏ ra năm xu mua chậu nước không dùng đến đó.

Xong xuôi, cô ả béo lại gần tôi, đứng đắn nói:

- Cậu cho tiền "đi"!

Tôi đưa ra năm hào. Cô ả lại chìa tay, nũng nịu:

- Cậu cho em tiền "đầu"! (tiền mở hàng, cho riêng nhà thổ)

Tôi đưa ra một hào. Cô ả phụng má:

- Có một hào thôi à? Nữa cơ!

Tôi đưa ra một hào nữa. Cô ả vẫn phụng phịu:

- Nữa! khiếp, sao "cậu" sang thế, mà cậu "chánh đá" thế?

Tôi thương hại vỗ vào túi!

- Hết rồi! Để khi khác...

Cô ả liền vồ lấy túi tôi:

- Để em khám.

Tôi để vậy cho nó lần hết túi trong, túi ngoài, cho đến lúc tôi phát cáu vì nó bắt tôi phải há mồm cho nó khám xem tôi có để hào ở dưới lưỡi chăng.

Nó khám mãi cũng chỉ có thế, vì theo lời dặn dò của anh H., tôi đã nhất định giắt lưng còn vừa đúng có tám hào.

Còn năm xu, định bụng để đi xe về. Nó mò được ở túi sau quần. Nó reo lên và lấy nốt.

Một ông khách tò mò

Giữa lúc đó, trên đầu bức vách ngăn buồng bằng gỗ, tôi chợt thấy hiện ra một cái mồm đầy răng sún cười toe toét, một cái mũi thật lõ, và một mớ tóc quăn, bù.

Rồi một giọng nhè những rượu:

- *Ben quoi! Vous en faites de chichis! Les momes!* (Thế nào! Màu mè thế! lũ trẻ!)

Rồi một cái nháy mắt, một cái bĩu môi, một câu mỉa về phía tôi:

- *T'as pas de culot, dis? et tu me dégoûtes! Nom d'une pipe!* (Anh không ngổ và anh làm cho tôi tởm...)

Đó là một ông lính Tây! Ông ấy tức vì không được xem, như mọi khi.

Cô ả béo chửi ầm lên:

- Cha tiên nhân nhà mày! Có xuống không! Mặt mẹt, mặt...

Cái đầu bù thụt xuống. Tôi còn nghe tiếng nhại ngô nghê:

- Mát... t mét... t! Bu du... ù, bô... ô ma... ỳ!

Và tiếng giầy thình thình!

Từ lúc vào, tôi vẫn đứng. Cô ả béo mời tôi ngồi và... đi nằm:

- Thôi, khuya rồi, "đi" đi chứ, cậu?

Tôi nghĩ: không phải ở chỗ này, chỉ lướt qua như một người khách dâm dục và vô tình trong mươi phút, mà tôi có thể đi sâu vào giữa đời sống của đám nhà thổ được. Tôi đã định ra về.

Thì một tiếng gọi từ nhà dưới:

- Con Hai ơi, chóng xuống tao bảo cái này nhé!

Cô ả béo, tức là con Hai, toàn thân chỉ còn một cái sơ mi dài quá gối, lẩm bẩm:

- Giục mẹ nó rồi đấy!

Và nó thét lên:

- Khách người ta đã "đi" đâu mà xuống với chả xuống!

Năm hào! Mười lăm phút! Tôi mỉm cười.

Rồi tôi chào "cô Hai":

- Thôi, tôi về, rồi mai kia tôi sẽ đến "lấy" đi cả đêm!

Cô Hai mặc vội quần áo vào, hỏi tôi:

- Thế về không thế à?

Tôi gật, nói đùa:

- Anh chàng tẩy làm cho tôi không thích nữa!

*

* *

Tôi xuống gác - Con mẹ toét làm lành:

- Ngoài đường đông lắm. Cho "mo" (tôi) một hào, "mo" trông ngõ cho!

"Trông ngõ" nghĩa là: nhìn xem hễ ngoài đường không có ai thì làm hiệu để tôi ra cho đỡ thẹn.

Con ả béo lại gần tôi. Chừng nó muốn "hôn" tôi một cái để khoe rằng nó thân với tôi.

Cái cử chỉ ấy đã làm cho tôi lọt ra đường. Tôi vui vẻ được nhìn mấy con chuột cống, và hít lấy, hít để khí trời, tuy ở chỗ này, nó không được trong sạch mấy.

Sau mười bước, tôi còn nghe tiếng "cô Hai" ỏn

ẻn: "Ố voa! sê-ghì (*au revoir chéri*)!" và tiếng con mẹ toét! rít lên: "Càn, càn, càn!"

Trong "săm", giữa mấy con "cá sấu" và một ả "nhà thổ"

Tôi mất rất nhiều thì giờ và một đồng bạc, mới tìm được hai ông "quân sư quạt mo": một anh "cá sấu" nghĩa là: người chuyên có nghề "ma cô" và "làm chồng" thuê cho tụi "đĩ lậu"; và một anh chuyên làm "thư ký riêng" và "nhân tình vờ" của đám nhà thổ.

Tôi tìm được hai ông "quạt mo" ấy ở trong hai tiệm thuốc nấu và thuốc chín. Với từng người, tôi vỗ vào túi cho kêu lên những tiếng của xu, hào và chỉ nói một câu:

- Đi "săm", kiếm một "con hổ" (đĩ lậu), "trô" và "hất" (ngủ). Có "tòng" thì "tòng".

Tôi đã dùng gần đủ tiếng lóng của tụi càn long, mà đời ăn chơi đã tóm lại trong một khẩu hiệu: "tòng, mổ, rịch, tẩy và oác" (theo, ăn, ngủ, nói xấu và hót nịnh).

Vì hai anh "quạt mo" này, đã từng là càn long. Nói tiếng lóng với họ, để không phân biệt giai cấp giữa chỗ bùn lầy này, và để tỏ rằng tôi không phải là một anh "quoe" (ngốc)!

Đi giữa hai anh "quạt mo" hôi bẩn và nghiện

oặt của tôi, người trong cảnh sẽ cho tôi là một anh "mua hàng" (ăn cắp ở cửa hàng) mới mặt, người quen tôi sẽ không ngờ rằng tôi "hư bẩn" đến thế.

Chỉ có tôi biết cho tôi.

Chúng tôi thuê một cái buồng một đồng, để tặng một bài học cho anh bồi khủng khỉnh đã nhìn hai anh "quạt mo" của tôi một cách hỗn hào và đã đưa chúng tôi đến những buồng hạng bét, năm hào một đêm!

Nối vào cử chỉ đó, tôi gọi bàn đèn, một ấm nước chè tàu.

Tôi cầm một đồng định sai bồi đi mua thuốc phiện ty, thì anh "tả quân sư" của tôi đã giật vội lấy đồng bạc và nhất định thân hành đi mua thuốc phiện lậu.

Rồi chúng tôi bàn đến việc gọi gái. Tả quân sư nó bàn một cách già giặn.

- Gái nhà mụ T., mụ D. thường lắm! Không thiếu gì "miềng" đẹp, tân thời và sạch sẽ hơn. Nếu mấy con vợ các thầy và mấy con mụ hàng xén rong nó không đi đêm được, thì để đàn em gọi các "me" hay là mấy con sen...

Thấy tôi lắc đầu, nó nghĩ một lát rồi chồm lên mà nói:

- ... hay là, phải rồi! Đàn em có biết một con mụ bán gạo, có chồng con, lại có mang được bốn tháng...

Tôi buồn bã, nói đùa:

- Tôi có đong gạo đâu?

- Nhưng mà, tuy rằng nó vẫn gánh cả gạo vào săm, nó cũng kiếm tiền "cẩm" (*comme*: như là) gái săm! Nó lại chửa nữa. Đàn bà chửa...

Tôi ngắt lời nó:

- Không thích.

Hữu quân sư, anh cá sấu bây giờ mới lên tiếng:

- Thì cứ hẵng gọi mấy con "hổ" trong "chuồng" này lên xem mặt cái đã!

*

* *

Mất hai hào xe, bồi lần lượt đưa vào ra mắt chúng tôi, hai cô gái săm, "quê mùa" từ đầu đến chân, đi guốc, không đánh phấn. Hai ả chỉ khác mấy con sen hôi bẩn, ở chỗ lông mày, đánh gọn, sắc, với ở mắt, thâm quầng, buồn bã và mệt nhọc. Trước những cái "bán vui" buồn thảm ấy, tôi chỉ lắc đầu.

Tả quân sư bước lại gần anh bồi, bắt nọn:

- Thôi cái tiên sư anh, đừng bộp các cha, nhé.

Hắn nhìn về phía con bé thứ hai vừa lê guốc thui thủi đi ra:

- Đượi số 2, phỏng?

Anh bồi thề:

- Nó có là nhà thổ ở nhà số 2 thì con chết đừng trông thấy các cậu nữa!

Tôi hỏi:

- Thế nghĩa là nhà quê, chứ gì?

Anh bồi gật đầu một cách quả quyết:

- Cái váy đụp ném xuống sông không chìm của nó hãy còn vứt một xó kia kìa!

Tả quân sư đấm đùa vào ngực anh bồi:

- Thôi được! Để cái váy của vợ anh đây! Rồi mời anh đi ra cho con nhờ!

Đoạn, nó khép cửa nói với tôi:

- Thôi thế này vậy! Để đàn em đi gọi hẳn một con nhà thổ về. Vừa rẻ tiền, vừa không có bệnh, lại vừa là một "sự lạ" ít có nữa.

Lẽ tất nhiên là tôi vui vẻ bỏ ra hai đồng, vì tôi đã đi tới mục đích và sẽ biết một "sự lạ" ít có.

"Nghề làm chồng"

Nằm đợi bên bàn đèn, hữu quân sư dỗ dành tôi, và "tẩy" bạn:

- Trong nhà thổ thì còn làm gì có sự lạ nữa. Chẳng qua nó bịp ông đấy. Tôi dám đánh cuộc rằng hắn đang đi gọi "miếng" của hắn. Nếu muốn "sự lạ" thì phải hỏi đến đàn em.

Tôi hỏi một cách ngây ngô:

- Anh biết những sự gì lạ?

Nó cười xè xè, như một con nhặng bay ngoài nắng:

- Có chồng tử tế mà còn đi làm tiền là một sự lạ. Cái nghề "đi làm chồng" thuê cho mấy con đĩ lậu là một sự lạ...

Tôi ngắt lời hắn:

- Trong Nam kỳ có nghề cá sấu, nghĩa là làm ma cô, đứng làm cái cọc, và làm cái bùa hộ thân cho mấy con "điếm" lậu. Nghề làm chồng của anh thế nào?

Hắn đáp:

- Hễ có một con "hổ" (gái săm) nào bị "bớm" (bắt: tiếng lóng của ăn cắp) sắp bị bỏ vào nhà lục xì, nó sẽ khóc mà đòi về với chồng nó: người ta hỏi chồng nó đâu? Thế là "tòi" đàn em ra.

"Lần đầu thì ông cẩm ông ấy giảng cho hai đứa một bài 'luân lý' về cách làm chồng, rồi tha cho về. Lần thứ nhì, ông ấy nhiếc. Lần thứ ba ông ấy chửi. Thôi thì đủ thứ: nào là ma cô, ma cậu, ma cà bông, và gì gì nữa. Khóc được. Lần thứ tư - mà ít khi đến lần thứ tư - thì không có thế gì gỡ được nữa. Tha hồ khóc, tha hồ thề thật độc rằng mình quả là chồng cũng mặc: lục xì rồi nhà thổ!"

- Làm chồng cho họ, anh được lãi cái gì?

- Cơm ăn, thuốc phiện, tiền đi nhà thổ!...

- Anh không "đi" với họ?

- Ít khi lắm. Vì mình cũng có "miếng" riêng rồi...

Mặt bỗng dài ra, hắn thê thảm nói:

- Bây giờ thân tàn ma dại, nên thôi cái nghề ấy rồi. Thôi là phải, vì đem cái mặt mũi của đàn em ra cầm để mà "nát" ai trong đó? Đến cầm nó lại thòi cái tẩy ăn cắp, ma cô ra thì phải biết cho cái... đít!

"Ngày trước cơ! Lúc còn xoay được bộ cánh, còn bốp sơ vin cơ! Bây giờ người hôi bảy dậm đất, hom hem, nhem nhuốc thế này, ai còn 'nỡ' bảo mình là chồng một cô diện mốt tân thời nữa!"

"Sự lạ" ít có

Tả quân sư đẩy cửa buồng bước vào, còn đứng lại nói vọng ra:

- Hai người ngồi một xe mà thế nào lại thành ra ba được? Ừ thì cho ba người đi nữa, ba xu từ S. C. đến đây, cũng đắt mất một xu rưỡi rồi! Mẹ kiếp, chỉ bước có vài bước mà được hai xu cơm một xu xáo bò, còn gì nữa! Ông đây, có lúc chạy lấy một xu đến hộc máu mồm ra mà không nổi đấy, biết chưa?

Rồi hắn bước vào. Theo sau hắn một mụ đàn bà thoạt trông to béo vô cùng.

Hắn giới thiệu:

- Xin giới thiệu, mợ cháu!

Tôi ngạc nhiên vô cùng.

Hắn cười, rồi quay lại sờ vào bụng mụ đàn bà nọ:

- Mợ cháu thật đấy mà! Mợ cháu "bán hàng" ở ngõ S. C.

Hắn làm bộ quắc mắt:

- Mày không phải là vợ tao, thì sao mày lại có chửa? Thế mày chửa hoang à?

Con mụ liến thoắng lên một hồi:

- Thì đã sao chưa? Hở anh công tử họ Trần, cầm khăn mấy dạo, cầm quần mấy phen?

Tôi hỏi tả quân sư:

- Ở đâu?

Hắn để mấy hào và một cái gói con vào khay đèn, nói:

- Ở S. C. tên là D. Đồng rưỡi cả đêm, sáu xu xe, một hào kẹo sìu, còn ba hào tư!

Tôi quay lại hỏi mụ:

- Chị này chửa thì phải!

Mụ nhe ra hai hàm răng cải mả, cả mặt rung lên thành một nét cười:

- Vâng! Em có mang đã được hình như bốn tháng rồi.

Hữu quân sư, ngừng tay tiêm, nhìn mụ:

- Chửa? chửa? Ăn của đàn ông lắm, nó tích lại rồi nó làm phì bụng ra chứ cóc gì!

Mụ nằm ghé xuống bên đèn:

- Dễ thường tôi nói dối anh đấy chắc? Phải biết? Đây chửa lần này là lần thứ hai rồi!

Vẫn cái giọng khinh bạc hỏi mụ:

- Chửa với ai, và làm cách gì mà chửa được? Chả biết các cụ tổ nhà tôi có biết gì không? Chứ tôi thì từ cha sinh mẹ đẻ đến giờ, tôi chưa thấy nhà thổ đang tại chức mà chửa bao giờ cả!

Mụ thủng thẳng đáp:

- Hàng trăm hàng ngàn người ấy! Biết là chửa với anh nào! Mà em cũng lạ thật. Cứ tự nhiên là chửa, thôi! Chửa dễ như không, mà mình cũng đếch biết chửa lúc nào nữa.

Tôi hỏi mụ:

- Lần trước chửa ở đâu, và con đẻ ra có nuôi được không?

- Cũng chửa như lần này, nghĩa là chả biết với cái anh phải gió nào mà lại "tốt máu" đến thế được. Còn đứa con thì tôi cho ngay từ lúc đẻ ở nhà thương làm phúc...

Tôi lại hỏi:

- Trong khi chửa thì mụ chủ nghĩ thế nào?

Mụ bĩu môi:

- Mụ cũng hơi khó chịu một chút thôi, vì hiện giờ thì "đi khách" cho nó như thường, chỉ có lúc gần đẻ thôi, bụng to quá thì nghỉ "ngựa" một chút! Lúc đẻ đái phải nghỉ một vài tháng thì đã có lúc bù vào chỗ ấy rồi.

Tôi hỏi:

- Bù thế nào?

Mụ cười giòn tan:

- Cái cậu này lẩn thẩn bỏ mẹ đi! Ý hẳn mới ra đời, cho nên mới dớ dẩn đến thế!

Tả quân sư nói đỡ tôi:

- Mày nói lôi thôi thế thì ai hiểu được. Phải nói thế này này: lúc chửa ba, bốn, năm tháng thì đông khách, vì mày chửa... mày chửa í mà!... Lúc đông ấy bù với lúc nghỉ "ngựa".

Mụ chửa lẩm bẩm mắng hắn:

- Mặt kia! Mày tao chi tớ với ai đấy! Dơ đời!

Hắn cười:

- Đẳng ấy không là vợ tớ à?

Hắn bỗng hỏi:

- Thế sao đẳng ấy không cho ra thai? Tớ bảo cho: về cứ uống lá táo sắc cho thật nhiều vào, thì đến gỗ đá cũng phải băng ra.

Mụ phều mồm ra:

- Có ra đếch đấy. Đến hai, ba thằng tẩy nó quần một đêm cũng chẳng ra cho, nữa là lá táo!

- Cô đầu chửa nó uống lá táo cho ra thai, mắt tớ thấy hai đứa rồi!

- Chuyện! Cô đầu khác, nhà thổ khác. Cô đầu khổ bỏ mẹ đi.

Tôi còn yên trí rằng câu nói cho cô đầu là khổ hơn nhà thổ, chỉ là một tiếng than để an ủi lòng ghen, hận trước một đám người có thể thành nhà thổ được, mà đã được xã hội ăn chơi biệt đãi hơn.

Thì mụ đã giảng cho tôi nghe:

- Cô đầu thì sướng cái "thá" gì! Thằng nào cũng phải tiếp. Đang ngủ nó dựng cổ dậy, nó có bệnh nó đổ cho cũng không biết nữa. Nó hành hạ không kêu vào đâu được, chủ nó đánh đập như con chó cũng phải chịu. Ăn thì ăn khổ uống sở. Thử hỏi xem tụi cô đầu No 7 xem có sướng hơn chúng tôi chưa!

Tôi hỏi:

- Tôi nghe nói, ở nhà chứa, không chịu tiếp khách, mụ chủ nó lột truồng ra, lấy tóc buộc vào cột mà đánh, lại có lúc bó buộc phải tiếp nhiều khách quá trong một đêm, thì phải nằm lấy chầy mà cán bụng. Hai việc đó, sướng cái gì?

Mụ cố giương đôi mắt húp lên:

- Ngày xưa thì thế được. Bây giờ không thể thế

được! Mụ chủ mà hành hạ thì đã có phép...

Hữu quân sư nói leo vào:

- Lại vào "hoóc" (hót) và khóc với bà đầm trong lục xì chứ gì!

Mụ quai mồm lên:

- Thì đã sao chưa! hót với ai cũng được, quý hồ được người ta bênh vực cho là được rồi. Ăn uống, biết chưa? Phải cho ăn uống tử tế. Khách vào mà bặng nhặng, a lê! Tống ra cửa, bảo là nó có bệnh, vì đã có lệnh quan trên cấm khách có bệnh không được vào nhà thổ.

Tôi hỏi:

- Làm sao mà biết khách có bệnh?

- Lục xì khách. Cách khám đã có các quan đốc dạy cho rồi. Các quan đặt thành vè bắt buộc phải học thuộc lòng!

- Một người nhà đã thành một cái "miếng thịt", còn gì là đáng vui sống nữa? Mà sao tôi thấy các chị vẫn vui như Tết?

Mụ đáp:

- Là miếng thịt tha hồ cho họ banh, họ khám, họ vần. Phải! Nhưng quen rồi. Nhưng lúc nằm với người yêu thì lại không phải là miếng thịt nữa!

Nó nhìn tả quân sư:

- Phải không anh Đ.?

Đ. gật đầu:

- Phải. Tình của nhà thổ, không thể tả được! Lúc nó đã "yêu", thì có thể ví như Lã Hậu được!...

Tôi vẫn không tin rằng, cái người đó, cái miếng thịt đó, lại còn có thể biết rung động và phát ra được những tiếng kêu êm ái, trong tình yêu.

Tôi nhìn con nhà thổ đó, và rùng mình như đã nghe thấy, nổi lên trong đêm hôm, giữa những cổ tích hoang phế, một tiếng hối-dâm xé trời, rùng rợn, lâm li.

Tôi lẩm bẩm đọc một câu, để ghi lấy cái cảm giác ấy.

Con nhà thổ nhìn hai anh "quân sư quạt mo" của tôi và hỏi rất tự nhiên:

- Cậu ấy hình như "dở hơi", lẩm cẩm làm sao ấy.

Tôi nghe thấy một người trả lời:

- Rồi xem ông ấy có lẩm cẩm không.

Yên trí tôi là một người "lẩm cẩm", mụ D. nhìn tôi như người ta nhìn một người Mán trong hội chợ, như một người có thể bắt nạt được.

Nó bỗng lê lại gần tôi, sờ vào cái "ca vát" của tôi, sờ cái quần tây tôi đang mặc, rồi õng ẹo:

- Quần áo thì "bốp sơ vin" thế này, mà thắt ca vát cà là khổ.

Nó nhất định tháo nút "ca vát", nói:

- Thôi, cho "mo" cái ca vát khổ này cho.

Tôi nhẹ nhàng đẩy tay nó ra, nhẹ nhàng nói đùa:

- Ca vát đã ải rồi. Chỉ dùng để thắt cổ được thôi, nhưng sợ đứt mất.

Nó thản nhiên:

- Cho "mo" để lúc nào đẻ xong, bụng nhỏ đi, dùng làm... dải rút quần, để "sú-bơ-nia toa".

Rồi con nhà thổ ấy cười, vô lý và hỗn hào như một... con "nhà thổ".

*

* *

Xin "ca vát" không được, mụ D. đổi hẳn nét mặt. Lập tức, mụ vươn vai, phưỡn bụng ra, gắt gỏng nói:

- Thế bây giờ định để tôi nằm mốc ra đây, hẳn thôi! Làm gì thì làm đi, để người ta còn về chứ!

Tả quân sư, anh Đ. phều mõm ra xì một cái, mà nói:

- Thôi "nhạt" lắm nàng! Về? Về bao giờ thế? Có về cái "củ tẩu điện" (!)...

Tôi cần phải can thiệp.

Tôi hỏi tả quân sư:

- Vì có công đi gọi, anh nên nhận phần cô đó...

Hắn lắc đầu và từ chối như từ chối một món ăn:

- Tôi kiêng đàn bà đã mấy hôm nay rồi, vậy xin để mời...

Tôi nhìn hữu quân sư. Hắn lắc như người say rượu...

- Đàn em trông nó có mang, như trông thấy vợ. Không nỡ lòng nào...

Tôi liền quay lại bảo mụ D.:

- Riêng tôi, tôi thích được hỏi chị dăm ba chuyện. Chị chịu khó ngồi chơi thư thả. Lúc nào về, tôi sẽ bảo. Không đi đâu mà thiệt!

Tả quân sư gật gù:

- Phải! Mai về! Sẽ có "kê" đi xe, khỏi phải "chữ bát toác" (đi bộ) ra như lúc "đi khách" với những "chủ thầu đá cuội" (keo kiệt), em ạ! Ngồi dịch lại đây, anh kể chuyện con Tấm con Cám cho mà nghe!

Hắn lấy chân khẽ đạp vào bụng mụ nọ:

- Và lúc nào đẻ, anh khai sinh đứa con cho.

Mụ không trả lời, và không để ý đến hai anh quân sư. Mụ chỉ nhìn tôi. Tôi đã có cái ý nghĩ rồ dại là, bằng những lời lẽ thật thà, đứng đắn đối với một người "mẹ", không chồng, không con, tôi đã gây được cảm tình với một mụ nhà thổ.

Thì mụ D. đã cất tiếng:

- Trông anh vớ va vớ vẩn, tôi lại nhớ đến một thằng cha già hơn anh một tí, mà cũng lẩm cẩm

như anh. Nó là một ông giáo ông giếc gì đó. Suốt đời đi nhà thổ, có khi vào nhà thổ đụng cả đầu vào trán học trò để nó chắp tay "lạy thầy ạ" mà thầy vẫn trơ như thường. Rồi rước mẹ nó tim la về đổ luôn cho vợ, để vợ đẻ được đứa con đỏ hon hỏn như lột da, trông thấy cả ruột gan, lòi cả xương cụt ra và lại không có đít...

Tôi hỏi:

- Tôi chưa hiểu nhà giáo đó giống tôi về cái gì?

Mụ đáp:

- Về cái vớ vẩn...

Tả quân sư quát lên:

- Là thế nào mới được chứ!

Hơn ba ngàn thằng

Mụ nghĩ một lát, rồi vỗ tay xuống chiếu mà reo lên:

- Thôi chết bỏ mẹ rồi! Tôi nhầm đấy. Anh giống lão "ấy gì" cơ, chứ không phải lão giáo này! Mình "ấy" với nhiều thằng quá, lung tung beng cả lên...

Tả quân sư:

- Dễ đến linh một ngàn thằng.

Mụ trừng mắt lên:

- Chỉ được cái nói bố ổi! Linh một ngàn thì bỏ mẹ! Người ta ở nhà thổ mới có vài năm!

- Thì mươi trăm vậy!

- Mươi trăm?

- Phải! cho chị đi làm trong "sở" đó là ba năm... này! Gần ba năm, thì cứ cho là ba năm cho tiện tính.

"Mỗi tối đổ đồng, vì ngày có bù ngày không, ba thẳng!"

Tả quân sư nhỏm dậy, lấy tiêm gạch vào khay đèn, làm mấy cái tính nhân rồi nói tiếp:

- Một tháng vị chi đi chín mươi thẳng. Mỗi năm có mười hai tháng, vị chi đi một ngàn tám mươi thẳng. Ba năm, "hằm bà làng" (tiếng Tàu: tổng cộng) là ba ngàn hai trăm bốn mươi. Eo ôi! hơn ba ngàn thẳng. Mẹ ôi! đàn ông đâu mà lắm vậy.

Tôi không hiểu mụ đùa hay thật. Nhưng tôi thấy mụ ngạc nhiên reo lên, vừa như nhũn nhặn, vừa như khoe khoang:

- Hơn ba ngàn thẳng! thật a anh? Chết chửa! thế thì có bỏ mẹ con người ta không! Nhưng mà làm chó gì đến ba ngàn, anh Đ. nhỉ?

Mặt mụ bỗng sa sầm:

- Ba ngàn thẳng giá cho đứng xếp hàng để đếm chắc cũng phải đến vài giờ mới đếm hết.

Đ. thích chí cười:

- Tôi quên chưa trừ cho chị những ngày nghỉ, ngày đẻ và ngày "bận". Trừ cho chị hẳn cả một năm.

Cũng còn hơn hai ngàn, hai ngàn một trăm sáu mươi thằng.

Hữu quân sư, để ngang tẩu trên bụng, thở một hơi khói như sương bay và lẩm bẩm:

- Hai ngàn một trăm sáu mươi thằng. Phải biết là "các thứ mỡ" kêu xa bảy trăm dặm, nhé?

*

* *

Tôi tê tái cả lòng, khi nghe những câu chuyện có thể làm cho mặt trăng u ám đi được đó.

Tôi nhìn bộ mặt tròn, trắng hếu toàn mỡ, thịt rung rinh, đôi mắt nặng mi, cái mồm rộng, đỏ như máu. Tôi nhìn cái bụng to đang xô lên, thụt xuống, sau lần lụa áo nhăn nheo. Tôi nhìn con nhà thổ đang cười. Tôi nhìn con lợn sề đang cười.

Như nó đang "chửi đổng" tất cả xã hội đàn bà.

Cái sơ mi thơm phức

Nhưng, tôi vẫn không quên bài báo tôi phải viết. Ngòi bút tai ác vẫn đâm thẳng vào "vết thương" đỏ hỏn.

Tôi gọi giật mụ D.:

- Thôi, vứt những câu chuyện quái ác đó đi! Tôi hỏi chị: tôi giống cái ông "gì ấy cơ", là cái ông nào?

Mụ không cười nữa:

- À, cái lão gì ấy mà! Nó hay đi nhà thổ, nhưng chỉ lấy gái đi săm thôi, chứ không bao giờ "đi" ngay ở đấy.

"Vào săm, nó bắt 'con gái' đi tắm, rồi rút trong bọc ra một cái áo sơ mi thơm phức - chắc là của con gái nó - mà bắt phải mặc. Rồi suốt đêm, nó nằm bên cạnh, chong đèn mà nhìn, mà nói như người ma làm."

Tả quân sư hỏi:

- Nó có làm gì không?

- Có. Lúc nào "con gái" ngủ. Và sau khi đã tắt hết đèn.

"Và như... gà. Rồi nó về lúc nào cũng không biết nữa."

Tả quân sư lại hỏi:

- Thế còn cái sơ mi của nó?

- Nó đem về, nhưng để lại một đồng bạc dưới gối. Thằng cha sộp đấy chứ?

Mụ D. nhìn tôi mà hỏi câu đó. Không có gì đáng quan tâm cả, ngoài tiền ra, đối với mụ.

Tôi không để ý đến mụ nữa. Tôi nghĩ đến cái sơ mi thơm phức, nghĩ đến một đoạn tình sử u uất mà người ta đã đau đớn diễn lại trên một cái đệm ô uế trong nhà săm.

Trong tiệm thuốc hút

Tôi trở lại chỗ này, lần thứ hai.

Đèn điện nhà nước, gió trời không đủ để đuổi tan cái không khí u uất, hắc ám nó làm tắc cổ tôi như một ác mộng.

Một vài anh nghiện lò dò, e lệ cả với bóng tối. Mấy con nhà thổ ưỡn ẹo quạt phành phạch vào ống chân, nhìn một "người vật" đang ngồi xổm húp cháo nóng một cách quả quyết bên rãnh nước cống.

Trong đêm khuya, mấy thứ sống ngắc ngoải còn lăn lộn thản nhiên trước thời khắc qua. Tôi tìm vừng trăng, vì chỉ có trăng là "trong sạch" giữa chỗ lầm than này.

Không có trăng. Chỉ có đôi mắt to, đen, ngây thơ của một con bé bán nước vối nóng.

Người húp cháo quát lên - nó vẫn còn sức để quát:

- Cha mày ăn cháo chứ ăn... gì mà chực như chó chực đống rác ấy?

Con bé nguẩy một cái:

- Ai bán nước cho nhà bác! Nhà bác đã có nước máy! Nước máy!

Thằng kia không còn sức để đuổi nó...

Tôi rảo bước qua, suýt chạm phải một tụi "anh chị", say lắm thì phải. Tôi rùng mình như vừa chạm phải mũi dao vấy máu.

*

* *

Tôi bước qua ngưỡng cửa tiệm thuốc nấu. Rui mái, tường đen kịt như có phủ bồ hóng trộn với hồ nếp. Có bốn, năm ngọn đèn dầu lạc và hai chục người nâu sồng, tranh nhau một ít không khí bức bối đặc quện vì khói, có lẫn đủ các thứ mùi: hôi, chua, khét.

Tôi tưởng tượng như đứng trong một tổ ăn mày, giữa một chỗ vừa bếp vừa chuồng tiêu.

Tôi được ngồi trên một cái chiếu sạch sẽ, luôn luôn phải hút thuốc lá thơm.

Tôi gọi hai viên thuốc nấu, mỗi viên năm xu, to bằng đầu ngón tay út, để đãi hai quân sư.

Bên cạnh tôi, một người ngáy hay là rên.

Át cả tiếng ngáy rên, ở cuối nhà, một người vạm vỡ, vắt chân tréo, đọc truyện oang oang.

Tả quân sư bấm tôi:

- Chồng T. Hen đấy! Nằm trước mặt chồng là mụ đó. Hôm nay, ấm trời, chốc nữa ông sẽ thấy nó... hen cho mà xem. Đến thánh cũng không nhịn cười được. Hen xong, rồi ghen, rồi khóc mếu, làm nũng như một đứa trẻ, cho đến lúc chồng nó "giã" cho một trận cẩn thận. Ông không thể tưởng tượng được "sự" đánh vợ nào dã man hơn nữa. Nó cứ ngực nó tống, nó đạp cho đến bao giờ vợ gục xuống thì thôi.

"'Mợ' hen không lấy thế làm khổ, lại thích nữa. Vì, đối với nhà thổ, yêu tức là 'nện' thật cẩn thận."

Tôi ngắt lời Đ.:

- T. Hen là nhà thổ! Mụ đó mà là nhà thổ?

Đ. vừa cười vừa ừ như người làm nũng:

- Không có gì là lạ cả. Một người ái nam, ái nữ mà muốn làm nhà thổ cũng được.

*

* *

Sống vì nhà thổ

Mặt Đ. bỗng dài ra, buồn bã như người mất việc làm:

- Tôi đã nói: đối với nhà thổ, yêu tức là "oánh" thật cẩn thận. Lúc nào cũng phải nện thật đau, nện không tiếc tay, nện hộc máu mồm máu mũi ra. Yếu như tôi cũng phải cố hết sức để nện. Tôi mất mười lăm đồng bạc, lại lăn lộn mãi với tụi nhà thổ mới học được khóe đó...

Hắn thong thả hút xong một điếu mới chịu giảng cho tôi nghe:

- Tôi yêu một con nhà thổ. Hình như mê nó. Đối với nó, tôi hết sức ngọt ngào. Thỉnh thoảng lại giở văn ra nỉ non với "mợ". Mợ cho luôn ngay "đệ" là si, là "quóe", là vớ vẩn. Rồi một ngày kia, "mợ"

đỡ nhẹ của "đệ" mười lăm đồng bạc mà "tẩy" đệ thẳng cánh.

"Bây giờ tôi hiểu rồi. Phải đánh các mụ ấy luôn để tỏ tình. Lúc nào cũng phải vờ là ghen. Ghen nghĩa là chửi và đánh. Các 'mợ' cho là có yêu thì mới ghen, lấy thế làm khoái lắm, đi khoe rầm lên, tiền thả ra cho cậu 'trô' ầm ầm..."

Tôi hỏi Đ.:

- Tôi nghe nói: anh còn có nghề riêng là làm thư ký và nhân tình của nhà thổ?

Hắn gật đầu, cười:

- Một cái thư thật văn vẻ mở đầu bằng những câu cải lương: "than ôi, trăng thì mờ, sương thì lạnh..." tôi viết chỉ một loáng là xong, nhưng phải làm bộ cắn bút, cắn biếc, xóa xóa, chữa chữa, lau mồ hôi luôn tay để cho các chị phải vừa châm đóm, vừa quạt cho mình. Hai hào một cái. Có chị lại thích phải có vài câu thơ, kẻo nó không được vần lắm. Thì thiếu gì vần: "đồng tiền vạn lịch thích bốn chữ vàng", hay là tay tiên (!) thảo bức thư "đồng" (!)... Có vần thì ba hào.

"Có chị lại dở hơi bắt mình thả ra vài câu 'phoóng-sè' (*français*). Các chị ấy lại đọc cho mình, nào là: 'sê-ghi' (*chéri*), 'má-ghi' (*mari*), "mo da la mà nạch". Đã giả cầy lại ngọng nữa mới chửi cha người ta chứ!

"Chị nào không có tiền thì cho khất, hay là hôm

nào, đệ rẽ vào 'sở' làm, sẽ trừ nợ sau, hoặc vào tiền 'đầu' nghĩa là tiền mở hàng, hoặc vào tiền 'đi' hôm đó."

Tôi lại hỏi:

- Còn làm nhân tình?

Đ. vừa nuốt khói vừa nói như người nghẹn:

- Đó lại là một khóe khác.

Hắn chiêu hụm nước, giọng vẫn rè rè:

- Những ngày "vi-dít"[1], đệ lò mò đi hỏi thăm xem có chị nào đốc tờ bắt ở lại dưỡng bệnh. Hỏi được đúng tên, tuổi rồi, đệ lập tức thảo một cái thư tình, lời lẽ "đau đớn" như thật. Đọc lên phải khóc được. Giữa lúc buồn bã trong nhà lục xì, ra ngẩn vào ngơ mà tự nhiên vớ được cái thư "lời lời lệ rỏ, hàng hàng châu sa": nào là "thương cho ai vò võ chốn cô phòng", và "nhớ cho ai lẻ loi bóng chiếc". Nào là... Thì phải biết nhé! Tha hồ chị em cầm thơ nhờ hết người này đọc, người kia đọc, để khoe ỏm tỏi cả lên. Rồi đệ lại "vào phép" (thăm) cho. Một bánh xà phòng cho chị em giặt giạ, một cái chổi cho chị em quét tước, kèm thêm một vài cái bánh giò, phong thuốc lào, "thấm thía" như là quà của chồng.

"Phí chỉ độ dăm xu thôi, mà đến hết mười lăm ngày chị em được thả ra cho về, đi tìm mình, thả ra

1. Phiên âm từ "visite", nghĩa là thăm viếng.

đủ các thứ trô và mổ. Có bao nhiêu tiền, dốc ống cho cậu tuốt, cậu bảo chết phải chết, cậu cho sống mới được sống.

"Lúc này, cậu lại giở nốt cái khóe 'nện cẩn thận'. Thế là tha hồ mà cậu mợ bá niên trường thọ."

Đ. nói đến câu "bá niên trường thọ", hắn đổi giọng hát cải lương.

Từ đằng xa, chồng T. Hen cất tiếng hỏi:

- Bác Đ. em lại cải lương nữa cơ à? Có cái gì mà thú thế?

Đ. nói đùa:

- Trong khi đợi bác gái ca Trường tương tư, đàn em hãy tạm Hành vân ba-lăng-căng một câu chơi đấy!

- À nhà tôi nó khóc từ tối kia rồi. Bác chả vào mà xem. Thối lạ!

Chồng T. Hen bỗng ngồi nhỏm dậy:

- Có gì đâu. Thật thế, các ông ạ. Tôi lấy nó quyết là một cái nợ đời. Tôi đã hết lời khuyên nó, nếu bằng lòng ở riêng tôi sẽ "xử trí" cho. Nó nhất định ở chung để ghen ngược với nhà cả nó. Ở chung mà lại ăn riêng, một niêu cơm gạo tám thơm kia, một xu giò kia! Tôi làm ra tiền thật đấy, nhưng tiền đâu mà nuôi bao nhiêu miệng ăn, lại hai miệng hút nữa. Bây giờ, một ngày cô ả lại phải nuốt những hai viên rồi đấy.

Anh ta chép miệng, nhìn về phía vợ, một mẩu người bé nhỏ, nằm co ro như con cáo rét:

- Tôi vừa mới giã cho một trận. Tưởng nó chết ngay lúc đó. Nghĩ cũng thương hại. Nó đã hen lại nghiện mà cũng chịu khó gánh nước gạo từ tỉnh về quê hàng chục cây số. Lại láu nữa: nhà nào cũng vào, lấy nước gạo bừa đi...

Tôi thản nhiên bước vào chỗ anh ta ngồi. Tôi để ý nhìn vợ hắn. Tôi trông thấy mụ nằm sấp ngực xuống giường, gầy đét, nước da mái như người bị điện rút.

Lắng tai, thấy mụ đang thở rít như hơi gió vào nhà trống.

Một cái thở, hai xương vai cong đưa ngang ra rồi gẫy gập giữa lại. Sau lần áo mỏng, hằn xương sườn nổi thành luống nhỏ lờ mờ.

Mụ xoay mặt về phía chồng. Vai lại dô lên. Mồm há ra như cố tớp lấy một hớp không khí nóng gần đèn. Hai mắt mở to, lòng đen chạy ngược gần hết vào trong mi. Hít vào, mụ như con cá héo hắt đang chống với đất cạn khô khan. Thở ra, thoáng một giây, mụ như vừa mới chết.

Cơn hen hình như đã dịu, mụ mở mắt nhìn tôi, lấm lét và co quắp.

Mụ không xấu. Mặt mũi đều đặn, nhẹ nhõm.

Nhưng trên môi thâm, trên nước da xám lợt, cơn hen còn để lại một vẻ mệt nhọc lặng lẽ như tờ.

*

* *

Một lát sau, mụ ra về.

Tôi hỏi tả quân sư:

- Mụ về đâu?

Đ. hất hàm:

- Hàng Mành!

Tôi hỏi:

- Có chồng sao còn ở trong đó?

- Ông chưa biết à? Lấy một người nhà thổ khó hơn lấy vợ tử tế xoàng xoàng. Đến xé giấy, trả 5, 6 đồng tiền giấy bút như là tiền cheo, và tiền cơm cô ả ở trong nhà lục xì, cái đó dễ lắm. Nhưng cái khó là ở chỗ mình phải có việc làm chắc chắn, có thể nuôi được cô ả. "Ma cà chua" như chúng em, lấy ai thì được, chứ nhà thổ thì đừng có hòng!

"Nhưng mụ T. này cũng không phải bó buộc cho lắm. Muốn đến đó làm tiền đêm, thì đến, không làm thì thôi. Đến kỳ 'vi-dít' thì đi 'ghế nhờ'.

"Nghĩa là ở lục xì ra, nhận làm 'con em' cho một nhà nào đó mà đi 'vi-dít' nhưng phải nói khó với mụ chủ nó mới bằng lòng cho ở ngoài.

"Không tiền phải làm cách đó thì mới ra thoát được lục xì. Còn nếu có vốn, có nhà riêng sạch sẽ, thì nhà nước sẽ bằng lòng cho cầm giấy một mình, độc lập làm tiền, nhưng vẫn phải đi 'vi-dít'."

- Chồng T. Hen để cho mụ đi?

- Thỉnh thoảng không có việc làm trong vài ngày thì thế tất phải vậy.

Đ. bỗng sực nhớ ra một việc:

- Đây là tôi nói đến nhà thổ khổ. Còn tụi nhà thổ khơ khớ và đẹp kia. Rồi tôi sẽ đưa ông đi "xem" tụi nhà thổ ấy.

"Tôi hãy kể qua cho ông nghe một chuyện này xem có thần tình hay không nhé?

"Một anh tham biện mê một con nhà thổ ở nhà N. D. Nó bệ vệ như một bà huyện. Nhưng không thể lấy được nó. Vì có là mặt mo mới dám vác cái tên tham biện ra mà xé giấy cho nó.

"Ông ta liền bao cho nó mỗi tháng ba chục. Nó vẫn ở nhà thổ. Muốn giữ độc quyền, hay là cu cậu ghen, cứ chập tối cu cậu phải mò đến nhà N. D. thả ra hai phơ để nắm giữ lấy mợ. Một tháng chín mươi đồng."

Đ. thở dài:

- Chín mươi đồng! Mình có chín mươi đồng thì ngủ với tất cả nhà thổ Hà Nội.

Hắn buông thõng một câu, như thả ra tất cả mối hờn oán trong lòng:

- Đồ ngốc! nhưng mà thọ thế nào được! Mới có dăm tháng, đã "chân giò lảng mợ ra" rồi.

*
* *

Hữu quân sư ngủ say như chết. Họ vẫn thế không bao giờ thay đổi, cho đến chết: đói thuốc, đói ăn và đói ngủ. Đời họ là một cái... đói dài. Nhưng một cuộc cãi nhau đã làm cho hắn choàng dậy.

*
* *

Một anh "đả hổ"

Họ cãi nhau tận ngoài đường.

Một anh mặt và mắt vẫn đỏ, quần áo cánh lụa khệnh khạng bước vào, chợt nhìn thấy tả quân sư. Hắn ngồi luôn xuống chỗ chúng tôi.

Đ. bấm tôi:

- Đả hổ đấy! Một tay "anh chị".

Hắn nhìn "đả hổ":

- Việc gì mà ầm ầm lên thế, anh em?

Đả hổ nhìn tôi:

- Chào "*vous*"!

Hắn nhìn mọi người, "anh hùng rơm" một cách lạ:

- Mẹ kiếp! không có "đượi" của mình nó lạy mình, thì hôm nay đã có đứa ăn "băm" (chém) rồi.

Hắn không nói rõ câu chuyện. Như để diễn một ý tưởng trong óc, hắn nhìn Đ. vừa đập tay vào ngực vừa nói bô bô:

- Mấy thằng yêu nó chưa biết tay cha nó là ai! Nhưng rồi nó sẽ biết tay tôi!

"Anh em còn lạ gì tôi nữa: Đời là cái gì, hở? Đời người anh hùng là cái gì? Là thế này, hiểu chưa?

"Sống nhà nước nuôi cơm, ốm nhà nước cho thuốc, mẹ kiếp, chết? Thằng nào mà không chết? Chết, nhà nước chôn."

Hắn cười ầm lên và dằn từng tiếng:

- Lại có cả đội xếp đi đưa ma mình nữa! Hả!

Nói xong, giơ tay chào:

- Thôi, chào các "*vous*" nhé, và khệnh khạng bước ra.

Đ. bĩu môm:

- Nó vào đây để tránh "cớm" (đội xếp) đó chứ gì! Dáng chừng thấy ông đội đó phất phơ xe đạp đằng xa, nên anh hùng lẩn. Say mà cũng biết sợ vào bóp!

"Câu nói đó nó học mót được của tụi anh chị Sài Gòn, nguyên là thế này:

"Sống ăn nhờ đất nước ông bà, chết lại có ma tà đi đưa. Mà đau thì vô nhà thương làm phúc."

Hữu quân sư kè nhè ngái ngủ:

- Ông bà nào trong "nước" Sài Gòn ấy? Ông đi qua, bà đi lại ấy à? Sống mà đi ăn mày thì sống làm chó gì!

Đ. lắc đầu:

- Ông, bà tức là đền Ông và chùa Bà Đen, có tiếng là thiêng lắm! Anh biết cóc gì mà nỡ hỏi nhầm đến thế?

*

* *

Trong tiệm, họ vẫn hút. Bầu khói thuốc phiện dầy đặc thêm mãi ra. Tôi như "sờ" được khói, "sờ" được mùi hôi nồng nặc, "sờ" được cái ghê tởm.

Phải đến tiệm thuốc nấu mới thấy một ả nhà thổ, hay là một người, có thể "bẩn thỉu" và đáng thương đến bực nào...

Cụ "hương lĩnh"

Chúng tôi đã ra khỏi tiệm thuốc nấu. Qua một "nhà chứa" giữa cái phố bẩn thỉu đó, Đ. bảo tôi:

- Nhà con "đượi" có mang ở đấy.

Rồi Đ. nói vọng vào trong nhà:

- Em ơi! nhớ bao giờ đẻ thì bảo anh nhé! Để anh khai sinh đứa con cho!

Ả nhà thổ chửa không trả lời. Ả đang ngồi để thẳng hai chân trên chiếu, lần thần mặt nhìn năm ngón tay to mòng mọng.

Tôi nhìn thấy cả anh "đả hổ" vừa gọi tôi bằng "*vous*" ban nãy.

Đ. bĩu môi, nói:

- Tối nào chả chực đây. Để mong "tõi" (làm tiền) cả các mợ đượi! Bây giờ giá có một cụ "hương lĩnh" ở đâu đến thì tự nhiên anh hùng cứ việc chuồn thôi!

Tôi hỏi Đ.:

- Cụ "hương lĩnh" là cụ nào?

Đ. mím môi cười lên phì phì:

- "Hương" là lính tẩy, mà "lĩnh" là say.

- Sao lại gọi là "cụ hương"?

- Vì cụ ấy không có lon, lại hách hơn cả ông sáu, lại được những cu li "ma cô" nó hót là: "cao su tú nớp, quan lớn! Da na 'cô' tú nớp (cô gái tân thời), quan lớn"!

"Tỉ như ở trong làng, người ta thương hại một ông già bạch đinh nhưng có 'kê' mà gọi tăng lên là cụ hương.

"Trước tụi nó gọi lính Tây là 'quan sáu không lon', nhưng cái tên ấy nói rõ quá, ai cũng biết ngay, nên họ đổi là 'cụ hương' để hiểu riêng với nhau."

Giọng nói của tả quân sư Đ. bỗng đứng đắn lại:

- Ông nên biết rằng lúc "cụ hương" đã "lĩnh" lên thì chỉ có nhà thổ mới trị được! Một cánh cửa rất dầy, cụ chỉ húc một cái là phải đổ. Vài ba tay "anh chị" có nghệ, thay nhau quật đòn gánh lên đầu cụ mà cụ vẫn cười phè phè. Vô phúc cho anh nào để cụ vớ được thì chỉ một cái đấm thôi là phải... bỏ mẹ.

"Cái anh chàng lúc nãy chỉ bằng nhắng với những tụi vào hạng chúng tôi, hay là những anh 'quóe' - những hạng như hắn, trong nhà thổ, thường có 'mốt'... 'đóng cửa rút cầu', nghĩa là đóng cửa lại để giã... làng chơi An Nam."

Tôi hỏi Đ.:

- Anh bảo nhà thổ trị được "cụ hương", thế trị bằng cách nào?

- Người Kinh coi con hổ là con hổ. Người Mường coi con hổ không bằng một con chó dữ. Vì họ có phép chài làm cho con hổ từ dữ hóa lành. Nhà thổ nó cũng có phép "chài", nghĩa là...

Tôi ngắt lời Đ.:

- Hiểu rồi!

Đ. nói tiếp:

- Cụ hương nào ngoan lại còn là một khối thịt cho nhà thổ nó chửi, nó cấu, nó...

Tôi nói hộ Đ.:

- ... nghĩa là con nhà thổ nó đổ lên đầu cụ hương tất cả sự căm hờn và ghen ghét xã hội của nó!

Đ. gật đầu và nói tiếp:

- Vì "cụ hương lĩnh" cũng khiếp lắm cơ! Một đêm, chính mắt tôi đã thấy một lũ nhà thổ búi tóc ngược, quần xắn tận bẹn, vác gậy, thanh củi, đuổi theo một cụ hương lĩnh mà đánh túi bụi. Cụ hương chỉ một mặt chịu đòn, một mặt thở hồng hộc. Có gì đâu! Cụ "mưa" của một đứa cái quần lĩnh, đút vào mũ rồi đội lên đầu, đi ra đem sang bên cạnh bán cho hàng nước lấy mấy hào. Làm một cút rượu trắng, rồi lại trở vào nhà thổ một lần nữa...

Tôi chợt thấy trong mình khoan khoái, chợt thấy mảnh trăng treo nghiêng, đột ngột trên vừng mây ruộng, êm ái như bông. Vui chân, chúng tôi đã đến một phố gần bờ sông.

Tôi ghép những tiếng lóng thành một câu, đọc to cho Đ. nghe, như người trông trăng, đọc thơ cổ:

- "Một con đượi đi tõi cụ hương lĩnh!"

Đ. cười:

- Xin chữa một chữ. Đọc thế này mới đúng: "Một con 'phỉnh' đi tõi cụ hương lĩnh".

Phỉnh là gái kiếm tiền. Biết được ngần ấy chữ vào tới chỗ ăn chơi, sẽ không bị quích nữa!

Tôi chợt nhớ đến câu cu li xe họ dịch "gái tân thời" là "cô tú nớp"[1].

Tôi phì cười. Cả ba cùng cười, như ba thằng điên.

*

* *

Một người lạ

Tôi đi với tả quân sư Đ. đến phố J. B. tìm vào săm S. L. Ở đấy, tôi cho đi gọi N. một nhà thổ có nhan sắc. Và ở đây, tôi cho đi tìm C. để được xem một quái tượng của tình dục.

Đi tìm C. tôi ngỏ ý nhờ tả quân sư:

- Anh đi tìm cho tôi "đượi" C. Tôi cần hỏi hắn về một câu chuyện vừa thương tâm vừa buồn cười...

Đ. nhìn tôi vào tận mặt:

- Hỏi C. vô ích mà lại tốn tiền! Cứ hỏi tôi. Tôi còn biết hơn chúng nó, vì tôi là thổ công của tất cả các "săm", "nhà thổ Hà Nội".

1. Phiên âm từ "toute neuve", nghĩa là hoàn toàn mới.

- Thế anh đã được mục kích cách đi chơi săm lạ lùng của một người già rồi, mà C. nhất định không chịu nói tên...

Đ. "à" một tiếng thật dài, thủng thẳng nói:

- Tưởng gì! Nếu tôi không lầm, thì đó là cái anh chàng chỉ thích cho "đượi" chửi và đánh...

Tôi buột miệng reo lên:

- Phải đó! chính chàng đó.

Đ. ngồi xuống ghế, trịnh trọng như người diễn thuyết, vì hắn không bỏ một dịp nào để tỏ "sự biết" với tôi...

- Anh chàng ấy ông nghe chưa? Đến "săm" gọi "đượi", vì chỉ có ở săm, thì gọi gái mới dễ: trả tiền rất sộp. Nhưng, cũng như mọi anh đến chơi dối già ở săm, lão chỉ ngồi nhìn "đượi", nhìn rồi cười, cười rồi nhìn, như nhìn mà thương tiếc một cái gì ghê gớm lắm!

"Rốt cuộc, nhìn chán, thở thật dài rồi chuồn."

Đ. bàn thêm:

- Tôi chắc là lão tất phải có một "cụ" vợ, chứ không phải một bà vợ và lại có cả cháu chắt rồi. Mà con "đượi" lúc đó chắc lão tưởng tượng là một cô gái đẹp nào mà lão vẫn tắc lẻm?...

Rồi Đ. nói tiếp:

- Rồi một đêm kia, lão cho gọi con C. Con C.

nó đang bực mình cái gì không biết, nó cứ nhè đầu lão mà cốc, mà rứt, mà đổ hết cả cơn giận. Lão lấy thế làm khoái trá vô cùng, lại bắt nó vừa nhổ vào mặt, vừa chửi nữa. Lần đó, lão trả tiền hậu hĩ hơn mọi lần. Ghé qua lỗ thủng nhìn lão, thật tuyệt. Đố ai nhịn cười được! Mồm lão đã há hốc lại cười cười, mặt ngẩn như say thuốc lào. Con C. bây giờ, lúc nào tức bực nỗi gì, lại khấn tổ run rủi cho lão đến.

Tôi nói:

- Muốn xem tấn kịch đó, được không?

Đ. chép miệng:

- Khó đếch gì! Muốn xem, cứ dặn trước con C. Nhưng, chả có gì là lạ cả, xem thêm mệt, vả lại, đi dòm lỗ cửa, thêm "lựa". Một thằng dở người ấy mà!

Một thằng dở người hay là một vai chủ động sống sót trong một tấn kịch tình lâm li, xảy ra từ ngày xưa?

Một... kiếp hoa

N. đi khách vắng. Bồi phải đi gọi cô A.

A. nhanh nhảu bước vào, vui vẻ:

- Chào các ông ạ!

Chợt thấy Đ., ả hỏi:

- Kìa, anh Đ.! Đi đâu cũng thấy anh thôi! Chị ấy đâu, anh?

Đ. không ngừng tay tiêm:

- Chết bố nó rồi!

A. xin lỗi tôi, ngồi ghé bên cạnh, cười:

- Lúc nào "chàng" cũng vui như Tết được! À quên, Đ. ơi Đ., Tư H. ấy mà.

Đ. nhỏm dậy:

- Chết rồi à?

- Chỉ bậy! Bị chồng nó tẩy rồi. Hen rút ruột lên ấy, ai mà chịu được. Đ. ạ, chồng vừa mới tẩy một cái, cô ả đã lôi ngay một "cụ hương" đến tiệm để vây với bạn chồng. Nó thuốc cho "cụ hương" xơi mỗi lần tới bốn viên thuốc nấu. Cụ không nghiện, nhưng cụ cũng lim dim đôi mắt khen tràn: "tốt, tốt".

"Anh chị biết nhau mới được hai đêm, thì đêm qua cụ hương hút xong, xơi bốn bát phở năm. Sáng ngày, cụ lên một cơn đau, họ đem luôn vào nhà thương mổ. Thế là cụ... đi về cái đất. Cụ to lớn, khỏe mạnh là thế đấy!"

- Còn Tư H.?

- Buồn cười đáo để. Nó đến tiệm khóc kể như con mẹ dại. Anh ạ, nó kể thế này, ai mà nhịn cười được: "Ma-ghì" vừa hẹn "đôn mo" ba chục đồng mở tiệm, mà giờ "ma-ghì" đã chết lấy chết để, chết lấy được, như để trốn nợ "mo", "mo-mo" ơi là "mo-mo"! (mo-mo tức maman)

Người ta đã khoe với tôi những tình sử của

nhà thổ sang trọng, vẻ đẹp tươi thắm của Nụ, Chấn, đã từng hưởng thịnh danh mấy năm gần đây, vẻ đẹp bệ vệ như một bà... huyện, hay tham của Nghi, xưa vốn là cô đầu Hàng Giấy...

Với cái cảnh "tiền và nước mắt" mà những nhà thổ ấy đã gây nên, giữa một đám đàn ông lịch sự, giàu mà si.

Đêm nay, tôi để ý nhìn A.

Tôi đã hiểu rõ sức phá hoại và hấp dẫn của một sắc đẹp trước một người đàn ông đã biết không cần phân biệt đàn bà với... đàn bà!

Trong ánh đèn ủ dột của buồng trọ, tôi đã ngạc nhiên thấy hắn còn giữ nổi một dáng điệu ẻo lả, riêng của người đài các. Cặp mắt của hắn, thật to, thật đen, lúc nào cũng bẳn bặt xa xăm như ấp ủ một mối buồn vô hạn.

Sau làn lông mi dài mượt, tôi đã "đọc" thấy một dĩ vãng trong sạch trong sự đau thương.

Trên cái đẹp sống sót ấy, tôi cố tìm cho ra cái vẻ "nhà thổ" của A.

Tôi thấy "nó" ở cặp mí mắt cứng đờ, gieo thành ba khớp, ở mu bàn tay, bàn chân, gầy guộc và... "nghèo khổ", ở cái thân hình nát nhẽo giấu kỹ trong bộ quần áo trắng mịn.

Tôi đã thấy nhiều cái ghê tởm quá, sau khi đã

tha ngòi bút và lòng thương hết "đống rác" này sang "đống rác" khác!

Riêng cho đêm cuối cùng này với nhà thổ, tôi muốn dìu khối óc vào một cảnh thi vị hơn.

Tôi tắt đèn điện.

A. nằm gần bàn đèn, gối đầu lên hai tay, nghĩ ngợi.

Tôi phải đắng hắng để cất tiếng thú thật với A.:

- Ra đường, tôi chưa chắc đã dám nhận chị là... "chị" vì chị chả có vẻ gì là... "chị" cả!

A. thong thả ngước mắt nhìn tôi, nở một nụ cười xanh xao, chán nản nói:

- Ông muốn nói ban ngày trông em bẩn hơn em bây giờ, chứ gì? Chuyện!...

Tả quân sư Đ. giúp tôi:

- Ông ấy muốn nói: "Em cũng như Nụ và Chấn, trông 'kẻng' như con gái thành phố!"

A. ngồi nhỏm ngay dậy, như người sực tỉnh ngủ. Bao nhiêu vẻ mơ màng tan mất hết.

Hắn vui vẻ như một đứa trẻ:

- Thôi xin anh đừng "thuốc" em nữa! Chả nước mẹ gì đâu!

Tôi thừa dịp, hỏi A.:

- Tôi trông chị "khá" lắm. Chắc hẳn trước kia, chị cũng đã vất vả lắm trong đường tình?

Thế là A. dang hai tay, như phân vua:

- Khổ ghê lắm, cơ. Khổ không thể tả được! Vì đàn ông họ đểu vô cùng cực!

Được một cơ hội để khỏi phải "đi khách", A. kể kéo dài cho tôi nghe một câu chuyện, có một không hai, trong lịch sử "yêu".

*

* *

Đội con gái

- Thỉnh thoảng, em vẫn muốn thắt cổ chết "bu" nó đi, nhưng mà nó làm sao ấy. Muốn chết lại sợ đau thì khổ. Giá có người nào, bất thình lình đâm em chết thì chắc là em thích.

"Em chết đi để hóa ra một con yêu tinh. Cứ tối đến về ám quá cái thằng đã đểu với em. Em làm cho nó không lấy được vợ, cho nó tuyệt tự, cho nó không mọc mũi sủi tăm lên được!"

Tôi cười, nói đùa:

- Chị làm thế thì từ đây còn ai dám yêu nữa, nhỡ một cái, lại...

A. nghiến răng:

- Anh thử nghĩ xem: nó đã lấy... "trinh" của em, nó lại lấy em làm của chung cho tụi nó nữa! Rồi nó lại "phút" em như thường! Anh để yên, em kể cho mà nghe:

"Lúc đó, em dát lắm cơ. Trông thấy đàn ông em sợ lắm. Nhưng mà em lại yêu nó quá đi mất."

Đ. cười:

- Yêu thế nào?

A. ngây thơ hay là dớ dẩn:

- Yêu nó thế nào ấy! Nó cứ rạo rực tự bụng, chạy tuột lên ngực, lục đục, lục đục, rồi làm cho em tơ lơ mơ cả người đi! (*sic*)

Đ. cười bắn cả nước bọt ra.

- Thế là yêu lối con "giun" rồi! nghĩa là: em có giun trong bụng!

A. cãi:

- Không! Tiên nhân em có nói dối anh. Thật thế đấy. Thôi để em nói nốt câu chuyện cho các anh nghe. Một đêm kia, nó rủ em đi tìm một chỗ kín để nói chuyện, vì ngoài đường nhiều đội con gái lắm, nhỡ họ bắt bớ thì chết. Nó rủ em đi săm. Một lần, hai lần rồi đến chục lần. Một đêm, đã ở trong săm rồi. Nó gọi bồi, sai đi mua bao thuốc lá. Em đang cởi bớt áo ngoài thì có tiếng gõ cửa. Em tưởng anh bồi đi mua thuốc về. Không phải, các anh ạ. Có hai người nào lạ mặt ấy, trông xỏ xỏ là. Em thẹn và sợ quá.

"Một người nhìn em, rủ em: 'Đi về sở!' Thấy em đứng yên nó gắt nhặng lên: 'Mặc áo vào, a lê vít!' Em

thẹn quá hóa tức, em đã toan mắng cho nó một câu, thì nhân tình em khẽ bảo em: 'Đội con gái đấy!' Ối giời ôi! Em sợ quá chả còn hồn vía nào cả. Sau chả biết giằng co thế nào mà cái thằng ấy nó tát luôn cho nhân tình em một cái ngã hẳn ra cửa, rồi nắm lấy em lôi đi. Em co lại. Nhân tình em chạy ra cửa để... đi gọi người đến cứu, bảo em đợi một tí, một tí thôi.

"Thế là trong săm chỉ còn em và hai thằng lạ mặt.

"Hai thằng nhất định lôi kéo, bắt em đi. Em rách cả áo, xổ cả khăn..."

A. không nói nữa. Hai mắt to lim dim lại như để cố nhìn cho rõ cái quá khứ chưa thành hình. Trông hắn hiền lành quá.

Đ. giục:

- Sau ra làm sao?

A. tắc lưỡi:

- Sau nhân tình em về, và hai thằng kia cũng cút mất.

Đ. hỏi:

- Cút? Cút mà không làm gì cả?

A. cãi:

- Ít khi không làm gì! Cả hai thằng nó khóa cửa lại và lần lượt hãm hiếp em - Em đành nhắm mắt, chịu vậy - Nhưng mà uất ức quá, muốn chết ngay

được. Nếu không thế, thì nó bỏ vào nhà lục xì... Vả lại...

- ... Ai bảo đi săm với giai!

- Tưởng đi săm mất tiền thì việc gì!

A. buồn bã nói tiếp:

- Em phải nói dối với người yêu rằng vì em kêu lên, nên hai thằng sợ chuồn cả. Em lại thề rằng người em chưa bị chúng nó giầy vò. Hắn cũng tin như vậy.

"Từ hôm đó, em biết thân rằng đã là người có vết, nên em đã thành con chó mà chủ sai gì cũng được: ăn cắp tiền nhà nuôi nhân tình, đêm bất cứ lúc nào nhân tình gọi cũng phải mở cửa chuồn ra. Rồi thầy me em từ đuổi em đi. Em tìm đến người yêu. Nó nhạt nhẽo quá. Nó đưa em đến săm ở. Ở đó, em mới vỡ ra rằng hai thằng đêm nọ là cùng tụi với nó. Chúng lập mưu làm đội con gái giả để 'ngủ' với em.

"Rồi tiền hết, nó đánh bắt em phải tiếp Tây. Rồi ta, rồi Khách.

"Rồi nó chuồn."

Tôi thở dài:

- Rồi "em" ngồi đây?

A. gật:

- Ừ.

Đ. mắng:

- Vâng chứ lại ừ à?

A. ngoan lắm:

- Thì vâng ạ.

Đ. quay luôn dọc tẩu:

- Thưởng cho cái vâng một điếu.

A. co ro nằm ghé một bên, phì phào hút. Người hắn bé chỉ còn một dúm.

Hắn hút xong, nhìn tôi, giọng hắn nghẹn vì khói thuốc:

- Em chả giống như mấy con đượi M., Đ. và H. Lúc còn trẻ, trốn nhà đi đêm, góp tiền thuê săm, rồi cho một con đi gọi công tử đến.

"Hay là như con một ông tham ở Hà Nội, thích vào nhà thổ để được gần đàn ông luôn luôn. Bố mẹ chuộc cho về, lại trốn đi như thường.

"Em ra thế này, có phải tự em đâu!"

Tia mắt của A. lọc qua ánh nhung đen, chứng lời này của hắn.

Nhà thổ... "đực"

Tôi vẫn muốn nói đến một tụi đàn ông chuyên đi làm nghề của đàn bà nhà thổ.

H. và T. ở tiệm thuốc nấu S. C. đã xòe chín ngón tay, bảo tôi:

- Cả Hà Nội, có gần chín mươi thằng đi "so" (kê gian) luẩn quất kiếm ăn ở các "ô-ten", các "săm", một cách kín đáo vô cùng. Chín mươi thằng "đê tiện, hèn mạt" và "vô nhân đạo" đã làm xấu mặt, làm nhục người An Nam, trước mặt người Tây. Chúng không tiếp An Nam mình, vì An Nam, không thích cái đó, và hay đi "kháo" lắm. Chúng chỉ tiếp Tây, nhất là Tây Hắc, môi vều, đầu xoắn như đầu bụt ốc.

"Chín mươi thằng! Ấy là không kể những thằng 'to đầu', công tử, đẹp giai, con nhà tử tế, có ăn có học. Họ có 'chứng' đó, để 'tõi' (làm tiền) ở chỗ sang trọng. Thế thôi. Chính tôi đã thấy một thằng suýt bị lính nó đâm chết, vì ghen!..."

Tôi hỏi T.:

- Bác có thể chỉ cho tôi một chỗ tụ họp của tụi... "so"?

T. đáp:

- Chỉ có săm của lão N. ở đầu phố S. T. là có nhiều "so", có chủ nuôi tử tế, in như nuôi... cô đầu! Có tìm đến, ông phải khôn khéo lắm - nhưng mà cũng vô ích.

*

* *

"Vì ông cũng như... đội con gái, không bao

giờ ông được thấy tụi 'so' kiếm tiền trước mắt. Ông cứ hỏi tôi, vì tôi là bạn thân của chủ nuôi tụi 'so'."

*
* *

"Phỉnh mầu" và "so"

T. kể lại cho tôi nghe:

- Trước kia thì một chục bạc một tối, bây giờ chỉ có ba, bốn đồng. "Phá tân" một thằng "so" cũng đắt tiền lắm: hai chục là ít, "so" tân là những thằng bé đẹp đẽ, mà chủ nó nuôi như nuôi thằng nhỏ: chỉ có việc hầu hạ các ông "so" lão. Chủ nó đục một cái lỗ ở vách buồng cho các cậu bé ấy dòm, lúc nào "so" lão đang đi khách.

"Chỉ có một loáng, không đau đớn gì, mà anh 'so' lão kiếm được vài bốn đồng, quần áo tây diện, trô thả cửa, lại có kẻ hầu hạ có 'mợ' yêu đương! Các cậu bé trông thấy thế, quen đi, thèm muốn rồi một ngày tự ra xin một chức 'so'. Nhưng, bước đầu, phải biết! Có thằng đau chết đi được!"

Tôi hỏi:

- Họ có biết thế nào là khổ hay không?

T. bĩu môi:

- Hễ vắng khách vài hôm, chúng lại "làm" lẫn cho nhau, như lấy thế làm thích lắm!

"Xem thế chúng nó còn biết cái gì là cái gì nữa! Ngồi đâu 'chảy' ra đấy thì lau đi! Khỏi cho... 'tuột ruột' ra thì thuốc phiện hút đẫy vào cho nó 'co' lại! Thằng nào thằng nấy, xanh như tàu lá, gầy như mắm. Xanh đã có phấn sáp! Ốm đã có nhà thương!"

T. ngồi dậy nạo xái, nói tiếp:

- Ở săm đó, còn một lũ "phỉnh" (đi lậu) nữa. Con nào có "chứng" đó, họ gọi là "phỉnh mầu".

Chợt một người đi qua, T. hốt hoảng chỉ cho tôi:

- Đấy! Đấy! Một cậu "so" đấy! Con quan, trẻ. "So" chỉ vì nghiện...

Tôi nhìn theo người đó: thất thểu trong cái áo the, hay là một miếng mụn the, trong cái quần cháo lòng, hay là một cái tã bẩn, bộ xương người đó đi mãi vào trong ngõ thẳm.

Như một bóng ma, trong đêm hôm - như đời người hay đời một con giun, đến cái chết co quắp, tối om.

PHẦN THỨ TƯ

IV - ĂN MÀY

Tôi đã thoát qua nhịp "cầu đoạn trường" cuối cùng của kiếp đàn bà trụy lạc.

Tôi đã sống những ngày bi thương với ba hạng đàn bà, mà chính đàn bà cũng không dám coi như là.. "đàn bà" nữa.

Một ngày kia, tôi sẽ quên họ, vì, trong "chợ đĩ" có đóng thuế, và kiếm ăn được, tôi sẽ gặp nhiều người khác giống họ.

Nhưng, tôi không quên nổi đám "nhà thổ đực" riêng cho đàn ông... Âu Tây.

Nó là một cái nhục rất đau đớn cho người "có râu"! Nó là một sự khiêu khích cho xã hội khuôn phép đã tiêu nhiều tiền, nhiều tâm huyết để theo giết cho được con trùng lậu!

Giữa những thằng "Cốc"

"Cốc" là một tiếng lóng để chỉ bọn "ăn mày". Có hai hạng ăn mày: một hạng "bị gậy", tàn tật thật sự, một loại "bọ bùn" mà người ta còn gặp trước ánh mặt trời, chỉ vì chúng đói. Một hạng ăn mày không đói, không rách, có khi sang trọng hơn người viết bài này, có tên là "tụi *secours*", đi ăn xin nói bằng tiếng Pháp để lấy tiền bao gái và hút thuốc phiện.

"Tôi đã thấy bọn 'Cốc *secours*' mắng bọn 'Cốc chuyên nghiệp': 'Chúng tao là ăn mày cha, ăn mày ông, ăn mày xà lông, sập gụ. Chứ như chúng mày ấy à? Đồ đầu đường, xó chợ...'

"Ông sẽ hiểu câu 'xà lông, sập gụ' nếu một ngày kia, ông thấy, giữa nhà, trong '*salon*', một người vận âu phục ngồi đợi ông để thoảng tiếng Tây bảo ông: '*Monsieur, je suis chômeur! Je viens faire appel à votre pitié...*' vân vân (Thưa ông, tôi thất nghiệp, đến xin ông rủ lòng thương...)

"Hắn sẽ kể với ông bằng tiếng Pháp tất cả những nỗi cơ cực vẫn thường theo ám một dân thất nghiệp góa vợ, đông con, có mẹ già và vài đứa cháu xa của vợ, và gì gì nữa...

"Thằng đó là một thằng trong tụi '*secours*' đã vác bộ mặt nghiện thuốc nấu từ đốc lý, các nhà Tây cho đến xà lông và sập gụ trong nhà ông.

"Nhưng, không bao giờ ông được thấy - cũng là may cho ông - lúc gối đầu lên đùi một ả nghiện, trong tiệm hút, thằng đó vừa nướng cái tiền ông đã cho hắn trước ngọn lửa dầu lạc, vừa lẩm bẩm về phía túi tiền của ông: *'C'est un sale avare!'* nếu ông đã cho nó ít; hay là: *'C'est un sale riche!'*[1] nếu ông đã cho nó nhiều."

Một người thư ký của "Cốc"

Trong mục "nhà thổ" tôi đã nói đến anh Đ., thư ký của tụi bán dâm này. Làm thư ký cho tụi "Cốc sơ cua", lại cũng vẫn hắn. Tôi đi vào biết bao nhiêu tiệm mới tìm thấy hắn, vì hắn không phải là con "sâu" của riêng một bàn đèn nào. Ngày hôm nay, thấy hắn mặc quần áo lụa, gối đầu lên bụng một ả giang hồ, thuộc "loại" lịch sự. Mai có thể thấy hắn "mày tao" với một tay anh chị trong một tiệm thuốc nấu tồi tàn được. Cứ chỗ nào có khói thuốc phiện là có hắn...

Ở giữa đám khói thuốc đặc như vẽ sơn trong một tiệm H. B. tôi gặp hắn. Thấy tôi, hắn reo lên vào giữa mặt tôi:

- Việc làm của đệ đây rồi!

1. Câu trên nghĩa là "Đó là một kẻ keo kiệt bẩn thỉu", câu dưới nghĩa là "Đó là một kẻ giàu có bẩn thỉu".

- Chính thế! Muốn nhờ anh em đưa lại một ổ Cốc, cả hai loại. Và anh em đọc cho nghe một mẩu thư "*secours*".

Giữa những tiếng "vo vo" bất tuyệt, hắn xun xoe, hoan hỉ, làm cho tôi tưởng tượng hắn như một con... nhặng.

Muốn nghe chuyện hắn, muốn đi đâu thì đi, trước hết phải nắm đã, nắm cho hắn hút độ vài hào.

Rồi hắn kể:

- Tôi tiếc rằng ông không được gặp ông "vua sơ cua" vì hắn hiện đang ở tù. Hắn là một người có dân Tây. Chính hắn sinh ra cái lối đi xin "sơ cua" của Cốc. Chính hắn dạy tụi đàn em các mánh khóe trong nghề. Hắn lại bảo cho đàn em những "tuy ô" (*tuyaux*) hay nữa. Nhưng cũng không sao! Vì những "tôi lương đống" của ông "vua" đó, còn nhiều lắm.

Hắn hút thông ba điếu. Nhìn theo làn khói, hắn mơ màng:

- Tôi chỉ là thư ký, nghĩa là làm đơn cho tụi Cốc xoàng xoàng hay là Cốc đàn bà. Nếu nó tử tế thì nó cho đồng cân thuốc, hay là một câu "Mét xì". Thỉnh thoảng, chỉ cho họ một chỗ kiếm được. Lúc đó, tiền chia đôi!

- Mẫu thư xin *secours*?

- Vâng, xin đọc!

Hắn đằng hắng rồi làm một thôi:

"Me xừ, Mà đầm hay là Măm đen! Ayant appris que vous êtes 'trop' généreux envers les 'indulgents'..." (Nghe nói ông hay bà, cô là người rất rộng rãi đối với người 'có lượng'...)

- *Les* gì?

- *Les indulgents!*

Thấy tôi cười, hắn ngạc nhiên:

- *Indulgents* là nghèo! Một người nghèo đi xin không phải là một việc đáng cười!

Tôi gật đầu:

- Thôi được. Trong trường hợp này *indigent* và *indulgent* là *synonymes*, nghĩa là cùng một nghĩa.

Hắn cũng gật đầu:

- Vả lại, dù nói thế nào, ông Tây ông ấy cũng hiểu. Chả hạn câu này: *"bonjour* quan lớn, lạy quan lớn, bố con 'phe' chết 'đơ' (*deux*) con mắt..." Thế mà ông Tây cũng hiểu là người đọc câu đó muốn nói bố nó mù cả hai mắt.

"Nói rộng ra, nghĩa là: mo phú văn chương. Chỉ cần nhất có mấy cái này: mặt mũi làm ra vẻ thảm hại, vái thật dài, gãi đầu gãi tai."

Đến điếu thuốc thứ năm, Đ. kể chuyện một mụ Cốc.

*

* *

Bà giáo "Cốc"

- Chồng mụ xưa làm giáo học, nhưng trước khi ra bắt nạt trẻ, hắn có học qua trường Cao đẳng. Tại sao thân thế anh chị "tôi" ra nỗi này? Hút! Bẩm hút ạ.

"Mụ thì liều nhất thế giới. Chỗ nào cũng xông vong mạng: thống sứ, đốc lý vân vân. Một ông quan to có coi vài ba đồng bạc ra gì, trước một mụ ăn vận đại tang, khóc lăn ra đất mà kêu xin 'quan lớn đại thần thương đến cảnh góa bụa, mồ côi'. Nhất là khi mụ góa vờ đó đã xòe ra đủ giấy má chứng thật rằng chồng mụ xưa là người có học thức.

"Nhưng ông thống sứ chắc cũng phải phì cười, giá ngài thấy mụ tối hôm đó, nằm hút với chồng ở tiệm, nắc nỏm khen 'quan thống sứ nói tiếng An Nam như một người ăn rau muống đã nhiều lắm'."

Tôi hỏi Đ.:

- Có lần nào mụ bị lộ cơ mưu hay không?

- Chả bao giờ cả. Ví dù có bị lộ tẩy, thì cũng chả sao. Mụ đi ăn mày, chứ có đi ăn cắp đâu. Nhưng có một lần...

Đ. chiêu xong hụm nước nóng giấy, nói tiếp:

- ... Có một lần, nhờ một thằng nó mách

"tuyau" cho, vào xin được hai đồng. Lúc ra giấu biến đi không cho nó xu nào. Nó phải đè ra, lột hết quần áo để khám. Thì ra mụ giấu tiền vào chỗ... kín.

*

* *

Và... tôi nữa

Đ. vỗ tay vào ngực:

- Tôi! không phải nghĩa là tôi tự đi Cốc. Chính là tôi đưa một thằng đi Cốc. Thằng đó tức là tên "V. to đầu", em vợ một cụ viết báo vừa mới chết.

"Tôi chỉ cho nó một 'chuyện' hay lắm. Nó xin được một nắm tiền mà không hề thí cho tôi một 'Bảo Đại' nhỏ. Nó bảo là người ta đuổi ra, và không bị đá đít là may! 'Được lắm! Mày sẽ coi tao!' Tôi bảo thầm nó thế. Đi đến một phố Tây, tôi chợt thấy một ông cụ Tây to như hộ pháp tháu, mặt đỏ tía hắt. Trong tay cụ, một cái ba toong to bằng cổ tay. Trông thấy cụ, cũng đủ sởn tóc gáy lên rồi. Tôi chỉ cụ và bảo thằng V.: 'Ông bụt hiền đấy! Đợi gì nữa mà không ra *"ayant appris"*... đi!'

"Thằng V. xông luôn. Tôi thấy cụ Tây nhìn nó như 'cớm' (cảnh sát) Tây nhìn 'chạy' (ăn cắp). Tôi yên trí và mừng rằng nó sẽ bị ít ra là ba đá đít và

thùng bất chi kỳ thình ba toong! Sau thấy cụ gật gù cái đầu gà chọi, chắc nghe nó nói tiếng Tây cũng xuôi tai, và móc ví cho nó đúng một công.

"Đệ được hai đồng rưỡi vì có công mách '*tuyau*'."

Đ. cười, không nhe răng:

- Thật là từ bé đến giờ đấy!

Đi đến tổ "Cốc"

Chúng tôi qua phố "cao lâu" một phố "của" hai hạng người: người có tiền nhưng không biết đói, và người đói nhưng không có tiền. Vài bước, đụng phải một hiệu cao lâu, vài bước đụng phải người đã ăn nhiều quá, người không được ăn.

Một anh, áo the tàu, cầm cái quạt, đang băn khoăn một cách kín đáo. Trông thấy tôi, từ đằng xa, mặt hắn bỗng đau đớn ngay lại một cách mau chóng. Tôi chắc là hắn đói, vì hắn nhìn tôi như nhìn một cây thuốc phiện.

Đ. bấm tôi rồi hỏi hắn:

- Thế nào? Chơi mát đấy à?

Gã kia cười, một thứ cười méo mó của người đói thuốc và đói ăn.

Tôi thoáng nghe thấy "rè" một tiếng. Đó là tiếng "dạ" của... thuốc phiện!

Đ. cười ngặt nghẹo, tai ác như một đứa trẻ:

- Gặp tôi, nó chỉ là một người chủ tiệm thuốc nấu ở Hà Nội đi hóng mát và đứng ngửi mùi xào nấu để tìm một cái hứng ăn! Nếu gặp ông đi một mình, thì nó sẽ là một người lỡ độ đường!

"Nó là một thằng Cốc cũng xoàng!"

Chúng tôi qua một rạp hát. Lần đầu, Đ. để yên cho tôi được nghe một thằng Cốc nói tiếng Tây: "*Monsieur je suis secrétaire licencié. Donnez moi un sou! Ayez pitié...*" vân vân (Tôi là thư ký bị đuổi, - hay là có bằng cử nhân cũng chả biết. - Cho tôi xin một xu! Thương tôi với...)

Tôi nhìn người "thư ký" đó: trẻ lắm! Đầu "ông ta" đội mũ trắng cũ, dù trời tối, để che một bộ mặt to, xanh, hoàn toàn nghiện ngập, làm bật nổi hai mắt to, linh hoạt dưới đôi mày rậm.

"Ông ta" mặc áo trắng dài và... đi đất.

Tôi hỏi:

- Bác bị đuổi hay là có bằng cử nhân!

- Dạ, bị đuổi vì chủ ác lắm. Xin...

Hắn sắp sửa giơ một nút giấy để chứng nhận cái đời phong gấm đã qua.

Tôi gạt đi:

- Thôi được! Bây giờ tôi xin có lời khuyên anh nhé!

Hắn mếu:

- Dạ!

- Anh nên bán cái mũ đi để mà ăn cơm trong khi đợi có công ăn việc làm! Vì nó chướng mắt lắm!

Anh ta ngẩn mặt một lúc, lủi thủi ra đi.

Tôi thấy hắn thỉnh thoảng lại sờ vào cái mũ, một là để sắp sửa chào ai đó, hai là để xem nó chướng mắt hay là nó đã làm cho hắn xuất bản tướng là một thằng Cốc đóng trò hơi vụng?

Nhưng rồi đêm mai, sau này, mãi mãi phố cao lâu vẫn dung hình thù ấy. Một người vui vì no bụng, vẫn sẵn lòng tin để làm phúc!

*

* *

TRONG MỘT TỔ "CỐC"

Người và vật nghiện

Đến ngõ P. L., Đ. dừng chân trước cổng sau một nhà buôn gỗ. Chỉ hai cánh cổng to như cánh cổng một nhà xe ô tô, Đ. bảo tôi:

- Hãy bắt đầu "xem" bọn Cốc sơ cua đã. Đây là một, trong mấy tổ rải rác giữa Hà Nội, của bọn đó!

Tôi ngập ngừng theo Đ. vào, với một cảm giác nặng nề, thường có, lúc người ta sắp sửa bước vào một chỗ, hôi bẩn như một chỗ chứa rác, đầy mùi cơm thiu, thịt kho đã vữa, và đầy những mụn sâu quảng loe loét, những mắt toét, những miếng tã khíu thành áo quần.

Tôi lại tự nhiên thấy ngượng nghịu vì đã trót mặc một bộ quần áo sạch sẽ, còn thơm phức mùi... giặt là.

Nhưng, rồi người tôi bỗng thư thái, khi tôi đã thấy rõ rằng tổ Cốc này chỉ là một tiệm thuốc nấu.

Tiệm này khác với những tiệm tôi đã đến, vì nó nguyên là cái bếp của một nhà giàu ngày trước.

Tôi qua một cái sân con ướt át, to bằng cái giường, ngổn ngang những chum vại, bàn ghế gẫy nát. Từ sân đến mấy cái giường kê liền cho khách nằm hút, tôi không phải bước một bước nào.

Tiệm này thoáng nhưng nhớp nháp. Nó như một cái cống hầm mở nắp - hay là, tôi có cảm tưởng nó giống một người nằm đắp chăn mà chân thò ra ngoài.

Mấy con mắt nhìn tôi như nhìn một... "thằng giàu!" cho đến khi, nén được cái tởm, tôi nằm xuống, nhịn thở một lúc như người đi trốn. Vì tôi đã nằm đè lên trên một... mùi khai sặc!

Để chống với mùi đó, hơi thở riêng của những tiệm thuốc nấu, tôi đã có thuốc lá.

Tôi hút và mời Đ. hút. Hắn rút một điếu, rồi đưa gói thuốc lá trả tôi:

- Ông cất kỹ gói thuốc đi, chẳng mất cắp ngay đấy.

Tôi đưa mắt nhìn mấy "con sâu" của bàn đèn: một mụ đang nằm phủ phục riêng một chỗ như người đau bụng. Phía trái mụ, mấy bộ xương ngực đang thở phập phều, mấy bộ mặt lặng lẽ như nặn bằng sáp mỏng và đen bẩn, mấy chòm râu, tóc khô héo rũ thòng xuống. Giữa đống xương bọc da đó, giữa đống "chết rồi" đó, nổi lên tiếng rên đều của dọc tẩu, lẫn tiếng thở dài của người, của tâm phổi nẫu.

Một bức tranh linh hoạt về sự sống dai vô nghĩa!

Như hiểu ý tôi, Đ. cười:

- Mụ đàn bà nằm ngoài là một nhà thổ hen. Chắc ông còn nhớ Tư H.? Sau khi chồng bỏ, lại nhân tình chết, nó đến tu ở chùa này. Còn mấy thằng ăn mày kia, không cần nói đến. Ăn cắp ở đâu chứ ăn cắp thế nào được ở đây! Còn anh chàng mà mắt nọ chửi bố mắt kia, là anh chủ. Không phải lũ đó sẽ "mưa" (ăn cắp) thuốc lá của ông. Nhưng, sẽ có một thằng ăn cắp lạ lùng mà tôi dám quyết rằng chưa bao giờ ông được trông thấy. Nó là... một con chuột cống.

*

* *

Chuột ăn cắp

Ở giường ngoài, ý chừng đã nghe lỏm lời Đ. nói, và nhân thể để khoe với chúng tôi, một anh ngồi nhỏm dậy. Tôi thấy đôi mắt lờ đờ của hắn bỗng loáng lên, má hắn hóp lại. Rồi, hắn sờ vào nhĩ tẩu, gõ cạch cạch, dẩu hai môi để làm bật ra mấy tiếng, như để gọi chó. Đằng này anh chủ cũng gõ vào gối mấy cái.

Một con chuột cống, to béo, mùi xám đen, từ cái lỗ hổng ở đầu cái gối lò dò chui ra. Theo lời thúc giục của chủ và khách, nó ngoạm một cái tiêm rồi bò lại chỗ người gọi. Nó đã hiểu rằng khách ra hiệu cần đến một cái tiêm!

Đ. cười, kể công:

- Thật là lạ lùng! Thật là "tai quái"! Ngoài tôi ra, đã có ai biết nổi cái tổ chuột tinh đó!

Tôi đáp lại Đ.:

- Chuột ăn cắp trứng, trên giường phản, hai con đổi thành xe bò và phu đẩy, qua nước một con nằm ngửa làm cầu, là thường! Chúng ta không được mục kích luôn luôn tài của chuột, vì chuột không thích gặp mặt người. Quen người rồi, thì đem tiêm chỉ là tài mọn của chuột. Lạ cái gì?

Tôi thấy mặt Đ. dài ra dằng dặc.

Nhưng chỉ một lát, hắn lại vui vẻ:

- Lão chủ trước nuôi tới chục con chuột, lọc đi, lọc lại mãi, còn lại được con này! Hai vợ chồng hắn quý chuột bằng mấy mươi thuốc phiện. Một lần tôi đến hút ở đây, thấy cả hai vợ chồng đang vừa khóc vừa kể: "Khốn nạn! gây mãi biết bao nhiêu là chuột, còn được có mỗi một con! Thì lại đi đằng nào mất! giời ơi là giời! Nó khôn là thế, nó có nghĩa là thế! Bao nhiêu người đòi đổi mấy đồng cân thuốc phiện lấy nó, mình không thèm đổi. Thật là quý nó hơn con đẻ dứt ruột ra!"

"Anh chị đang khóc kể con cà con kê, thì chú chuột cống ở đâu lù lù bò về. Trên mõm nó, ông có biết nó ngậm gì không? Một điếu thuốc lá ạ! Thì ra, chủ đi vắng, ông chuột ấy liền lén đi ăn cắp thuốc lá.

"Vì vậy, cho nên tôi mới bảo ông nên coi chừng gói thuốc lá!"

Đ. nói tiếp:

- Trông thấy chuột, vợ chồng anh chủ mừng rỡ om sòm, bế nó vào lòng mà nựng nịu, hôn hít mà cho vài khói thuốc phiện. Xong, thả xuống giường, chú chuột ta liền ủn ỉn chui tọt vào trong gối chủ, đi ngủ.

Đ. lẩm bẩm:

- Mẹ kiếp! ông cho hôm nào cứ vớ vẩn gặp bác mèo bên nhà lão P. thì phải biết!

*

* *

Con mèo "quái gở"

Từ chuột đến mèo, trong khói thuốc phiện, câu chuyện của Đ. kéo dài ra.

- Lão P. chuyên một mặt nuôi mèo, nó nuôi đến hai mươi con. Nó thích mèo lắm, như...

Tôi nói đùa:

- ... như Hồng y giáo chủ!

Đ. trợn tròn hai mắt:

- Bậy! Phong thần, hình như mèo tinh bị giáo chủ hóa phép đánh bắt hiện nguyên hình thì phải, chứ có thích đâu...

Tôi mỉm cười để mặc cho Đ. "ngồi" lên trên mấy điển truyện cổ hoang đường.

- Nó quý mèo hơn cả bản mệnh. Nhất là con mèo tam thể trắng vàng đốm đen. Con mèo đó, bà T. là chị ruột lão P. nằn nì mua thật đắt không được. Thật là một con mèo quái gở! Nếu đọc cho nó nghe vài pho kinh Phật, chắc nó có thể đi mây về gió được.

Đ. bỗng phá lên cười:

- Mà chính nó hiện đang đi mây về gió, vì nó cũng nuốt khói thuốc phiện nấu như "đàn em" đây!

Tôi hỏi:

- Nó có tài gì?

- Nó có tài giữ của như một con chó: bát xái của chủ để đấy, vô phúc cho anh nào sờ vào, nó cào cho bỏ mẹ. Nó vừa cào vừa ngoao ngoao gọi chủ ầm ĩ lên.

"Nó lại có tài riêng đặc biệt là đi ăn cắp đem về cho chủ nữa. Có một lần, chính tôi và nhiều người biết việc đó, nó trổ tài phi hành, chuyền mái nhà, từ P. L. ra tận phố Hàng Mã, lẻn vào nhà người ta, xoáy được một khoanh giò lớn tướng, đem về biếu chủ.

"Hồi đó, lão P. còn mở tiệm thuốc nấu, chứa toàn dân bị gậy. Thấy thủ đoạn anh mèo, các chú Cốc đã sợ hoảng hồn lên. Vì coi chừng cái 'bị' của các chú..."

Một anh Cốc nằm bên cạnh, mồm lúc nào cũng giữ cho tươi một cách tẻ ngắt, mặt nhẫn quèn như một anh hề của phường chèo, nói vọng sang phía tôi:

- Thưa các ông chứ! loài vật "da" nó tinh lắm cơ. Con "may" cháu thấy ở đây rồi. (con may, tiếng lóng kẻ cắp là con mèo) Nhưng, còn những con... cốc kia! Con cốc nghĩa là con cốc, chứ không phải

là... Chính cháu đã thấy khách ở Cốc lếu họ nuôi cốc, bắt nuốt khói thuốc phiện để sai đi mò tôm, mò cá cho họ. Bẩm, đắc lực ra phết ạ.

Đ. đùa:

- Ở Cốc lếu, tôi lại thấy "cốc" nó dầu mỏ ngậm tẩu mà hút cả ngày được...

Trước vẻ mặt ngạc nhiên của anh Cốc (ăn mày) đã kể ra câu chuyện ở Cốc lếu, Đ. giảng:

- Tôi muốn nói tụi "chạy" ăn mày An Nam ở Cốc lếu!

Chàng Cốc nằm xuống, giận lắm. Tôi thấy nó đang quay cái tiêm như sắp "giết" cái tẩu.

*

* *

Xái hay là bỏng mật

Chúng tôi rời bỏ cái hang lẫn "Cốc" và chuột này.

Đ. dẫn tôi đến nhà con mèo quái ác.

Qua một ngõ hẹp, rặt những cống sau. Ở đấy, người ta đã "trưng bày" gần hết những cái thối tha của Hà Nội: nước cống, chuột cống, người cổi trần mà mùa hè đã đuổi ra ngủ ngoài đường, với đủ điệu bộ của một anh vô nghệ nghiệp, giữa một giấc ngủ đau đớn.

Đ. chỉ một thằng nằm ngủ, trước cửa một cái đình, đang đau nhọt:

- Vừa đi cốc lại vừa ăn cắp, nên bị họ đá cho ê ẩm cả người. Động ngủ là mồm há hốc, mắt mở trừng trừng, nỉ non suốt đêm. Nhưng mà nào nằm có yên đâu. Hôm nọ đội xếp họ đét cho một roi, choàng dậy rồi đem theo cả giấc ngủ xuống rãnh nước. Đầu óc hôi khắm lên mà đến một tháng sau, nó cũng chả chịu gội. Thế mà còn nói thánh: "Đếch cần! ngủ được tí nào hay tí ấy, 'ba sí ba tú', để dưỡng mục qua loa. Hôm nào muốn ngủ cho no mắt? A lê đi vào cái hỏa lò!"

Đ. trỏ tay ra phía bờ sông, bi quan:

- Tôi tưởng đối với những thằng "ma gà bông" ăn mày không nên thân đó, chỉ có nước sông cái, nhịp cầu thứ ba, là chỗ ngủ mát mẻ và yên thân nhất. Nhưng giá có ném chúng nó xuống đấy, chúng lại tỉnh ngủ như thường!...

Tôi nhìn thằng ngủ, co quắp, gầy dán xuống gạch, và nghĩ đến sông cái, tôi thấy lạnh trong tâm hồn.

Một mảnh trăng, nhọn, lạnh, như mảnh đĩa vỡ, chiếu ngang cái đầu bù xơ xác vì nắng dãi. Bộ mặt đen kịt bỗng mờ sáng, linh hoạt, như một bộ mặt chết nắng, sắp sống lại.

Đ. đá vào giữa đống đó, bắt chước đội xếp:

- Ngủ đấy à! A lê!

Gã kia chồm dậy rồi lại nằm phục xuống, ôm lấy cẳng mà rên lên:

- Con lạy thầy rồi ạ.

Nó chợt nhìn thấy Đ., thế là nó tỉnh ngủ, vì giọng nó nghe gọn lắm:

- Tôi ngủ thì việc quái gì đến anh đấy! Anh có giỏi, anh đá nữa xem nào? Mẹ! chỉ bắt nạt!

Tôi rảo bước qua.

*

* *

Tôi đến trước cửa nhà P. Một người còn trẻ, nằm ngả trên ghế vải, ngang cửa. Trạc ba mươi tuổi. Tóc ngắn dở dang, làm rõ rệt cả bộ mặt xanh leo, nhưng vẫn còn nhiều thịt, nhiều môi, nhiều lông mày. Dưới chân hắn, buộc một con mèo.

Đ. ghé vào tai tôi:

- Nó vừa ở tù ra! con mèo quái ác, đấy! Nó đấy!

Đ. cất cao giọng:

- Anh P. ngủ đấy à? Cho vào hút nhờ nhé!

P. chỉ cựa có đôi mắt, giương to nhìn chúng tôi. Hai môi hắn mấp máy:

- Không!

Đ. lại nói:

- Vào cho tôi vay vài hào vậy!

Cả bộ mặt P. chùng lại, tỏ vẻ khinh bỉ:

- Không!

Đ. muốn nói nữa, P. ngủ mất rồi. Trong xó tối, con mèo nhìn ra bằng hai con mắt xanh leo.

Tôi chán nản nghe Đ. kể:

- P. chuyên chứa ăn mày hút thuốc nấu. Nó lại cho vay lãi góp ngày nữa. Lên mặt "sét ty da xanh" tợn! Nó và vợ nó cùng nghiện, nhưng chả biết trời hành ra làm sao, mà không thể nào hút được! Cả hai vợ chồng chỉ ăn xái thôi. Mà ăn mỗi ngày một bát, hai lạng xái, nhai gau gáu như nhai bỏng mật.

*

* *

Tôi phì cười lúc Đ. nhìn trăng, than thở:

- Mình không có tiền thì lại hút thở khói ra khắp lỗ chân lông!

Tôi còn muốn nhờ Đ. đưa đi xem một con khỉ nghiện ở S. C. ăn xái như ăn gạo.

Đ. gạt đi:

- Chủ nó cho nó nghiện chơi cho vui, chứ con khỉ đó thì chả có gì là lạ cả. Chỉ buồn cười một tị, khi người ta bắt nó vần cối đá rồi mới cho một nắm xái.

Đ. cười:

- Cơn nghiện lên, đến người thật cũng chả còn muốn giơ tay giơ chân nữa. Thế mà khỉ, trước cơn nghiện, vẫn nổi cái cối đá, nặng gấp năm, mười lần thân nó! Phục thiệt!

Một cách cúng vợ

Tôi vẫn chưa ra khỏi phố S. C. Một đoạn, giữa đoạn ruột thối, dài ngoẵn ngoèo của Hà Nội, nhung nhúc những kẻ cắp, ăn mày, nhà thổ, chuột cống, du côn máy nước... Trời đã khuya. Dưới ánh đèn điện vàng bủng của cái phố ốm này, có lẽ chỉ còn có tôi là người biết trọng vệ sinh và đội xếp.

Giữa phố, còn một cái ngõ, tối om. Tôi theo Đ. cùng lần vào. Một dãy nhà một gian, đã đóng hết cửa, để hoàn toàn được là một dãy lọ đút nút. Trừ có tiệm thuốc nấu, len ở giữa. Cách tiệm một hai thước, đã thấy bốc ra một thứ hơi nóng, mà tôi tưởng tượng như là hơi của một người ở bẩn nằm trong cống hút thuốc phiện!

Xế trước tiệm, gần một bức tường đứng sững đó một cách vô lý, tôi chợt thấy một người như đang hí hoáy làm một việc gì bí mật.

Mắt đã quen với bóng tối, tôi thấy ở chỗ hắn lập lờ mấy chấm lửa tàn.

Đ. đã nhanh nhảu hỏi:

- Anh ngọng đấy à?

Một tiếng nhẹ nhàng và ngọng như của trẻ con trả lời hắn:

- Hải! (Phải)

Đ. cười:

- Chôn ai ở trong xó ấy!

Vẫn cái giọng ngọng hoàn toàn:

- Hỉ bậy hơi! Hười ta có giỗ nị! (Chỉ bậy thôi! Người ta có giỗ lị!)

Chúng tôi bước lại gần. Đ. đánh diêm soi. Trong ánh lửa huyền ảo, tôi thấy một người rách rưới vô cùng. Bên chân hắn, để lộn xộn trên một cái mâm gỗ kê trên mấy hòn gạch, một nắm xôi rời rã, một bát không biết là phở hay là cháo có lẫn thịt, một chén chắc là rượu, một trăm vàng. Và mấy nén hương đang cháy dở.

Đ. lại hỏi:

- Nói đùa chứ, anh Ngọng cúng gì thế?

Ánh đèn của tiệm thuốc nấu lé vào mặt Ngọng, tô thành những nét vẽ than gớm ghiếc. Tôi thấy hắn nhe ra hai hàm răng khấp khểnh, đã trơ cả "rễ".

- Ngúng mẹ đĩ í mà!

Hắn còn líu lo cho chúng tôi nghe một hồi nữa. Phải có Đ. giảng giúp, tôi mới hiểu được rằng: ở chỗ xó này, đúng ngày này năm ngoái, Ngọng còn

ngồi an ủi vợ rồi mới chạy đi gọi đội xếp để họ đem "băng ca" đến khiêng mụ vào nhà thương. Đêm nay, Ngọng nhớ lại ngày vợ chết, nên kiếm được ít rượu và đồ ăn để cúng vợ.

Tôi bùi ngùi hỏi Ngọng:

- Sao anh không cúng trong nhà, có tươm tất không?

Ngọng nhấc tay hất cái mũ "cát két", gãi vào giữa đám tóc dài và mềm, nói ngọng càng dữ hơn.

Tôi dịch lại:

"Có nhà đâu mà cúng trong nhà. Suốt đời hai vợ chồng vẫn sống lê la ở ngoài đường, ở vỉa hè. Bu Ngọng nó chết ở chân một cái tường cũ, thì giỗ nó tôi cũng cúng ở đấy. Tội nghiệp! Còn mồ ma nó, nó ghen tôi đáo để. Cúng cho nó một tí, nó sống khôn chết thiêng, nó sẽ phù hộ cho..."

Đ. thản nhiên giảng thêm cho tôi nghe:

- Phù hộ cho nghĩa là thế này: run rủi cho Ngọng được nhiều người gọi thuê khâm liệm người chết, run rủi cho ngày nào cũng có một ông nhân đức "*secours*" cho Ngọng vài hào, và run rủi cho Ngọng được người thuê đến giữ nhà hộ, những đêm mưa, rét...

Tôi nhìn Ngọng. Ngọng nghẹo cổ, cái mồm rộng, mỏng, cười chành bành ra, như cái mồm của

một thằng điên. Cái cười không ra tiếng ấy yên lặng trên một bộ mặt khô đét như một cái đầu lâu, làm cho tôi rợn cả người... Và rồi nó còn theo ám tôi, đến tận giấc ngủ.

*

* *

"Đẩy so lỏi"

Chúng tôi bước vào tiệm, một tiệm giống như những tiệm thuốc nấu mà tôi tả nhiều lần rồi. Một mùi hôi nồng nàn riêng của những tiệm hoàn toàn bẩn thỉu.

Độ mười sáu thước vuông đất ẩm chia cho tám cái giường. Và độ ngoài ba mươi cái lưng gầy bẹt, quây quanh tám cái đèn dầu lạc. Một người lấy làm lạ rằng sao chúng tôi không nực.

Thật ra, mồ hôi tôi thấm ra ngoài áo.

Tôi đang không vui, lúc Đ. chỉ tay sang giường trước mặt, bảo tôi:

- Bố con thằng Trọc!

Tôi nhìn ra: tức là một người vạm vỡ, mà người ta đã nhìn đầu để đặt tên. Cái đầu nhẵn thín làm rõ rệt bộ mặt toàn gân và xương, bạnh ra hai bên. Hắn đang ngủ gà, hai môi mỏng không dính

nhau nữa. Thuốc nấu vẫn chưa làm tắt được những tia mắt đưa ngang rất nhanh nhẹn. Con hắn là một thằng bé độ tám, chín tuổi, giống bố về khuôn khổ, nhưng khác về gầy quá.

Đ. bảo tôi:

- Thằng Trọc là một thằng Cốc đáng sợ. Nó không phải chỉ riêng dùng bị để đựng cơm nguội. Trong đó nó còn cất nhiều mưu mẹo nữa. Chả hạn: "Đẩy so lỏi!" Đẩy là bán, so lỏi là trẻ con.

"Mùa này là mùa nó dễ làm việc nhất. Đẩy so lỏi, nó dùng cách sau này: nó tha con nó đi từng nhà, vừa ăn xin, vừa gạ bán hay cầm đứa con lấy vài ba đồng, lấy cớ rằng nạn lụt đã cuốn hết theo dòng nước gia tài điền sản, vợ nó và mấy đứa con nó. Ông đang thiếu thằng nhỏ, vả lại ông hay sẵn có một mối từ tâm vô lý, ông liền nuôi đứa con nó. Mất có hai đồng mà có đầy tớ mãi mãi.

"Ngày hôm đó không sao. Thằng bé ra vẻ chăm làm lắm. Tối đến, nó khóc cho ông một trận suốt đêm, vì nó nhớ bố nó. Ông đã khó chịu. Hôm sau, ông ra cửa, sẽ thấy bố con nó ngồi ôm nhau khóc lóc làm cho người ngoài xúm xít trước cửa nhà ông đen ngòm. Muốn tránh sự phiền nhiễu ấy, ông chỉ còn cách: trả đứa con về cho bố nó. Nhưng, bố nó trót tiêu hết cả hai đồng cầm con rồi. Một người,

lên mặt hiểu luật nhà nước, dọa ông: 'không được phép bán người, và mua người.'

"Thế là ông tắc lưỡi, làm tròn một việc phúc: ông trả đứa con cho bố nó."

*

* *

"Chành vòm"

- Ông chỉ mất có hai đồng, thế là vận ông còn đỏ. Thằng bé con mà nó không khóc, thì mới là lúc ông gặp vận đen. Vì ông cứ nên yên trí rằng: một đêm kia, thằng bé sẽ mở cửa nhà ông cho bố nó "chành vòm" (lẻn cửa) vào khuân từ cái rế rách nhà ông khuân đi.

Tôi hỏi Đ.:

- Thằng bé đó hình như cũng "xơi" thuốc nấu thì phải?

Đ. cười khẩy:

- Còn phải nói! Trô nặng như "đệ" vậy!

- Thế thì nó phải tập sự hút từ lúc còn để con cun cút?

- Đã đành rồi! nó cũng như con "mèo" của lão P., hay là bú dù hái chè, hay là cốc bắt cá của người Tàu. Muốn cho bú dù và cốc không bỏ

mình, chủ nuôi chỉ có cách cho chúng nó hít hơi thuốc phiện.

Giọng Đ. khẽ đi:

- Muốn cho con khỏi bỏ mình, nghĩa là phòng lúc cu cậu vào được một nhà giàu nào, ăn trắng mặc trơn, rồi quên phứt ông "cha già" đi, thì thằng Trọc nó chỉ có cách cho cậu ấm hút thuốc nấu. Một khi đã nghiện tất phải bò về với bố. Vì không thể có một thứ cơm trắng nào ngon hơn cơm đen, nhất là cháy cơm đen ghế lại! Nhờ có thế mà bố con anh Trọc lúc nào cũng quấn quýt nhau như người với bóng!

Đ. như gắt lên:

- Lúc nào ông được gặp lão Trọc nó đánh chửi con nó, ông sẽ thấy gầm trời không có thằng bố nào đểu hơn thế!

Cùng một phía lão Trọc, tôi còn thấy hai anh nghiện trẻ quá nữa: một thằng độ mười tám, mười chín, một thằng độ mười ba, mười bốn. Thằng này và thằng Trọc con, mặt mũi ám khói đen sì, thân hình đét như que củi, nằm co ro như những con khỉ. Thế mà chúng vắt chân tréo, hút và hãm, mắt theo khói mơ màng như người lớn.

Thật là mấy ông "thần đồng" về môn hút thuốc phiện nấu.

*

* *

Một cảnh vợ... đầm

Một ông già, hom hem, buồn bã, đến ngồi xổm cạnh tôi.

Đ. bấm tôi, nói rất khẽ:

- Một tay Cốc "*secours*", xưa kia "oai" lắm! Nhưng phải có cái "bệt" là hay giả vờ chết để quyến rũ lòng thương của các ông Tây.

Hắn cất cao giọng lên:

- Kìa cụ T. Đầu tháng tây này có khá không?

Lão T. rền rĩ:

- Đầu tháng này, trượt mất một món của quan đốc lý, vì quan đi chơi vắng. Hôm qua lại đẳng cụ đốc, cụ lại đi vắng nốt...

Đ. cười, nịnh thần ra mặt:

- Cụ T. đây trước làm cho các quan toàn quyền và thống sứ. Làm *chauffeur* và có cả "mề đay". Sao cụ không đeo "mề đay" mà đến "*secours*" Tây, có phải là dễ hơn không?

Lão T. lại rên:

- Đi xin đã là một cái nhục! Lại còn đeo "mề đay" làm gì! Tôi xin chịu.

Tôi rót một chén nước, mời lão T.; rồi hỏi:

- Tôi nghe cụ xưa kia có vợ đầm. Làm thế nào để đến nỗi ngày nay cụ sút kém thế?

Thế là tôi được nghe một câu chuyện dài dằng dặc, đầy những tiếng rên rỉ, thì, mà và nghĩa là...

Tôi tóm lại nó như thế này:

- Tôi lấy con đầm lai ấy lúc tôi còn có ô tô hàng, còn sang trọng cơ. Cưới nó tốn kém lắm. Lễ cưới tại nhà thờ, đi cửa chính, chuông giật inh ỏi. Nó ăn ở với tôi được tám lần đẻ. Bốn con chết. Còn bốn sống: ba gái và một trai. Nó bỏ tôi vì tôi nghèo và tôi hút. Bắt đầu nghèo từ lúc nhà nước chiếu đèn bóng một trăm vào mắt bắt nhìn. Nước mắt tôi dào ra, nhà nước liền cho về.

"Nó bỏ tôi, rồi nó cũng phải bỏ quần áo đầm để ăn vận ta. Hôm nọ, gặp nó, tôi đấm cho nó một cái chảy máu mồm ra. Đội xếp cho tôi là một thằng ăn cắp, đánh người cướp của. Nhưng sau cũng thả tôi ra, khi đã biết rằng tôi đã đánh vợ trước của tôi."

- Con cụ, ai nuôi?

Lão T. để tay vào ngực, như cảm động:

- Tôi bắt về gửi họ hàng nuôi hộ cả. Con lớn sắp lấy chồng. Con bé nhất lên bảy. Còn thằng con trai...

- Vẫn đi học?

- Vâng, vẫn đi học, và đã đỗ được cái bằng Thể dục, ạ.

Một nét vui làm sáng bộ mặt bần thần, thê thảm của ông cụ T. Lão cười, buồn một cách lạ:

- Cậu ấm ấy thì quai búa khỏe lắm. Tôi cho đi học nghề cầm búa, không dám cho học lái xe. Mắt ông ấy mà quắc lên, ông ấy sẽ chẹt chết người là thường!

- Tôi hỏi khí không phải: An Nam ở Bắc kỳ mà lấy đầm trẻ, dù là đầm lai, cũng là một sự hiếm có.

Lão T. lắc đầu. Lão lẩm bẩm:

- Tôi lúc đó nhiều tiền. Vả lại làm *chauffeur* lúc đó "oai" hơn bây giờ nhiều lắm!

Để chứng rằng lão thuộc về đội đàn anh, ra đời lúc các ông "phán" lĩnh lương mười hai đồng một tháng, lão nói:

- Số bằng lái xe của tôi có hơn một trăm! Bây giờ số bằng đó có dễ hàng vạn rồi...

Đ. nói thêm vào:

- Đời cụ T. thế mà còn sướng hơn vô số Cốc khác. Này nhé: ông Tây nào nghe tiểu sử của cụ cũng thương. Bà chánh án L. cứ mười hôm lại cho cụ một thúng gạo. Có khi cho cả khăn quàng cổ thật đẹp, đáng chục bạc.

Lão T. rên đến phát ho lên:

- Thế mà tôi bán để hút tất cả. Hôm nọ, quan thống sứ cho tiền, về may được bộ quần áo lụa hơn hai đồng. Xúng xính được vài hôm.

Lão ho một tiếng:

- Rồi cũng bán mẹ nó lấy đồng hai!

Mấy thứ ăn mày

Một thằng ở đâu bước vào. Quần áo dài. Một cánh tay áo lủng lẳng. Hình như nó cụt một bên tay. Lúc nó lại gần, tôi thấy mắt nó loe loét như một mụn lở đầy những mủ đặc.

Nó bước đến cái giường cùng, ghé vai vật áo xuống, rồi rút tay đã đút trong bọc ra. Cầm tà áo đưa lên mắt, nó dụi lấy dụi để.

Chỉ một loáng, nó đã hoàn toàn thành một trai trẻ cao lớn, khỏe mạnh, không tàn tật một chút nào.

Nó chửi ầm lên:

- Xà lù! Bệt!

Lấy mấy hào thuốc đây.

Rồi nó hút như một người được bạc.

Đ. bảo tôi:

- Đó là một tên Cốc, tiếng Tây khá. Thỉnh thoảng lại đút tay vào quần, tự xưng là "*chauffeur écrasé un bras par auto*" (*sic*) (tài xế bị ô tô cán cụt

một bên tay). Mặt thì bôi thuốc nhà thương hôi khét để giả làm toét.

Cả bọn Cốc có thằng đó là ê chệ nhất.

Giữa hai viên thuốc nấu, Đ. đặt tẩu ngang bụng, bảo tôi:

- Lại còn một hạng ăn mày nữa! Một hạng do vợ bắt phải đi "cốc". Cái thằng cha bảnh trai, con một cụ phán mà ông đã thấy hôm nọ đó, nó chưa ngoài hai mươi tuổi mà trô thật nặng. Thấy cách đi "*secours*" kiếm ăn được, cô vợ cậu vốn là một giang hồ trẻ, liền bắt chồng phải mò lên "lạy" quan đốc lý. Chả biết cậu lên buồng giấy, tiếng Tây ậm ọe với loong toong ra làm sao, mà quan đốc lý tống cổ cậu vào nhà Tế bần. Ngày đầu phải bán mũ để mua xái nuốt, rồi bán áo, và sắp sửa bán quần thì mẹ cu cậu phải lên lạy van xin cho cậu về.

Tôi vẫn còn nhớ mặt đôi vợ chồng trẻ đó. Một đêm kia thấy họ nằm lả ôm nhau bên khay đèn một tiệm thuốc nấu, tôi đã có một cảm tưởng băn khoăn, đau đớn, trước cái sức phá hủy nhẹ nhàng nhưng chắc chắn của thuốc phiện. Tôi đã thấy hai cái xác thịt trẻ, ướp bằng... khói thuốc phiện, giữa giấc ngủ mê ly của ái tình...

*
* *

Ông thầy dạy võ

Cũng ở chỗ này, đêm sau, tôi đã được xem ăn mày nghiện tập võ tàu, một thứ thể thao khắc khổ nhất cho bắp thịt.

Chỉ có một thằng chịu khó đứng dậy, choạc hai chân ra để đứng tấn. Nó lại là một thằng gầy nhất, yếu nhất. Trên bộ mặt vàng héo của nó, sống lại một tia mắt, bao hàm một ý nghĩa: học võ để thay cho sức lực đã tàn, để chống với xã hội giàu đấm đá và câu chửi hơn tiền, với cả tụi ăn mày khỏe hơn nó nữa.

Nhưng, sau vài giây đồng hồ, nó đã đứng thẳng dậy, cả bộ xương người nó lủng củng và vẹo vọ. Nó nằm vật ra giường, rên lên:

- Ghê thật! Hai đầu gối đau rức lên tận óc. Đành vậy thôi!

Mấy thằng còn trai trẻ, bĩu mồm nhìn nó:

- Ái dà! người ta đấm vù vù ra tiếng gió đấy! Tiếng gió đến giờ hãy còn phì phò!

Toàn thân gã tập võ đang... thở hồng hộc, có bao nhiêu xương sườn xương ngực phô ra kỳ hết.

Một anh còn trẻ, không gầy, dong dỏng, hai mắt sáng, nhìn hắn thương hại:

- Tập võ tàu chứ có phải là đứng hóng mát đâu! Mẹ kiếp! Tập mà chưa chi đã kêu ông vải ra, thì có tập cái con vồ!

Một thằng khác khỏe mạnh lắm thản nhiên:

- Anh muốn làm tiền thì phải dạy người ta vài miếng đánh đỡ cái đá, chứ lúc nào cũng tấn. Mấy thằng vác xác còn chả nổi, tấn gì! Tấn vào cái quan tài!

Câu trả lời đến ngay, gắt gao và sừng sộ:

- Học võ tàu thì phải tấn! Tấn sáu tháng! không có tấn thì đánh chó! Không tấn thì về mà đánh vợ! Không tấn thì thế nọ, không tấn thì thế kia... (nó nói đểu lắm)

Anh kia dịu giọng:

- Tôi muốn nói thế này: cái tiên sư anh, anh ngu lắm! Nghĩa là anh muốn làm tiền mà chưa chi đã bắt người ta đứng tấn, chỉ dạy có tấn, cho người ta nản, thì, anh nghe chưa? Tiền không có mà chỉ có cái này...

Nó toan đưa cái dọc tẩu vào mồm ông thầy dạy võ.

Không hiểu làm sao, nó bỗng dừng tay lại. Ông thầy võ thản nhiên như thường. Người học trò vẫn thở.

Ở chỗ này, ở giữa một đống rác, những lời tục

tẳn, những tiếng chửi đưa câu chuyện, là "thi vị" riêng của đống rác. Họ quen rồi, và họ cần đến nữa. Cần đến, cho tâm hồn chứa đầy tủi nhục và hờn oán.

Những câu nguyền rủa, những câu họ chửi nhau, chưa chắc là họ đã dùng để tặng lẫn cho nhau.

*

* *

Đ. cười mũi:

- Rõ thật là một lũ khỉ. Một thằng võ đã chẳng ra cóc gì, lại còn nhè một lũ rặt những "chánh trô" (nghiện nặng) mà bắt tập tấn võ tàu!

Tôi hỏi Đ.:

- Tôi nghe nói hắn võ khá lắm kia mà?

- Chắc là võ ăn mày. Đi đâu cũng thấy chưng là đã bán nhà để học võ Hàn Bái, về ngón Thiếu Lâm. Nhưng nói của đáng tội, anh ta cũng đã từng bán nhà, không phải để học võ, nhưng để hút và gái. Hôm nào không kiếm đủ hút là ngồi khóc kể như đàn bà.

*

* *

Chúng tôi ra cửa, thì vừa gặp một người vạm vỡ: hai môi hắn mỏng, thâm, ẩn dưới mũi cao, mắt

to, trán rộng, làm cho hắn không có vẻ gì là nghiện hút cả.

Đ. hất hàm:

- Nó cũng hút nặng và đi "cốc". Đến nhà người ta, tự xưng là Tây lai vô thừa nhận.

"Mặt thế kia mà có bố Tây thì lạ thật. Tóc thì thẳng tuột, mũi cao lù lù như cái núi."

Đ. cười, nói đùa:

- Chắc hẳn giống mẹ, nếu không phải là một ông Tây giống An Nam quá! Hôm nọ, nó đi "*secours*" bị một trận hỏi vặn:

"- Tên anh là gì?

"- Không có tên, vì là Tây lai vô thừa nhận.

"- Sao phải đi ăn xin?

"- Vì đói quá.

"- Không phải! Để hút! Tôi rất ghét người hút.

"- Tôi hút vì bố tôi là Tây. Nếu mẹ tôi đã lấy An Nam thì chắc bây giờ một là tôi đang làm ông phán, hai là đang đi kéo xe mà không hút. Vì tôi đã có người nuôi nấng từ tấm bé.

"Nó trả lời một câu thật mặn mà, lý thú, đáng thưởng tiền. Nhưng tiếc thay, người lục vấn nó lại là một ông phán hay là có họ hàng với ông phán. Cho nên, nó được về nhà mà không bị đá đít là may lắm."

Đ. còn nói thêm:

- Vừa ở tù ra đấy.

Gã kia chợt nghe tiếng, cười:

- Ai bảo ở tù thế! Người ta đi nghỉ mát mới về đấy chứ! Không như An Nam các anh, không biết "ba căng"[1] là cái gì cả!

*

* *

Hai kiếp ăn mày

Trước khi lách mình vào tổ ăn mày chuyên nghiệp, lòng tôi đã xúc động trước hai tâm trạng.

Tôi thấy một mụ ăn mày sắp chết rồi chết hẳn. Nó hấp hối như một người, và nó chết như một con vật, hay là không bằng một con vật, trên hè một nhà cô đầu. Xông qua mùi khét của bồ kếp đốt, tôi đến nhắc cái nón phủ mặt mụ lên, vì có một đứa trẻ đã mách tôi rằng mụ sống lại hay mụ là quỷ nhập tràng. Đứa trẻ đó bịt mũi, chỉ bảo tôi:

- Đấy, nó lại chết nữa rồi! lúc nãy, mặt nó tươi kia, và mắt nó nhắm kia!...

... nghĩa là bây giờ mắt nó mở, mồm méo xệch đi.

1. Phiên âm từ "vacances", nghĩa là kỳ nghỉ.

Như một con vật nằm chết ở chỗ nắng, da thịt bị co lại.

Tôi đậy mặt mụ, thản nhiên như không.

Chợt thấy cái bị. Tôi vạch ra xem: một mớ tóc rối có lẫn đất, chắc là của mụ, hai quả chuối tiêu đã thối, một nắm cơm thiu mà lúc còn sống mụ không ăn được, nhưng chưa nỡ vứt đi.

Thế là lòng tôi như quặn lại.

Con vật nằm chết kia, trước đã là người.

Nó để lại cái bị, để chứng một đời ốm đau, căn cơ nghèo khổ, và vô tình, để chứng sự bất công vô cùng của nhân loại...

*

* *

... và tôi thấy một người "ăn mày" ăn. Người đó to lớn. Mặt mũi hom hem, đen sì, là bức hình linh hoạt của sự khổ cực vì đói ăn, đói ngủ. Nó nấp sau một mảnh tường, giữa trời. Mồm nó chum chúm, lưng gù xuống, nó cố thu hình cho nhỏ lại, như sợ có người khác trông thấy nó. Vì nó đang ăn!

Nó ăn như một cô bé ăn ô mai vụng. Bọc cơm to bằng nắm tay, nó bẻ lấy ra từng hột một, đưa lên mồm. Nó vừa nhai vừa nghe, hai mắt nhìn chăm

chú vào cái lỗ tường trước mặt.

Ăn hết độ quả ổi cơm, nó xuýt xoa gói ghém nắm cơm mới sạt hết có một góc lại.

Lấy tay quệt ngang mép thật cẩn thận như người vừa ăn cỗ xong, chép mồm một lúc, rồi lò dò ra đi. Lưng nó lại càng gù, như nó đeo không nổi dạ dầy vừa nặng thêm lên một ít nữa.

*

* *

Thoạt thấy tôi, người nó co rúm hẳn. Một giọng thong thả, buồn bã, nghe mà khổ cả người:

- Lạy thầy, đói lắm, xin thầy bát cháo, lạy thầy.

Tôi hỏi luôn nó:

- Bọc cơm ăn xin được từ bao giờ?

- Từ hôm qua, xin ở nhà đám... Con ăn dè còn để phòng ngày mai. Nếu ăn hết ngay, sợ lại nhịn đói hai ngày như mấy hôm trước đây.

- Sao anh không đi ở?

- Chả ai mượn cả, vì con...

Nó chỉ cho tôi coi một mụn sâu quảng to bằng miệng cái cốc hạt mít.

- Sao anh không vào nhà thương?

- Quan đốc không nhận. Vả lại, con còn phải đi xin.

Hai ngày một nắm cơm, giữa một thành phố hay làm việc thiện rầm rĩ nhất trong xứ!

Cho nó cơm, nuôi cái sống ngắc ngoải của nó, lại là công việc của một người chết!

Tôi còn thấy nó nhìn tôi, không biết nên trả hay nên nhận đồng hào mới tinh.

Nhìn nó ăn, nhìn cái "nghèo đói" ăn, tôi quý sự biết đói của tôi vô cùng.

Giữa một ổ ăn mày chuyên nghiệp

Nó ở trên cái phản mục, trong một nhà lá ngoài bãi, đổi thành tiệm thuốc nấu cho Cốc bị gậy. Gió bờ sông vẫn không xua hết một mùi tanh thoang thoảng.

Tôi đứng cửa nhìn vào, không để ý đến lời mời của mụ chủ trông hãy còn phong vận lắm.

Trên giường có hai người. Một người lam lũ, mắt toét đến nỗi trông thành cả mặt nó toét. Hắn ngồi xổm, giở bọc cơm trắng, chấm muối vừng ăn. Hắn vừa ăn nhồm nhoàm, vừa để rơi cơm xuống giường.

Đ. bảo nhỏ tôi:

- Nó không móm, nhưng ăn rơi bỏ vãi là cái tướng ăn mày.

Người nằm bên cạnh nó, già rồi, một chân gỗ hình như sạch sẽ. Râu tóc của hắn đườn ra cũng như bộ mặt, hai mắt dán vào đèn.

Tôi thấy đùi nó rung rất đều, rồi một giọng ư ử cất lên:

"... Ừ ừ, nhanh chân vớ được phao dầu ừ ừ, cũ bấm bụng nhường nhau điếu xái ư ư bao!"

Nó ngâm thơ! Nó còn ngâm nữa, mỗi lúc một to lên.

Lão toét ngừng nhai, gật gù. Cơm trong mồm lại rơi lả tả. Nó lấy tay chấm nhặt từng hột một, bỏ mồm.

Gió đưa vào một mùi đất lẫn mùi ủng của rác ngâm nước. Thi sĩ què đã vứt tẩu sang bên, cầm tiêm vừa xỉa răng, vừa ngâm nga lảm nhảm.

Lúc đó, tiệm sắp sửa đông. Hai anh "bị gậy" ở đâu đến với mùi bẩn mà họ tha từ các rãnh nước cống.

Chợt nghe tiếng rên não nùng của nhà thi sĩ, một đứa cất tiếng chửi:

- Thôi, cái tiên sư anh! thơ với thẩn! có dậy đi không! Mẹ! ở đầu phố, chúng nó vừa chết xong, đang ăn uống ầm ầm. Cơm thịt ứa ra đấy!

Thế là thi sĩ ngồi dậy. Nhưng hai mắt vẫn chưa tỉnh hẳn. Hắn vừa sửa soạn vừa ứng khẩu đọc:

"Phen này chống gậy quyết ra đi,
"Cái bị may sao hóa cái... bì!..."

Đ. gật gù:

- Tức là cái bì cơm! khá thật! Quả là khẩu khí ăn mày!

Tôi lặng nhìn thi sĩ tập tễnh chạy đi. Cái hẹn của xôi, thịt đã làm cho hắn thành một người khác. Cả bộ mặt hốt hoảng hướng về phía nhà có người chết, hắn chạy bằng cả hai tay, cả mình mẩy.

Từ lúc nãy, nhìn bộ mặt hắn lặng tờ như mặt ao về chiều hè, tôi đã sực nhớ lại lão già ăn mày vẫn thường, chiều đến, đứng ngồi thơ thẩn hay là rung đùi thổi sáo "lưu thủy" để xin tiền trong phố Tây. Tôi đã từng ngắm hắn, mặc cho khối óc theo tiếng sáo nôm na, về với cái thi vị của đồng quê giản dị và thái bình.

Nay bất giác lại được gặp hắn chạy bán sống bán chết đi xin ăn!

Tôi bỗng phì cười. Không phải cười hắn, nhưng cười tất cả những cái "đê hèn" đã có trong một nhà "thổi sáo" kiêm "làm thơ"!

Thấy tôi cười, Đ. cũng cười. Cái cười của Đ. có một nghĩa khác:

- Chạy về chỗ xôi thịt mà lị.

Chạy đến rơi xái ra! Đến thánh cũng không nhịn cười được.

Đ. bỗng nghiêm nghị nói:

- Trước nó làm ông thừa! Làm ăn ra sao mà

đến nỗi "thiếu" đứt đi một cẳng thế, không biết?

Một tiếng trả lời hắn:

- Thì ai bảo "chạy" lắm, bắt người ta "chạy" lắm! Cho nên giời báo ứng làm què cho hết chạy!

Tôi không để ý đến câu nói đùa "bóng gió" ấy, vì "chạy" còn có nghĩa là ăn cắp. Tôi bảo Đ.:

- Ông thừa! Thảo nào không thiếu gì chữ nghĩa! Đến thế mà vẫn chưa quên được thơ thẩn.

- Lúc nào cũng thơ! Thơ cảm khái, tự trào, khi nào no. Thơ chửi xỏ, lúc nào bị anh em cùng nghệ nó bắt nạt. Bán thiếu cho nó một tí thuốc, tí dầu, nó cũng nặn được một bài ít ra là tứ tuyệt để chửi. Có hôm được ăn no hả hê, nó rừng mỡ, trông thấy cái gì cũng vịnh ăng ẳng ngay lên được! Thuốc phiện mà nó vịnh đến thế này:

"Ngàn năm văn vật đất Thăng Long,
"Thuốc phiện là đây có phải không?

"Nó bảo vịnh thế là mỉa mai lắm. Để giễu văn sĩ mù, nghĩa là có mù thì mới phải hạ câu hỏi như thế."

*

* *

Tôi còn nghe được một câu than thở thật to:

- Đời kinh tế kiếm ăn khó thật! Ba "con" mới

đổi được một "cha". Lạy rời hàm răng ra cả ngày không kiếm đủ hút!

Cái hình thù của thằng toét đã đuổi tôi ra khỏi chốn rác rưởi này. Trên đường cái, Đ. nói cho tôi biết cách hút của họ:

- Ít nhất là phải sáu xu. Năm xu một viên thuốc nấu, còn một xu trả tiền dầu đèn. Có khi hai thằng "canh ti" nhau, mỗi thằng ba xu, làm tạm vài điếu cho đỡ nghiện, cũng như ăn tạm miếng cháy cho đỡ đói, là cách sống thường ngày của họ.

"Hôm nào may chân đến sớm, thì vớ được phao dầu cũ, của đứa khác để lại. Cho nên có câu của thi sĩ ăn mày: *'nhanh chân vớ được phao dầu cũ'*.

"Nếu chỉ kiếm được có hai Bảo Đại, tức là hai 'con' thì đành phải uống tạm một bát nước 'cam lồ', nghĩa là nước canh nấu bằng giẻ lau bàn đèn, các thứ bẩn thỉu của bàn đèn, có đá hơi thuốc phiện."

- Nếu không kiếm được một trinh nào?

- Thì... như thường lệ! Nghĩa là nổi cơn ho hen lên, rồi nằm chết rũ một xó hè nào đó...

Chợt một cái ô tô hòm qua, êm như ru, đầy sắc đẹp.

Đ. hít một cái, rồi chép miệng:

- ... Để làm bẩn cả cái thành phố đẹp đẽ này!

*

* *

Ăn mày giàu

Bác Th. thợ ở K. T. đã cho tôi đi theo đến chỗ ăn mày cho vay và cầm đồ, ở giữa phố H. B. trong một nhà lá sạch sẽ, có nhiều đỉnh, nhiều đồ thờ bằng đồng. Nó ra phết một ông trưởng hay một ông cả, có máu mặt, và làm phách. Một vẻ có tiền lộ rõ rệt trên bộ mặt phèn phẹt, "thở" ra rượu, thịt, cái nhà như bé quá đối với cái "khí phách" của nó. Vì nó hằm, nó hè mãi rồi mới chịu bĩu môi chê cái áo xa tanh mới của bác Th. là hơi cũ. Nhưng, nể bác lắm, nó mới cầm cho bác một đồng, lãi một xu một ngày, hẹn quá một tháng không chuộc, mất!

Nó không biết mời ngồi chơi là cái gì. Đưa tiền và cất áo đi xong, nó cầm cái quạt, thong thả đi ra, quên hẳn chúng tôi.

Đã có hai con mắt nhợt nhạt của người nhà nó nhìn chúng tôi, rặt nhìn trộm, nhưng mà kỹ lắm.

Tôi có cảm tưởng như đứng trong một nhà có hai người điên.

Bác Th. phàn nàn với tôi:

- Biết thế tôi lại đằng bà Phước, cầm áo cho lão què trong đó.

"Nhưng mà khỉ, mình cứ quen chân đến đây mãi mất rồi!"

Bác cười:

- Thằng cha đó hình như dở người, chứ không phải làm bộ? Vả lại, làm bộ với ai chứ làm bộ với tôi thế nào được! Tôi còn lạ gì tụi chúng nó nữa! Mấy năm về trước, còn đi ăn mày nhẫn ngõ phố này.

- Làm cách gì mà giàu thế được?

- Ăn nhịn để dành, rồi vừa cho vay, vừa cầm đồ. Ở đây, lại sẵn sòng thò lò ngay ngoài đường, cho mấy ông bán giời không văn tự vay xổi, dễ lấy nặng lãi lắm.

Bác chỉ cho tôi một người ăn mày già, đóng khố nằm giữa nắng và giữa hai thằng bé trần truồng đang thi nhau lạy từ cái xe lạy đi. Vừa lạy vừa nhìn nhau mà kêu gào, như đùa nghịch.

- Đây là ăn mày cha truyền con nối. Chỉ vài năm nữa thôi, sẽ giàu ra phết.

- Chắc nó có đóng môn bài thuê đất của nhà nước, nên được yên ổn nằm phơi nắng đây?

Bác Th. thật thà:

- Không biết. Nhưng nên đánh thuế là phải. Vì chúng nó kiếm ăn cũng khá.

Bác Th. như sực nhớ ra một việc:

- À quên, ông ạ! Hôm nào ông đi với tôi lại

đẳng nhà bà S. H. Rồi ông sẽ thấy ăn mày giàu có bạc ngàn, có vợ và lốc nhốc những con cùng cháu. Chúng nó đã giàu, lại được cơm nuôi, nhà ở, sung sướng lắm. Xuất thân ăn mày, bây giờ không phải đi ăn mày nữa, mà lại có người đến ăn mày chúng nó.

"Trong nhà chúng không sang đâu, nhưng phải biết là nhiều đồ đồng lắm nhé! Tinh của người đến cầm. Cầm rẻ như bèo, cho nên chúng không sợ thiệt. Thỉnh thoảng, ông ra mà xem, một lành dắt một mù đi bán quần áo cũ rong phố. Tinh quần áo của người cầm bỏ không chuộc về."

Tôi hỏi:

- Chúng có tử tế không?

- Khá lắm, biết điều lắm. Chúng thích tôi lắm.

- Vì?

- Không biết nữa!

Bác Th. ngẩn mặt ra một cách rất thật thà.

Tôi sẽ trở lại chỗ đó, một ngày kia, về một dịp khác.

*

* *

Làm việc thiện

Hà Nội từ thiện cho "ăn mày" ầm ĩ một hào

một người, một ngày trong một năm. Và để gẫy xương cổ độ một người.

Những thằng Cốc bình phẩm việc đó nhiều lắm. Có đứa lại bĩu bộ môi đen và dài như một đêm không thuốc phiện:

- Tội gì thế cho khổ thân! Chả bõ!

Vì chúng yên trí rằng còn có nhiều người làm việc thiện, êm ái và đầy đủ.

Cứ thứ Sáu, nghĩa là bốn tám lần trong một năm, lại có từng rổ bánh tây chả đợi chúng, trong nhà một người đã hiểu thế nào là đói.

Bất cứ ngày nào, cũng có một bà đầm và một người Nam, mở ví cho chúng từ năm xu trở lên.

Bất cứ giờ nào, bà Chúa Động nuôi gà ba chân, cũng sẵn lòng "ban" cho chúng, mật gấu, cao ba long, một trinh nếu là An Nam, và một xu hay hơn nữa, nếu là Khách.

Và hơn hết, bất cứ lúc nào và lúc nào, cũng có một hội thiện, săn sóc đến người nghèo, một hội gồm có nhiều người không kể tôn giáo, vì theo một tôn giáo thiêng liêng chung là: cứu khổ.

*

* *

Với một nhân viên hội đó, tôi đã tìm ra được

một người nghèo, già độ sáu chục tuổi, từ miền Nam lên Hà Nội, để nhịn đói, âm thầm bên cạnh một đứa cháu nhỏ chưa quá sáu tuổi.

Chúng tôi đã thật thà cảm động, trước cái mẹt hàng lơ thơ có vài quả chuối gần nẫu, mấy múi bưởi, xen vài quả sấu héo hắt như bộ mặt và ngày tháng của hai bà cháu đó.

Bà cụ đã nói chuyện với chúng tôi về cái lãi kiếm được với mẹt hàng:

- Thưa hai ông, lãi độ một xu hay hai xu một ngày. Đủ cơm cho cháu ăn một bữa. Còn già thì... thôi, cũng chả cần ăn lắm. Vì...

Mắt bà cụ cười, ánh qua làn nước:

- ... già ăn đã nhiều rồi, nhịn một vài bữa, chả sao.

Bà cụ vẫn cười:

- Hai ông mua giúp, không ăn được, thì đem về cho người nhà, hay cho ai...

Rồi bà cụ không nói nữa, khi biết rằng câu chào hàng thật vô lý.

Việc bà cụ đã đem ra trước buổi họp của hội "Cứu khổ".

Hội làm theo mục đích giúp bà một đồng và đứa cháu năm hào. Mẹt hàng bỗng sạch sẽ, ngon lành. Thằng bé bắt đầu đi bán kẹo vừng, kẹo bột. Lãi một ngày cộng được từ một hào đến một hào rưỡi.

Trong mấy tháng, bà cháu đã đủ tiền tàu về Nam. Trước khi phải đi ăn mày!

Hội còn làm nhiều việc na ná như thế nữa. Nhưng, một giọt nước cam lồ chẳng đủ tưới hàng vạn người lầm than, một đời khô héo, trừ có đôi mắt đến lúc chết hãy còn ướt.

Nhưng, đã có vài giọt tưới ra, và tưới mãi.

*

* *

Tôi tha ngòi bút khắp các chỗ mà người ta không dám bước chân đến nữa, được một cái lợi này, riêng đau đớn cho tôi: tôi thấy tôi "giàu" và "sung sướng" lắm!

SÁCH NÀY IN XONG NGÀY 23 JUILLET 1938,
IN TẠI NHÀ IN NGÀY NAY, HÀ NỘI
Doc28191

Ấn bản này được thực hiện theo ấn bản Hà Nội lầm than *của nhà xuất bản* Đời nay, *1938, chỉ chỉnh sửa một số cách viết để thống nhất với quy tắc chính tả hiện nay và thêm một số chú thích. Mọi điểm khác đều giữ nguyên như ấn bản 1938.*

Một số hình ảnh bản in
Hà Nội lầm than do *Đời Nay* xuất bản
năm 1938

TRỌNG LANG

HANOI
lầm than

phóng sự

ĐỜI NAY

Trong lúc anh em lao động làm việc có giờ, có tiền và ngày nghỉ, tôi muốn nói đến một hạng phụ nữ Việt-Nam, mà các bà « tử-tế » vẫn thường bĩu môi coi như một lũ « thù nghịch chung số một » của người làm mẹ và làm vợ.

Tôi muốn nói đến một hạng phụ nữ nô lệ tạm thời trong những đêm mua vui, của người có tiền.

I — GÁI NHẢY

BẮT đầu, tôi nói đến ngay các cô nhảy đầm lấy tiền, tức là nói đến một nghề mới của phụ nữ Việt-Nam.

Lịch sự, đáng thèm, nhưng vất vả và đáng thương, nếu người ta chịu khó xét kỹ đến.

Nghề nhảy đầm -- bằng cứ ở việc tôi đã mục kích — là bực thang đưa các cô gái quê từ chỗ trong trẻo đến chỗ cặn bã của xã-hội. Nó lại là « cuộc tu » của các ả giang hồ lão luyện.

Đối đãi với gái nhảy bằng tình thương, thì cũng như đối với cô đầu, gái dĩ, người ta sẽ là

Thế là tôi vào ... nhà thổ

Từ tiệm thuốc nầu, tôi thủng thẳng bước lại một nhà chứa gần đó, « sở » làm của vợ H. Tôi chọn chỗ đó, vì tại đấy, ít ra tôi cũng có một người quen !

Mưa tạnh, trời đã khuya. Vừng trăng lờ đờ, « mệt nhọc » trong bầu tử khí của cái phố đầy nhà thổ, nước rãnh và chuột cống này !

Trong nhà thổ vẫn còn thức. Tôi đứng sững trước cửa nhìn vào, ngạo nghễ như một người lính tây. Một mụ hỏi đùa tôi :

— Ông đi chơi đâu đấy ?

Tôi bước hẳn vào nhà, thản nhiên đáp :

— Đi xem các chị làm công chuyện !

Tôi nói thật. Họ yên trí là thạo vì biết nói đùa chơi. Không biết xấu hổ, là một lợi khí trước nhà thổ. Tôi hình như « trơ » lắm thì phải !

Cả nhà chỉ còn hai ả, phấn sáp loang lổ, bó gối ngồi trên phản ngựa, mặt mũi trơ trẽn dưới ánh đèn điện le lói. Một người khách, ăn vận lối lao động, lấm lét từ trong một ngăn buồng bước ra, mặt nhợt nhạt như một người ốm.

Hai ả ngồi trên phản, ngáp một cái, nhìn tôi, vì không còn gì để mà nhìn nữa.

Tôi hất hàm định hỏi một câu, mà chưa tìm thấy. Hai ả cũng hất hàm như giục tôi. Bỗng họ cười phá lên, giòn giã và to quá, giữa đêm hôm. Tôi cũng cười, nhưng tiếng cười chỉ ở trong cổ.

Thế là họ thắng tôi rồi. Một ả rục rịch đứng dậy. Nó hỏi tôi rất tự nhiên :

— Thế nào ! « Đi » chứ ?»

« Đi » nghĩa là : vào buồng.

Tôi nhìn kỹ cô ả : trời ôi ! Sao mà nó xấu xa ghê tởm thế ! Nếu tất cả những nhà thổ có thể ví được là những miếng thịt trâu ngâm nước, thì ả này là một miếng bạc nhạc, bụng nhụng mà người đồ tể thường cắt vất đi cho chó ăn, và đã rữa ra rồi...

Mắt nó ướt, cào cào gậm, mồm nó rộng và vầu, mũi gẫy, giữa mặt nó trũng xuống, chung quanh phều ra, như đã có người đấm thật mạnh vào đó.

Lại còn cái quần lụa nhầu, vàng bần nữa !

Tôi rùng mình. Vừa hay, một ả từ nhà trong bước ra, đon đả lại gần tôi, nắm lấy cánh tay tôi mà lắc, như nó gặp một người tình đi vắng ba năm mới về. Ả này, béo chụt chịt, có bao nhiêu ngực bụng phô hết cả ra, sau một lần áo mỏng. Mồ hôi trán ràm rấp đã làm trơ mùi đất sét của bộ mặt bầu bĩnh đều đặn, có thể gọi là « xinh » được, giữa đám đàn bà không xinh ấy.

Nó thiết tha lôi tôi vào :

— Đi ! « Đi » nhé !

Và nhất định cướp « mối hàng » của bạn đồng

SÁCH NÀY IN XONG NGÀY
23 JUILLET 1938, IN TẠI
NHÀ IN NGÀY NAY, HANOI

Mục lục

LỜI GIỚI THIỆU 5

PHẦN THỨ NHẤT 11

I - GÁI NHẢY 13

PHẦN THỨ HAI 67

II - CÔ ĐẦU 69

PHẦN THỨ BA 147

III - NHÀ THỔ 149

PHẦN THỨ TƯ 219

IV - ĂN MÀY 221

HÀ NỘI LẦM THAN

Chịu trách nhiệm xuất bản
PHẠM TRUNG ĐỈNH
Chịu trách nhiệm bản thảo
TRẦN QUANG QUÝ

Biên tập	Tạ Duy Anh
Biên tập viên Nhã Nam	Phạm Thủy
Thiết kế bìa	Tùng Nâm
Trình bày	Mạnh Hùng
Sửa bản in	Vũ Minh

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

65 Nguyễn Du - Hà Nội
Tel: 04 38222135 | Fax: 04 38222135
E-mail: nxbhoinhavan@yahoo.com.vn
http://nxbhoinhavan.com

Chi nhánh miền Nam
371/16 Hai Bà Trưng - Q3 - TP. HCM
Tel: & Fax: 0838297915

Chi nhánh miền Trung và Tây Nguyên
42 - Trần Phú - thành phố Đà Nẵng
Tel: 05113849516
Email: nxbhnv.mientrungtaynguyen@gmail.com

LIÊN KẾT XUẤT BẢN VÀ PHÁT HÀNH

CÔNG TY VĂN HÓA & TRUYỀN THÔNG NHÃ NAM

59 Đỗ Quang, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: 04 35146875 | Fax: 04 35146965
Website: www.nhanam.vn
Email: nhanambook@vnn.vn
http://www.facebook.com/nhanampublishing

Chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh
Nhà 015 Lô B chung cư 43 Hồ Văn Huê,
Phường 9, Quận Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: 08 38479853 | Fax: 08 38443034
Email: nhanamhcm@hcm.fpt.vn

In 2.000 cuốn, khổ 14.5x20.5cm tại Công ty CP In Viễn Đông - Km19+400, Giai Phạm, Yên Mỹ, Hưng Yên. Căn cứ trên số đăng ký xuất bản: 2065-2015/CXBIPH/94-67/HNV và quyết định xuất bản số 1054/QĐ-NXB HNV của Nhà xuất bản Hội Nhà Văn ngày 31.7.2015. Mã ISBN: 978-604-53-1194-3. In xong và nộp lưu chiểu năm 2015.

Hiện nay, trên thị trường đã xuất hiện hàng loạt cuốn sách làm giả sách của Nhã Nam với chất lượng in thấp và nhiều sai lỗi. Mong quý độc giả hãy cẩn thận khi chọn mua sách. Mọi hành vi in và buôn bán sách lậu đều vi phạm pháp luật và làm tổn hại đến quyền lợi của tác giả và nhà xuất bản.

MỘT SỐ TÁC PHẨM TIÊU BIỂU CỦ
TRỌNG LANG

Hà Nội lầm than (*phóng sự, 1938*

Làm dân (*phóng sự, 1940*

Làm tiền (*phóng sự, 1942*

Thầy lang (*phóng sự, 1944*

Những đứa trẻ (*phóng sự, 1950*

Vợ lẽ và nàng hầu (*phóng sự, 1950*

BECOME A F

nhanampublishi

việtnam DANH TÁC

"Người ta có khi khoe rằng đã đi hát cô đầu, và biết nhảy đầm. Nhưng, tôi quyết rằng không ai dám nhận đã có đi vào... "nhà thổ", dù chỉ có một lần nhỏ thôi, trong đời mình...

Tôi đã đàng hoàng bước vào nhà thổ..."

Giá: 62.000đ
ISBN 978-604-53-1194-3
8 935235 206229
Mua bản sách giá là giết chết sách hại
nhã nam
www.nhanam.vn